

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC – MẦM NON

Nguyễn Thị Thùy

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC
NHẪM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI
CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI**

Mã sinh viên: 2652011060

Ngành: Giáo dục Mầm non

NINH BÌNH, 2026

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC – MẦM NON

Nguyễn Thị Thùy

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC
NHẪM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI
CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI**

Mã sinh viên: 2652011060

Ngành: Giáo dục Mầm non

Người hướng dẫn: ThS. Nguyễn Thị Hương Lan

NINH BÌNH, 2026

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng toàn bộ nội dung khóa luận tốt nghiệp với đề tài “Thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi” là kết quả nghiên cứu, tìm hiểu và thực hiện của cá nhân tôi, đồng thời dưới sự hướng dẫn của ThS. Nguyễn Thị Hương Lan để hoàn tất khoá luận.

Trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành khoá luận, tôi đã tuân thủ nghiêm túc các quy định về đạo đức học thuật và nghiên cứu khoa học. Các tài liệu, dữ liệu tham khảo trong khóa luận đều được trích dẫn rõ ràng và đúng quy định.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực và trung thực của nội dung trong khóa luận này.

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

Sinh viên

Nguyễn Thị Thùy

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

Đề tài khóa luận “Thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi” là đề tài khóa luận được thực hiện bởi sinh viên Nguyễn Thị Thùy - Lớp D15MN1 - Trường Đại học Hoa Lư. Trong đề tài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng. Nội dung của khóa luận chưa được công bố trong các công trình khoa học hay các bài báo, tạp chí chuyên ngành.

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

Người hướng dẫn

ThS. Nguyễn Thị Hương Lan

BẢNG CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa của từ
CXXH	Cảm xúc xã hội
GVMN	Giáo viên mầm non

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1. Nhận thức của giáo viên về mục tiêu tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.....	33
Bảng 2.2. Thực trạng việc chuẩn bị tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên mầm non.....	34
Bảng 2.3. Thực trạng xác định nội dung khi tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên.....	35
Bảng 2.4. Thực trạng sử dụng các phương pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên.....	36
Bảng 2.5. Đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	38
Biểu đồ 2.1. Nhận thức của giáo viên về tầm quan trọng của việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	32

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC	ii
BẢNG CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU	iv
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu	2
2.1. Những nghiên cứu về cảm xúc xã hội	2
2.2. Những nghiên cứu về tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	5
3.1. Mục đích nghiên cứu.....	5
3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	5
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	5
4.1. Đối tượng nghiên cứu	5
4.2. Phạm vi nghiên cứu	5
5. Phương pháp nghiên cứu	5
5.1. Các phương pháp nghiên cứu lý luận	5
5.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn	5
5.3. Phương pháp thống kê toán học	6
6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn	6
6.1. Ý nghĩa khoa học.....	6
6.2. Ý nghĩa thực tiễn	6
NỘI DUNG.....	7
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC NHẪM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẪU GIÁO 5–6 TUỔI.....	7
1.1. Một số khái niệm cơ bản.....	7
1.1.1. Khái niệm hoạt động học ở trường mầm non.....	7
1.1.2. Khái niệm giáo dục cảm xúc xã hội	7
1.1.3. Khái niệm tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	9

1.2. Đặc điểm phát triển tâm sinh lí của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	9
1.3. Đặc điểm phát triển cảm xúc xã hội của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	11
1.4. Quá trình tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	13
1.4.1. Mục đích giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	13
1.4.2. Nội dung giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	14
1.4.3. Phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	15
1.4.4. Hình thức tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	19
1.4.5. Phương tiện tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	21
1.4.6. Đánh giá việc tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	22
1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	23
1.6. Vai trò của tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	25
Kết luận chương 1	27
Chương 2: THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC NHẪM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI.....	28
2.1. Khái quát về khảo sát thực trạng	28
2.1.1. Khái quát về trường mầm non Ninh Hải.....	28
2.1.2. Mục đích khảo sát thực trạng.....	29
2.1.3. Nội dung và cách thức khảo sát thực trạng	29
2.1.4. Đối tượng, phạm vi và thời gian khảo sát.....	30
2.1.5. Tiêu chí và thang đánh giá việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	30
2.1.6. Cách đánh giá	31
2.2. Phân tích kết quả khảo sát thực trạng	32
2.2.1. Nhận thức của giáo viên mầm non về tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	32

2.2.2. <i>Thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên mầm non</i>	33
2.3. Đề xuất các biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	40
2.3.1. <i>Các nguyên tắc đề xuất biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</i>	40
2.3.2. <i>Một số biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</i>	42
2.3.3. <i>Mối quan hệ của các biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi</i>	50
Kết luận chương 2	52
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	53
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	56
PHỤ LỤC	59

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục cảm xúc xã hội (CXXH) là một nội dung trọng yếu trong Chương trình Giáo dục mầm non, đóng vai trò nền tảng trong việc hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ. Thông qua giáo dục cảm xúc xã hội, trẻ không chỉ học cách nhận biết, thể hiện và điều chỉnh cảm xúc của bản thân mà còn biết thấu hiểu, hợp tác và ứng xử phù hợp với người khác.

Ở lứa tuổi mẫu giáo 5-6 tuổi, trẻ đang trong giai đoạn chuẩn bị bước vào lớp 1, đây là thời điểm quan trọng để hình thành các kỹ năng xã hội cơ bản, đồng thời phát triển thái độ tích cực trong học tập và các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô cũng như môi trường xung quanh. Việc tổ chức các hoạt động học có lồng ghép giáo dục cảm xúc xã hội giúp trẻ nâng cao khả năng tự nhận thức, tự kiểm soát cảm xúc, tự tin bày tỏ ý kiến, đồng thời rèn luyện các kỹ năng hợp tác, chia sẻ, đồng cảm và giải quyết vấn đề một cách tích cực. Những kỹ năng này không chỉ hỗ trợ trẻ trong quá trình học tập ở trường mầm non mà còn chuẩn bị nền tảng hành vi xã hội phù hợp cho cuộc sống sau này.

Trong thực tiễn, mặc dù giáo dục cảm xúc xã hội đã được đề cập trong chương trình và các tài liệu hướng dẫn, việc tổ chức các hoạt động học nhằm phát triển năng lực này tại nhiều cơ sở mầm non vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp, đồng thời chưa thực sự tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội vào các hoạt động học của trẻ. Các hoạt động hiện nay đôi khi vẫn thiên về truyền thụ kiến thức, chưa tạo được môi trường học tập mở để trẻ trải nghiệm, chia sẻ cảm xúc và phát triển kỹ năng xã hội một cách tự nhiên, tích cực. Mục tiêu và nội dung giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ chú trọng nhiều đến giúp trẻ nhận biết biểu hiện cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên trên khuôn mặt trong một số hoạt động học như tạo hình, nhưng việc giúp trẻ biết nguyên nhân của cảm xúc, được chia sẻ cảm xúc và thực hành điều chỉnh cảm xúc của bản thân trẻ còn gặp nhiều hạn chế, rất ít được thực hiện. Bên cạnh đó, môi trường lớp học chưa được khai thác tối đa và thời lượng các hoạt động còn hạn chế.

Vì vậy, việc khảo sát và phân tích thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là hết sức cần thiết. Trên cơ sở đó, có thể đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục, góp phần xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

Dựa trên những lý do đã nêu, việc chọn đề tài “Thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi” là cần thiết, có giá trị nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tế, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

2.1. Những nghiên cứu về cảm xúc xã hội

Trong những năm gần đây, cảm xúc xã hội đã trở thành lĩnh vực được quan tâm trong nghiên cứu tâm lý học và giáo dục học, đặc biệt ở lứa tuổi mầm non. Các nghiên cứu cho thấy cảm xúc xã hội gắn với khả năng nhận biết, biểu đạt và điều chỉnh cảm xúc của bản thân, đồng thời hiểu và phản ứng phù hợp với người khác.

Theo kết quả nghiên cứu của Nguyễn Diệp Ngọc và Nguyễn Hạnh Linh (2023) năng lực cảm xúc xã hội bao gồm các thành tố như tự nhận thức, tự điều chỉnh, nhận thức xã hội và kỹ năng quan hệ. Những thành tố này có vai trò quan trọng trong việc giúp cá nhân thích nghi với môi trường xã hội và hình thành các mối quan hệ tích cực [10].

Ở góc độ tâm lý học phát triển, các tác giả Denham (2007) và Izard (2011) đều khẳng định rằng sự phát triển trí tuệ và xã hội của trẻ có mối quan hệ mật thiết với trải nghiệm cảm xúc. Khi trẻ biết nhận diện, thể hiện và điều chỉnh cảm xúc phù hợp, trẻ dễ dàng hình thành niềm tin xã hội, khả năng hợp tác và đồng cảm – những yếu tố cốt lõi giúp trẻ thích nghi và thành công trong học tập. Các công trình cũng cho thấy CXXH là yếu tố dự báo quan trọng cho khả năng hòa nhập trường học, kết quả học tập và sức khỏe tinh thần lâu dài [9].

Theo tác giả Trần Thị Thanh Trà, “năng lực cảm xúc – xã hội là nền tảng góp phần hình thành nhân cách và tạo nên thành công lâu dài của cá nhân” [14]. Ở phạm vi quốc tế tác giả Yugcha và cộng sự cũng chỉ ra rằng việc triển khai các chương trình giáo dục cảm xúc xã hội giúp cải thiện hành vi tích cực, nâng cao kết quả học tập và sức khỏe tâm lý của học sinh [27]. Trong nghiên cứu của tác giả Nguyễn Tuấn Vĩnh đã khẳng định rằng “Kỹ năng cảm xúc - xã hội là những kỹ năng quan trọng đối với mỗi cá nhân để đảm bảo một cuộc sống hạnh phúc và hài hòa. Phát triển kỹ năng cảm xúc - xã hội cần được định hướng ngay từ tuổi nhỏ và duy trì trong suốt cuộc đời. Vì vậy, giáo dục cảm xúc - xã hội cho trẻ là một hoạt động không thể thiếu trong các cơ sở giáo dục mầm non [16, tr.3].

Nhìn chung, các công trình trong và ngoài nước đều chỉ ra rằng năng lực cảm xúc xã hội là yếu tố cốt lõi của sự phát triển nhân cách và cần được bồi dưỡng một cách có chủ đích trong môi trường giáo dục mầm non. Trẻ ở độ tuổi 5-6 tuổi

đã có khả năng nhận biết cảm xúc đa dạng, hiểu quy tắc xã hội và biết điều chỉnh hành vi theo chuẩn mực. Vì vậy, việc tổ chức các hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo lớn không chỉ góp phần phát triển các kỹ năng xã hội cơ bản mà còn chuẩn bị hành trang tâm lý – xã hội cho trẻ bước vào bậc tiểu học một cách tự tin và hiệu quả.

2.2. Những nghiên cứu về tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Các nghiên cứu trên thế giới và trong nước đều chỉ ra rằng việc tổ chức hoạt động học có định hướng giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo lớn mang lại hiệu quả rõ rệt, đặc biệt khi được triển khai thông qua trò chơi, nghệ thuật, hoạt động nhóm và trải nghiệm thực tế.

Việc lồng ghép các chương trình giáo dục cảm xúc xã hội một cách tự nhiên vào hoạt động học và vui chơi giúp trẻ phát triển khả năng nhận thức cảm xúc, điều chỉnh hành vi và tăng cường tính hợp tác. Tương tự, nghiên cứu của tác giả Dong (2023) [18] cho thấy việc áp dụng các phương pháp chơi tương tác, kể chuyện và mô phỏng tình huống trong chương trình kỹ năng xã hội cảm xúc có tác động tích cực đến hành vi xã hội và khả năng kiểm soát cảm xúc của trẻ mầm non. Tại Nhật Bản, nhóm tác giả Hosokawa, R., Matsumoto, Y., Nishida, C., Funato, K., & Mitani, A. (2024) [21] đã triển khai chương trình Fun FRIENDS cho trẻ 4–5 tuổi, kết quả cho thấy chương trình giúp trẻ cải thiện đáng kể sự tự tin, khả năng hợp tác và thích ứng cảm xúc sau can thiệp. Các nghiên cứu quốc tế cũng chỉ ra rằng việc tổ chức các chương trình giáo dục cảm xúc xã hội có hệ thống trong môi trường học tập mang lại hiệu quả rõ rệt. Tác giả Domitrovich và cộng sự (2017) khẳng định rằng năng lực cảm xúc xã hội là “yếu tố thiết yếu giúp thúc đẩy sự thích nghi tích cực và giảm thiểu các nguy cơ trong quá trình học tập của trẻ”. Điều này cho thấy việc tổ chức hoạt động học không chỉ tác động đến cảm xúc mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến hành vi và sự phát triển lâu dài của trẻ [17].

Gần đây, UNESCO (2023) cũng khẳng định giáo dục cảm xúc xã hội cần được tích hợp trong môi trường học tập thông qua các hoạt động trải nghiệm, giao tiếp và tương tác xã hội. Các tài liệu hướng dẫn của UNESCO nhấn mạnh vai trò của giáo viên trong việc thiết kế hoạt động học nhằm tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm cảm xúc và rèn luyện kỹ năng xã hội [26]. Trong nghiên cứu gần đây tại Thổ Nhĩ Kỳ, tác giả Kayabali và Özbey (2025) [24] đã triển khai chương trình huấn luyện kỹ năng xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, theo thiết kế thử nghiệm tiền - thử - hậu - thử kết hợp nhóm đối chứng. Chương trình được thực hiện ba lần mỗi tuần, kéo

dài tám tuần, nhằm đánh giá tác động của can thiệp đối với hành vi xã hội và năng lực học tập của trẻ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, so với nhóm đối chứng, trẻ tham gia chương trình có sự cải thiện đáng kể về hành vi học tập độc lập, khả năng tự điều chỉnh cảm xúc và kỹ năng giao tiếp – hợp tác xã hội. Những kết quả này cho thấy việc tổ chức một chương trình kỹ năng xã hội bài bản, với cường độ và thời lượng phù hợp, có thể phát triển năng lực cảm xúc xã hội cũng như hành vi học tập của trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo.

Các nghiên cứu thực nghiệm đã chứng minh hiệu quả của việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ. Nghiên cứu của tác giả Hosokawa và cộng sự cho rằng “các chương trình SEL có thể làm giảm hành vi tiêu cực và tăng khả năng thích nghi xã hội của trẻ” [21]. Bên cạnh đó, các hoạt động học mang tính trải nghiệm như trò chơi, vận động, tương tác nhóm được xác định là có tác động tích cực đến sự phát triển năng lực cảm xúc – xã hội của trẻ [25].

Bài nghiên cứu của tác giả Hoang Thi Nho & Tran Thi Thiep (2024) [20] khảo sát việc tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội vào các hoạt động STEAM trong chương trình mầm non hòa nhập. Trong nghiên cứu nhấn mạnh giáo dục cảm xúc xã hội giúp trẻ phát triển tự nhận thức, quản lý cảm xúc, giao tiếp và hợp tác, trong khi STEAM phát triển tư duy, sáng tạo và kỹ năng giải quyết vấn đề. Việc kết hợp hai lĩnh vực này tạo môi trường học tập toàn diện, khuyến khích trải nghiệm, hợp tác và đồng cảm.

Nghiên cứu của tác giả Nguyễn Thị Thu Hạnh (2017) [4] về Giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi qua trải nghiệm đã chứng minh rằng việc tổ chức các hoạt động học mang tính tương tác, trải nghiệm thực tế giúp trẻ tăng khả năng tự nhận thức, tự quản lý cảm xúc và phát triển hành vi tích cực trong nhóm bạn bè. Tương tự, tác giả Phan Thị Thúy Hằng (2024) [6] khi nghiên cứu kỹ năng tự nhận thức – một thành phần của năng lực cảm xúc xã hội cũng khẳng định rằng trẻ có kỹ năng tự nhận thức tốt thường có thái độ tích cực trong giao tiếp và khả năng thích ứng xã hội cao hơn thiếu cho sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non.

Đặc biệt, nghiên cứu của tác giả Trần Thị Tâm Minh (2024) về giáo dục cảm xúc xã hội thông qua hoạt động phát triển nhận thức cho thấy việc tích hợp cảm xúc xã hội trong hoạt động học giúp trẻ phát triển đồng thời cả nhận thức và kỹ năng xã hội. Tác giả nhấn mạnh rằng hoạt động học là môi trường thuận lợi để giáo dục cảm xúc xã hội một cách tự nhiên và hiệu quả [9].

Từ các nghiên cứu trên, đề tài thấy có khoảng trống nghiên cứu để thực hiện là nghiên cứu thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho

trẻ với trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong các trường mầm non cụ thể, đánh giá hiệu quả lồng ghép giáo dục cảm xúc xã hội trong hoạt động học; đánh giá cụ thể về cách giáo viên xây dựng, triển khai các hoạt động học, trò chơi giáo dục, hoặc các bài học nhằm rèn luyện kỹ năng tự nhận thức, tự quản lý cảm xúc, đồng cảm, hợp tác và giải quyết xung đột cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu lý luận và thực tiễn của việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Từ thực trạng đó bước đầu đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.
- Bước đầu đề xuất một số biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học.
- Số lượng: 45 giáo viên mầm non đã và đang dạy lớp mẫu giáo 5-6 tuổi.
- Chủ đề giáo dục: Giao thông, Nước và hiện tượng tự nhiên.
- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 11 năm 2025 đến tháng 04 năm 2026.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Các phương pháp nghiên cứu lý luận

Thu thập, phân tích tài liệu, tổng hợp tài liệu, văn bản, công trình khoa học liên quan giáo dục cảm xúc xã hội.

5.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn

5.2.1. Phương pháp quan sát

Quan sát trực tiếp hoạt động học của trẻ và cách tổ chức lớp học của giáo viên; Ghi chép cách tổ chức của giáo viên và biểu hiện cảm xúc của trẻ.

5.2.2. Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi

Gửi phiếu hỏi Google Form cho giáo viên mầm non để thu thập thông tin về nhận thức, kinh nghiệm, nội dung hình thức và hiệu quả tổ chức các hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

5.2.3. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động

Phân tích kế hoạch bài dạy, kế hoạch chủ đề, tài liệu, học liệu của giáo viên để đánh giá mức độ tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

5.3. Phương pháp thống kê toán học

Tổng hợp và phân tích dữ liệu thu thập được để rút ra kết luận.

6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn

6.1. Ý nghĩa khoa học

Nghiên cứu này đóng góp vào việc củng cố nền tảng lý thuyết về lĩnh vực giáo dục CXXH trong bối cảnh giáo dục mầm non, đặc biệt là với nhóm tuổi mẫu giáo 5-6 tuổi. Bằng việc tổng hợp và phân tích chuyên sâu các khía cạnh (khái niệm, chức năng, nội dung, phương pháp, hình thức), đề tài làm nổi bật vai trò trung tâm của năng lực cảm xúc xã hội đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Ngoài ra, nghiên cứu còn cung cấp những minh chứng thực tiễn về việc tổ chức giáo dục cảm xúc xã hội thông qua hoạt động học tại trường mầm non, qua đó phản ánh tương đối đầy đủ thực trạng triển khai nội dung giáo dục này trong thực tế. Đây là một nguồn tài liệu tham khảo giá trị cho sinh viên, giáo viên mầm non, cán bộ quản lý giáo dục mầm non, giảng viên quan tâm đến giáo dục mầm non và các chuyên đề cụ thể về phát triển cảm xúc xã hội cho trẻ lứa tuổi cuối mầm non.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả của đề tài mang lại một góc nhìn thực tế và chi tiết cho giáo viên và đội ngũ quản lý mầm non về việc triển khai các hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Nghiên cứu xác định rõ những điểm mạnh cần được nhân rộng, những thách thức, hạn chế cần cải thiện, cùng với việc phân tích nguyên nhân dẫn đến những vấn đề này. Các giải pháp can thiệp được đề xuất có thể được áp dụng trực tiếp vào quy trình giảng dạy và quản lý để nâng cao chất lượng giáo dục cảm xúc xã hội. Ngoài ra, công trình này cung cấp thông tin định hướng quan trọng để phụ huynh có thể hợp tác hiệu quả hơn với nhà trường trong việc bồi dưỡng năng lực cảm xúc cho trẻ tại gia đình. Đối với sinh viên sư phạm mầm non, đề tài là một nguồn tài liệu thực tiễn phong phú, giúp họ tích lũy kinh nghiệm chuyên môn trước khi bước vào nghề.

NỘI DUNG

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC NHẪM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẪU GIÁO 5–6 TUỔI

1.1. Một số khái niệm cơ bản

1.1.1. Khái niệm hoạt động học ở trường mầm non

Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết (2014), hoạt động học ở trường mầm non giữ vai trò trung tâm trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ là con đường cơ bản để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho trẻ mầm non. Hoạt động học được hiểu là quá trình tổ chức có mục đích, có kế hoạch các hoạt động giáo dục nhằm giúp trẻ lĩnh hội những tri thức, kỹ năng và kinh nghiệm xã hội phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của lứa tuổi. Thông qua hoạt động học, trẻ không chỉ tiếp nhận kiến thức mà còn phát triển các năng lực nền tảng về nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – xã hội, thẩm mỹ và thể chất, từ đó hình thành những yếu tố ban đầu của nhân cách [15, tr.163-166].

Trên cơ sở đó, trong giáo dục mầm non, hoạt động học mang tính tích hợp cao, thường được tổ chức dưới hình thức linh hoạt, gắn với trải nghiệm và hoạt động thực tiễn của trẻ, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của trẻ. Đồng thời, tại trường mầm non, hoạt động học được tổ chức dưới nhiều loại hình khác nhau, mỗi hoạt động có vai trò, nội dung và cấu trúc riêng, góp phần thực hiện các lĩnh vực phát triển của trẻ. Theo đó, Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, các hoạt động giáo dục được thiết kế nhằm phát triển toàn diện trẻ trên các lĩnh vực: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – xã hội và thẩm mỹ. Tương ứng với các lĩnh vực này là các loại hình hoạt động học như: hoạt động làm quen với toán, hoạt động khám phá khoa học, hoạt động tạo hình, hoạt động âm nhạc, hoạt động phát triển ngôn ngữ và hoạt động làm quen với tác phẩm văn học [2].

Tiếp cận từ các quan điểm trên, đề tài này hiểu rằng hoạt động học là *quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục có mục đích, có kế hoạch tại trường mầm non nhằm giúp trẻ lĩnh hội tri thức, kỹ năng và kinh nghiệm xã hội phù hợp với đặc điểm phát triển lứa tuổi, qua đó góp phần phát triển toàn diện các lĩnh vực nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – xã hội, thẩm mỹ và thể chất cho trẻ.*

1.1.2. Khái niệm giáo dục cảm xúc xã hội

Giáo dục cảm xúc xã hội là thuật ngữ đã xuất hiện và phát triển mạnh mẽ trong hơn hai thập kỷ qua, trở thành một trong những ưu tiên hàng đầu của nền giáo dục hiện đại. Mặc dù có nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhưng về cơ bản, giáo

dục cảm xúc xã hội ảnh hưởng đến việc giúp người học nhận biết và quản lý cảm xúc, xây dựng các mối quan hệ tích cực và đưa ra quyết định có trách nhiệm, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và khả năng thích ứng xã hội.

Khi xem xét về nội hàm khái niệm, các nhà nghiên cứu đã đưa ra nhiều cách tiếp cận khác nhau:

Dưới góc độ năng lực cá nhân, tác giả Phan Thị Thúy Hằng (2025) khẳng định: “Cảm xúc xã hội là năng lực mà trẻ em và người lớn hiểu và áp dụng kiến thức, cảm xúc, hành vi phù hợp, những kinh nghiệm đã có để hiểu và quản lý cảm xúc bản thân, thể hiện sự cảm thông và đồng cảm với người khác, thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội, ra quyết định có trách nhiệm” [7, tr.35]. Quan điểm này nhấn mạnh vào tính thực hành và sự vận dụng kinh nghiệm cá nhân trong việc điều chỉnh hành vi xã hội. Đồng quan điểm về tính ứng dụng, nhà nghiên cứu Bùi Diệu Quỳnh cho rằng “giáo dục cảm xúc xã hội là một quá trình mà trong đó người học tiếp thu và vận dụng hiệu quả các hệ thống kiến thức, thái độ và kỹ năng để làm chủ thế giới nội tâm và thiết lập các tương tác xã hội tích cực” [12].

Trong các nghiên cứu quốc tế, khái niệm SEL cũng được cụ thể hóa qua nhiều góc độ. Theo tác giả Dodds (2016) giáo dục cảm xúc xã hội tập trung vào các kỹ năng giúp người học đồng cảm và đạt được mục tiêu cá nhân; trong khi đó, Marion (2011) lại chú trọng vào quá trình giúp trẻ nhận diện cảm xúc và xử lý hiệu quả các tình huống xung đột trong tình bạn. Đặc biệt, theo tổ chức CASEL – tổ chức hàng đầu thế giới về nghiên cứu giáo dục cảm xúc xã hội, giáo dục cảm xúc xã hội được định nghĩa là quá trình người học tiếp thu và vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ để hiểu và quản lý bản thân, đồng cảm với người khác và duy trì các mối quan hệ lành mạnh [13].

Trong phạm vi giáo dục mầm non, khái niệm này mang tính đặc thù gắn liền với các hoạt động sư phạm. Theo tác giả Nguyễn Thị Tâm (2020), giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non được hiểu là: “*Quá trình tác động sư phạm có mục đích, có kế hoạch của nhà giáo dục đến trẻ em nhằm hình thành và phát triển ở trẻ những xúc cảm, tình cảm lành mạnh và có thái độ đúng mực trong các mối quan hệ cũng như ứng xử với mọi người xung quanh và với bản thân Trên cơ sở đó hình thành cho trẻ khả năng thích ứng xã hội*” [13].

Từ những quan niệm trên, trong phạm vi đề tài này, giáo dục cảm xúc xã hội được hiểu là *quá trình tác động sư phạm có mục đích, có kế hoạch nhằm giúp trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi nhận biết, ý thức về cảm xúc của bản thân và cảm xúc của người khác, cao hơn biết “quản lý” cảm xúc trong các hoạt động ở nhóm/lớp/trường mầm*

non và trong môi trường sống gần gũi.

1.1.3. Khái niệm tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Trên cơ sở kế thừa các quan điểm về tổ chức hoạt động học trong giáo dục mầm non và lý luận về giáo dục cảm xúc xã hội trong đề tài này xác định:

Tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là quá trình giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch, thiết kế và tổ chức các hoạt động học phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ, nhằm hình thành và phát triển các năng lực cảm xúc xã hội như: nhận biết, biểu đạt và điều chỉnh cảm xúc; khả năng đồng cảm; kỹ năng giao tiếp và hành vi ứng xử phù hợp.

Cách tiếp cận này phù hợp với quan điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam (2021) khi nhấn mạnh rằng: “Giáo dục mầm non được thực hiện theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, thông qua hoạt động và trải nghiệm, giáo viên giữ vai trò tổ chức, hướng dẫn, tạo cơ hội cho trẻ tích cực tham gia hoạt động”. Đồng thời, chương trình cũng nhấn mạnh mục tiêu phát triển ở trẻ “khả năng nhận biết và thể hiện cảm xúc, biết quan tâm, chia sẻ và có hành vi ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ” [2].

Trên cơ sở đó, trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, khái niệm được cụ thể hóa như sau: *Tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là quá trình giáo viên chủ động thiết kế, tổ chức và điều chỉnh các hoạt động cho trẻ tiếp cận với tác phẩm văn học một cách có mục đích, có kế hoạch, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, nhằm hình thành và phát triển ở trẻ các năng lực cảm xúc xã hội.*

Thông qua việc khai thác nội dung, hình tượng và tình huống trong tác phẩm văn học, giáo viên giúp trẻ nhận biết, biểu đạt và điều chỉnh cảm xúc, phát triển khả năng đồng cảm, giao tiếp và ứng xử phù hợp. Quá trình này bao gồm việc xác định mục tiêu giáo dục; lựa chọn tác phẩm phù hợp; vận dụng phương pháp, hình thức tổ chức linh hoạt; tạo cơ hội cho trẻ tham gia tích cực, trải nghiệm và tương tác; đồng thời đánh giá để điều chỉnh hoạt động, nâng cao hiệu quả giáo dục cảm xúc xã hội.

1.2. Đặc điểm phát triển tâm sinh lý của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là giai đoạn cuối của lứa tuổi mầm non, giữ vai trò quan trọng trong việc hoàn thiện các cấu trúc tâm lý và chuẩn bị cho trẻ bước vào bậc tiểu học. Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết, đây là giai đoạn “hoàn thiện các cấu trúc tâm lý người”, trong đó “các chức năng tâm lý sẽ được hoàn thiện về mọi

phương diện của hoạt động tâm lí (nhận thức, tình cảm và ý chí), để hoàn thành việc xây dựng những cơ sở ban đầu về nhân cách của con người” [15, tr.211].

**** Sự phát triển ngôn ngữ***

Ở tuổi mẫu giáo lớn, ngôn ngữ của trẻ phát triển mạnh mẽ và đạt đến mức độ tương đối hoàn thiện. Trẻ có khả năng sử dụng tiếng mẹ đẻ trong đời sống hằng ngày một cách hiệu quả. Tác giả Nguyễn Ánh Tuyết khẳng định: “trẻ em tốt nghiệp” trường mẫu giáo là đứng trước một nền văn hoá đồ sộ của dân tộc và nhân loại mà nó có nhiệm vụ phải lĩnh hội” [15, tr.211].

Ở phương diện phát âm và diễn đạt ngữ điệu, trẻ đã “nắm vững ngữ âm và ngữ điệu khi sử dụng tiếng mẹ đẻ” có khả năng điều chỉnh giọng nói phù hợp với nội dung và hoàn cảnh giao tiếp. Vốn từ của trẻ phát triển nhanh, “vốn từ của trẻ mẫu giáo lớn tích lũy được khá phong phú”, giúp trẻ diễn đạt rõ ràng hơn trong giao tiếp và hoạt động học [15, tr.212].

Đặc biệt, ngôn ngữ mạch lạc phát triển mạnh. Tác giả Nguyễn Ánh Tuyết nhấn mạnh: “ngôn ngữ mạch lạc thể hiện một trình độ phát triển tương đối cao”. Trẻ không chỉ nói theo tình huống mà còn biết trình bày nội dung một cách logic, có trình tự, góp phần thúc đẩy sự phát triển tư duy [15, tr.212-214].

**** Sự phát triển ý thức bản ngã và tính chủ định***

Ở độ tuổi 5-6 tuổi, ý thức về bản thân của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi được hình thành rõ nét hơn. Tác giả Nguyễn Ánh Tuyết chỉ ra: “ý thức bản ngã của trẻ mới được xác định rõ ràng”. Trẻ bắt đầu nhận thức được mình là ai, có những phẩm chất gì và được người khác đánh giá như thế nào. Trẻ biết so sánh bản thân với người khác, từ đó hình thành khả năng tự đánh giá. Tuy nhiên, sự đánh giá này vẫn chịu ảnh hưởng của yếu tố cảm tính. Đồng thời, trẻ dần biết điều chỉnh hành vi theo chuẩn mực xã hội, thể hiện bước phát triển quan trọng trong quá trình hình thành nhân cách [15, tr.216].

Cùng với đó, tính chủ định trong hoạt động tâm lí được phát triển rõ rệt. Các quá trình như chú ý, ghi nhớ, tri giác dần chuyển từ không chủ định sang có chủ định. Tác giả Nguyễn Ánh Tuyết nêu rõ: “từ những quá trình tâm lí không chủ định chuyển sang những quá trình tâm lí có chủ định”. Điều này tạo điều kiện cho trẻ tham gia hiệu quả hơn vào các hoạt động học tập có mục đích [15, tr.218].

**** Sự phát triển tư duy***

Tư duy của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi có bước phát triển quan trọng, đặc biệt là sự chuyển biến từ tư duy trực quan – hình tượng sang xuất hiện những yếu tố của tư duy logic. Tác giả Nguyễn Ánh Tuyết khẳng định: “xuất hiện kiểu tư duy trực

quan – hình tượng mới – tư duy trực quan sơ đồ”. Kiểu tư duy này giúp trẻ có khả năng nhận thức các mối quan hệ giữa sự vật, hiện tượng một cách khái quát hơn. Trẻ bắt đầu biết sử dụng sơ đồ, ký hiệu để giải quyết nhiệm vụ nhận thức, từ đó mở rộng khả năng tư duy [15, tr.219].

Đồng thời, trẻ bước đầu tiếp cận với các khái niệm mang tính khái quát. Tác giả Nguyễn Ánh Tuyết chỉ ra rằng trẻ “có thể lĩnh hội được một số khái niệm đơn giản trong điều kiện được dạy dỗ đặc biệt”. Đây là tiền đề quan trọng cho sự phát triển tư duy logic ở giai đoạn sau [15, tr.225].

****Sự phát triển chuẩn cảm giác và nhận thức***

Ở cuối tuổi mẫu giáo, trẻ dần hình thành các chuẩn cảm giác mang tính xã hội. Trong nghiên cứu của mình tác giả Nguyễn Ánh Tuyết nêu rõ: “chuẩn cảm giác là những biểu tượng do loài người xây dựng dùng để xác định và biểu thị những thuộc tính của sự vật” [15, tr.227]. Nhờ đó, trẻ có thể phân biệt, so sánh và đánh giá các thuộc tính của sự vật như màu sắc, hình dạng, kích thước... một cách chính xác hơn. Việc lĩnh hội các chuẩn cảm giác giúp trẻ nhận thức thế giới xung quanh một cách hệ thống và có tổ chức hơn.

Có thể thấy rằng trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi có sự phát triển mạnh mẽ và toàn diện về ngôn ngữ, ý thức bản thân, tính chủ định và tư duy. Những đặc điểm này không chỉ giúp trẻ sẵn sàng thích nghi với hoạt động học tập tại trường tiểu học mà còn chính là “thời điểm vàng” để tác động giáo dục cảm xúc xã hội qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, giúp trẻ tận dụng ưu thế về ngôn ngữ và tư duy hình tượng để hoàn thiện nhân cách trước khi chuyển cấp.

1.3. Đặc điểm phát triển cảm xúc xã hội của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Đối với trẻ mẫu giáo lớn sự phát triển cảm xúc xã hội của trẻ đạt mức độ rõ nét, thể hiện qua sự hoàn thiện dần các năng lực liên quan đến nhận thức bản thân, điều chỉnh cảm xúc, tương tác xã hội và định hướng hành vi. Những đặc điểm này phản ánh bước chuyển quan trọng từ giai đoạn phát triển tự phát sang giai đoạn có ý thức và có định hướng trong đời sống tâm lý – xã hội của trẻ.

Kết quả nghiên cứu của tác giả Hyson (2004) cũng cho thấy rằng “sự phát triển cảm xúc trong những năm đầu đời là nền tảng cho việc hình thành các kỹ năng xã hội và học tập của trẻ”, nhấn mạnh vai trò của môi trường giáo dục trong việc hỗ trợ trẻ phát triển cảm xúc một cách tích cực [22].

Trước hết, về ý thức bản thân và lòng tự trọng, trẻ 5–6 tuổi đã hình thành khả năng nhận thức tương đối ổn định về bản thân. Trẻ không chỉ nhận biết các đặc điểm bên ngoài mà còn hiểu về năng lực, sở thích và những gì mình có thể thực

hiện. Điều này được thể hiện qua nhận định: *“Trẻ bắt đầu xác định bản thân về các đặc điểm thể chất, kỹ năng và hoạt động mà trẻ có thể làm cũng như theo sở thích và đặc điểm tính cách”* [16, tr.61]. Ở giai đoạn này, trẻ thường xuyên so sánh mình với bạn bè cùng lứa, từ đó hình thành sự đánh giá bản thân và phát triển lòng tự trọng.

Về khả năng hiểu và điều chỉnh cảm xúc, trẻ có sự tiến bộ rõ rệt trong việc nhận diện và gọi tên các trạng thái cảm xúc. Trẻ không chỉ nhận biết các cảm xúc cơ bản mà còn bước đầu hiểu các cảm xúc phức tạp hơn. Nội dung tài liệu nêu rõ: *“Trẻ bắt đầu xác định và gọi tên những cảm xúc cơ bản như hạnh phúc, buồn bã và tức giận, và dần dần trẻ bắt đầu hiểu những cảm xúc phức tạp hơn như ghen tị hay tự hào”* [16, tr.61]. Song song với đó, khả năng điều chỉnh cảm xúc được hình thành, thể hiện qua việc trẻ biết kiểm soát phản ứng của mình và áp dụng những cách thức đơn giản để làm dịu cảm xúc trong những tình huống cụ thể.

Đối với sự đồng cảm và hành vi xã hội tích cực, trẻ trong độ tuổi mẫu giáo 5–6 tuổi đã có khả năng nhận biết cảm xúc của người khác và thể hiện hành vi quan tâm, chia sẻ. Trẻ không dừng lại ở việc cảm nhận mà còn có hành động cụ thể nhằm hỗ trợ người xung quanh. Điều này được phản ánh qua nội dung: *“Trẻ không chỉ thể hiện sự quan tâm khi thấy người khác gặp nạn mà còn bắt đầu giúp đỡ...”*. Các hành vi như chia sẻ đồ chơi, giúp đỡ bạn và hợp tác trong hoạt động ngày càng trở nên phổ biến [16, tr.61].

Về tương tác xã hội và hoạt động vui chơi, trẻ 5–6 tuổi đã chuyển sang hình thức chơi hợp tác có tổ chức, có quy tắc và mang tính xã hội cao hơn. Trong quá trình chơi, trẻ biết thương lượng, phân công vai trò và tuân thủ các quy định chung. Như tài liệu đã nêu: *“Trẻ bắt đầu thương lượng, thay phiên nhau và tuân thủ các quy tắc trong trò chơi”* [16, tr.62]. Những trải nghiệm này tạo điều kiện cho trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, ngôn ngữ và hiểu biết về chuẩn mực xã hội.

Đối với sự phát triển đạo đức, trẻ bắt đầu hình thành những biểu hiện ban đầu của ý thức đạo đức thông qua việc phân biệt đúng – sai và công bằng – không công bằng. Nội dung tài liệu khẳng định: *“Trẻ bắt đầu hiểu các khái niệm đúng sai, công bằng và không công bằng”* [16, tr.62]. Những hiểu biết này dần được nội tâm hóa, góp phần định hướng hành vi của trẻ trong các tình huống xã hội.

Về tính độc lập và sáng kiến, trẻ 5–6 tuổi thể hiện xu hướng chủ động trong việc thực hiện các hoạt động có mục đích. Trẻ có thể lập kế hoạch đơn giản, lựa chọn cách thực hiện và cố gắng hoàn thành nhiệm vụ. Điều này được thể hiện qua nhận định: *“Trẻ em trong độ tuổi này bắt đầu các hoạt động có lập kế hoạch và*

giải quyết các nhiệm vụ có mục đích” [16, tr.62]. Sự phát triển này góp phần hình thành sự tự tin và khả năng tự chủ ở trẻ.

Kết luận, những đặc điểm phát triển cảm xúc xã hội của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi cho thấy đây là giai đoạn nền tảng để hình thành các năng lực như tự nhận thức, điều chỉnh cảm xúc, đồng cảm, tương tác xã hội và định hướng hành vi.

1.4. Quá trình tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

1.4.1. Mục đích giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi nhằm giúp trẻ hình thành và phát triển những năng lực nền tảng về cảm xúc và xã hội, qua đó tạo cơ sở cho sự phát triển nhân cách toàn diện và khả năng thích ứng với môi trường học tập ở bậc tiểu học. Theo Chương trình Giáo dục mầm non, trẻ ở độ tuổi này cần được hỗ trợ phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, hình thành các hành vi phù hợp với chuẩn mực xã hội và biết điều chỉnh cảm xúc trong các mối quan hệ hằng ngày [2].

Theo tác giả Nguyễn Tuấn Vĩnh, mục tiêu của giáo dục cảm xúc xã hội là “giúp trẻ hiểu và quản lý cảm xúc của bản thân, đồng thời biết cảm nhận và thể hiện sự đồng cảm với người khác, thiết lập các mối quan hệ tích cực, đặt ra mục tiêu phù hợp và đưa ra các quyết định có trách nhiệm” [16, tr.12].

Mặt khác, giáo dục cảm xúc xã hội còn góp phần phát triển năng lực xã hội cho trẻ, thể hiện qua khả năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ và tôn trọng người khác. Thông qua các mối quan hệ với bạn bè và người lớn, trẻ dần hình thành hành vi ứng xử phù hợp, biết tuân thủ quy tắc chung và giải quyết những mâu thuẫn đơn giản một cách hòa bình.

Ngoài ra, giáo dục cảm xúc xã hội còn hướng tới việc bồi dưỡng những phẩm chất cá nhân tích cực như sự đồng cảm, lòng nhân ái, tinh thần trách nhiệm và ý thức tự chủ. Đây là những yếu tố quan trọng góp phần hình thành nhân cách ban đầu và định hướng giá trị sống cho trẻ.

Cuối cùng, giáo dục cảm xúc xã hội giúp trẻ chuẩn bị tâm thế sẵn sàng bước vào bậc tiểu học, tạo điều kiện để trẻ thích nghi với môi trường học tập mới, biết hợp tác với bạn bè, tuân thủ yêu cầu của hoạt động học và điều chỉnh cảm xúc phù hợp với bối cảnh học đường [2]. Như vậy, các mục đích trên cần được cụ thể hóa thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp, trong đó hoạt động làm quen với tác phẩm văn học là một phương tiện hiệu quả góp phần phát triển cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

1.4.2. Nội dung giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Trong tài liệu nghiên cứu của mình, tác giả Nguyễn Tuấn Vĩnh chỉ ra rằng: Theo CASEL (2003), học tập cảm xúc – xã hội là một tổ hợp gồm 5 thành phần thuộc về nhận thức, tình cảm và hành vi; chúng có tương quan, liên hệ chặt chẽ với nhau bao gồm: Tự nhận thức, Tự quản lí, Nhận thức xã, Kỹ năng quan hệ xã hội và ra quyết định có trách nhiệm.

Theo đó, nội dung giáo dục cảm xúc xã hội ở trường mầm non sẽ xoay quanh các kỹ năng cốt lõi sau:

Tự nhận thức: là khả năng nhận diện chính xác những cảm xúc và suy nghĩ của bản thân và ảnh hưởng của chúng tới hành vi của mình. Khả năng này bao gồm cả việc đánh giá chính xác điểm mạnh và hạn chế của bản thân. Tất cả được hiện qua sự tự tin và lạc quan cho các nỗ lực và thử thách trong cuộc sống của chính cá nhân đó.

Tự quản lí: là khả năng điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ và hành vi của cá nhân một cách có hiệu quả trong các tình huống khác nhau. Khả năng này bao gồm cả việc quản lí căng thẳng, kiểm soát xung động, tạo động cơ cho bản thân, thiết lập và làm việc hướng tới việc đạt được các mục tiêu cá nhân và mục tiêu học tập.

Kỹ năng quan hệ xã hội: là khả năng thiết lập và duy trì mối quan hệ lành mạnh và hỗ trợ với các cá nhân và các nhóm khác nhau. Khả năng này bao gồm việc giao tiếp rõ ràng, lắng nghe tích cực, hợp tác, chống lại áp lực xã hội không phù hợp, đàm phán xung đột một cách xây dựng, tìm kiếm và cung cấp sự giúp đỡ khi cần thiết.

Đưa ra quyết định có trách nhiệm: là khả năng thực hiện những lựa chọn mang tính xây dựng và tôn trọng hành vi cá nhân và tương tác xã hội trên cơ sở xem xét mọi yếu tố ảnh hưởng như: các tiêu chuẩn đạo đức, sự bình ổn về tâm lí, các chuẩn mực xã hội, kết quả/hậu quả của các hành động khác nhau, hành phúc của mình và người khác [16, tr.13-19].

Theo tác giả Trần Thị Nhung và Nguyễn Thị Minh Thu viết trong tài liệu nghiên cứu của mình [11]: Căn cứ các thành tố chính của năng lực CX-XH mà CASEL đưa ra và nội dung giáo dục tình cảm, kĩ năng xã hội trong Chương trình giáo dục mầm non hiện hành, có thể khái quát một số nội dung giáo dục năng lực CXXH cho trẻ mầm non như sau:

Thứ nhất, trẻ nhận biết, gọi tên đúng cảm xúc của bản thân mình và cảm xúc của người xung quanh; thể hiện cảm xúc của mình và những người xung quanh qua lời nói, cử chỉ, điệu bộ; quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê

huong, đất nước.

Thứ hai, trẻ hiểu và thấu cảm được các loại cảm xúc (buồn, vui, yêu thương, tức giận, ganh tị, sợ hãi, xấu hổ), đồng thời biết nguyên nhân và hậu quả các loại cảm xúc ấy.

Thứ ba, trẻ biết diễn tả và đáp lại các cảm xúc của người khác. Qua đó, trẻ biết lắng nghe, thông cảm, đồng cảm, chia sẻ với người khác và coi trọng bản thân.

Dựa trên khung năng lực của CASEL (2003) và nghiên cứu của tác giả Trần Thị Nhung và Nguyễn Thị Minh Thu, nội dung giáo dục cảm xúc xã hội trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học cụ thể như sau:

**Nội dung giáo dục khả năng nhận diện và hiểu cảm xúc (tự nhận thức).*

- Nhận diện và gọi tên cảm xúc của nhân vật trong các tình huống cụ thể.
- Liên hệ cảm xúc của nhân vật với trải nghiệm cá nhân của trẻ.
- Bước đầu đánh giá bản thân thông qua so sánh với hành vi của nhân vật.

**Nội dung giáo dục khả năng điều chỉnh cảm xúc và hành vi (tự quản lí).*

- Học cách kiểm soát cảm xúc tiêu cực (tức giận, sợ hãi...) thông qua hành vi của nhân vật.

- Hình thành khả năng trì hoãn, kiềm chế xung động.
- Phát triển động cơ tích cực (cố gắng, kiên trì, hoàn thành nhiệm vụ).

**Nội dung giáo dục năng lực nhận thức xã hội*

- Nhận biết và giải thích cảm xúc của các nhân vật khác nhau.
- Hiểu nguyên nhân dẫn đến hành vi của nhân vật.
- Hình thành thái độ tôn trọng, quan tâm và chia sẻ với người khác.

**Nội dung giáo dục kỹ năng quan hệ xã hội*

- Phát triển kỹ năng giao tiếp (kể lại, trao đổi, bày tỏ ý kiến).
- Rèn luyện kỹ năng hợp tác thông qua hoạt động đóng vai, kịch hóa.
- Hình thành kỹ năng giải quyết xung đột đơn giản dựa trên bài học từ tác phẩm văn học.

1.4.3. Phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Các phương pháp giáo dục được xác định trong Chương trình Giáo dục Mầm non đều có thể được áp dụng nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ. Theo đó, giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non được tiến hành thông qua các nhóm phương pháp sau:

a. Nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm:

Sử dụng trò chơi là phương pháp tạo cơ hội cho trẻ được tham gia trực tiếp

vào các hoạt động mang tính trải nghiệm, từ đó hình thành và phát triển các kỹ năng cảm xúc xã hội. Giáo viên lựa chọn những trò chơi phù hợp với đặc điểm tâm lý và khả năng của trẻ nhằm kích thích sự hứng thú, tính tích cực và chủ động của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động [16, tr.26].

Thông qua các trò chơi đóng vai như làm bác sĩ, cô giáo, bố mẹ, công an hay người bán hàng,... trẻ được đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu suy nghĩ, cảm xúc và hành vi của từng nhân vật. Quá trình nhập vai giúp trẻ biết quan tâm, chia sẻ, hợp tác và điều chỉnh cảm xúc phù hợp trong các tình huống giao tiếp xã hội [16, tr.26].

Khi tham gia giải quyết các tình huống trong trò chơi, trẻ học cách nhận biết cảm xúc của bản thân và người khác, biết suy nghĩ để lựa chọn cách ứng xử phù hợp. Đồng thời, việc trao đổi và tương tác với bạn trong quá trình chơi còn góp phần phát triển kỹ năng giao tiếp, khả năng hợp tác và tinh thần đồng cảm ở trẻ.

Phương pháp luyện tập trong giáo dục cảm xúc xã hội giúp trẻ thường xuyên thực hành các kỹ năng cảm xúc và hành vi xã hội thông qua những hoạt động được tổ chức phù hợp và lặp lại thường xuyên. Phương pháp này nhấn mạnh việc củng cố những hành vi tích cực, giúp trẻ phát triển khả năng kiểm soát cảm xúc, giao tiếp hiệu quả và xây dựng mối quan hệ xã hội lành mạnh [16, tr.27].

Trong tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, giáo viên có thể vận dụng phương pháp trò chơi và luyện tập thông qua các hoạt động như đóng vai nhân vật, kể chuyện sáng tạo, xử lý tình huống và đóng kịch theo nội dung tác phẩm. Quá trình tham gia các hoạt động này giúp trẻ được trực tiếp trải nghiệm cảm xúc, lời nói và hành vi của nhân vật, từ đó hình thành khả năng nhận biết cảm xúc của bản thân và người khác, biết chia sẻ, hợp tác và lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong giao tiếp hằng ngày. Đồng thời, việc thường xuyên luyện tập kể chuyện, thể hiện lời thoại, cử chỉ và thái độ của nhân vật còn góp phần phát triển kỹ năng giao tiếp, khả năng kiểm soát cảm xúc và củng cố những hành vi xã hội tích cực cho trẻ.

b. Nhóm phương pháp trực quan – minh họa

Nhóm phương pháp trực quan – minh họa tạo điều kiện cho trẻ được quan sát, tiếp xúc và trải nghiệm thông qua các phương tiện trực quan như tranh ảnh, đồ vật, mô hình, con rối, video hay các phương tiện nghe nhìn khác nhằm giúp trẻ mở rộng hiểu biết và phát triển kỹ năng cảm xúc – xã hội. Thông qua việc quan sát hình ảnh, hành động và tình huống minh họa, trẻ dần hình thành khả năng nhận diện cảm xúc, hiểu hành vi của bản thân và người khác, đồng thời học cách ứng xử

phù hợp trong các mối quan hệ xã hội. Phương pháp này còn giúp tăng tính hứng thú, khả năng tập trung và hiệu quả tiếp nhận của trẻ trong quá trình hoạt động. Đặc biệt, phương pháp làm mẫu giữ vai trò quan trọng vì trẻ thường học tập thông qua việc quan sát và bắt chước hành vi, lời nói, thái độ của giáo viên và những người xung quanh [16, tr.28-29].

Trong tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, giáo viên có thể sử dụng tranh minh họa, rối, video hay cử chỉ, điệu bộ để hỗ trợ trẻ cảm nhận nội dung và cảm xúc của nhân vật trong tác phẩm. Thông qua việc quan sát cách thể hiện cảm xúc, hành vi và lời nói của nhân vật, trẻ dần biết đồng cảm, chia sẻ, nhận biết hành vi đúng – sai và học cách điều chỉnh cảm xúc phù hợp trong giao tiếp hằng ngày.

c. Nhóm phương pháp dùng lời

Nhóm phương pháp dùng lời sử dụng ngôn ngữ như đàm thoại, trò chuyện, kể chuyện và giải thích nhằm giúp trẻ tiếp nhận thông tin, bộc lộ cảm xúc và diễn đạt suy nghĩ bằng lời nói. Lời nói của giáo viên cần ngắn gọn, dễ hiểu và gần gũi với kinh nghiệm sống của trẻ để hỗ trợ trẻ nhận biết, gọi tên và thể hiện các trạng thái cảm xúc phù hợp trong giao tiếp hằng ngày. Việc thường xuyên sử dụng các từ ngữ miêu tả cảm xúc như vui vẻ, buồn bã, tức giận, lo lắng... còn góp phần phát triển khả năng giao tiếp, tư duy và kỹ năng quản lý cảm xúc ở trẻ.

Trong nhóm phương pháp này, kể chuyện giữ vai trò quan trọng trong giáo dục cảm xúc – xã hội cho trẻ mầm non. Thông qua nội dung câu chuyện và hệ thống câu hỏi gợi mở, trẻ có cơ hội nhận biết cảm xúc của nhân vật, hiểu hành vi đúng – sai và biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội. Giáo viên cũng có thể tổ chức cho trẻ trao đổi, thảo luận và chia sẻ suy nghĩ về các tình huống trong câu chuyện để giúp trẻ hình thành sự đồng cảm, lòng yêu thương và khả năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống [16, tr.29- 30].

Trong tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, giáo viên có thể sử dụng hệ thống câu hỏi đàm thoại, trò chuyện và kể chuyện sáng tạo để khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ về hành vi của nhân vật và liên hệ với bản thân. Qua đó, trẻ dần hình thành kỹ năng giao tiếp, biết lắng nghe, chia sẻ và điều chỉnh cảm xúc phù hợp trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.

d. Nhóm phương pháp giáo dục bằng tình cảm và khích lệ

Phương pháp giáo dục bằng tình cảm và khích lệ tạo ra môi trường tích cực, an toàn và gần gũi để trẻ mạnh dạn bộc lộ cảm xúc và hình thành các hành vi xã

hội phù hợp. Giáo viên sử dụng tình cảm, sự quan tâm, lời nói nhẹ nhàng cùng những cử chỉ yêu thương để động viên, khích lệ trẻ trong quá trình tham gia hoạt động. Việc ghi nhận sự cố gắng, khen ngợi những hành vi tích cực và hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn giúp trẻ hình thành sự tự tin, khả năng kiểm soát cảm xúc và xây dựng mối quan hệ tích cực với mọi người xung quanh. Đồng thời, qua các câu hỏi gợi mở và sự lắng nghe tích cực, giáo viên giúp trẻ biết cách diễn đạt cảm xúc và điều chỉnh hành vi phù hợp trong các tình huống giao tiếp xã hội [16, tr.30-31].

Trong tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, giáo viên cần tạo bầu không khí thân thiện, gần gũi để trẻ tự tin tham gia kể chuyện, đóng vai và bộc lộ cảm xúc của bản thân. Thông qua việc động viên, khích lệ và ghi nhận sự cố gắng của trẻ khi thể hiện cảm xúc, lời nói hay hành vi của nhân vật, giáo viên giúp trẻ mạnh dạn giao tiếp, biết đồng cảm, chia sẻ và hình thành những hành vi ứng xử tích cực trong cuộc sống hằng ngày của trẻ.

e. Nhóm phương pháp nêu gương – đánh giá

Phương pháp nêu gương và đánh giá là những phương pháp có vai trò quan trọng trong giáo dục cảm xúc – xã hội cho trẻ mầm non, giúp trẻ phát triển khả năng nhận biết và điều chỉnh hành vi thông qua quan sát và phản hồi tích cực từ người lớn. Giáo viên hoặc người lớn đóng vai trò là hình mẫu cho trẻ quan sát và học theo. Khi giáo viên thể hiện các hành vi tích cực như biết nhường nhịn, hợp tác, cư xử hòa nhã, trẻ sẽ học được những kỹ năng cần thiết để giao tiếp và ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội [16, tr.31].

Phương pháp nêu gương còn giúp trẻ hình thành khả năng tự đánh giá hành vi của bản thân thông qua việc quan sát những biểu hiện đúng – sai trong các tình huống cụ thể. Giáo viên có thể khen ngợi, động viên khi trẻ thực hiện hành vi tích cực nhằm tạo cho trẻ cảm giác tự hào, từ đó khuyến khích trẻ tiếp tục duy trì hành vi tốt. Đồng thời, giáo viên cũng cần nhẹ nhàng hướng dẫn, giúp trẻ nhận ra những hành vi chưa phù hợp để điều chỉnh cách ứng xử của mình [16, tr.31].

Phương pháp đánh giá được thực hiện thông qua lời nhận xét, sự khích lệ hoặc các hình thức động viên phù hợp với lứa tuổi như biểu tượng bé ngoan, lời tuyên dương trước lớp,... Những phản hồi tích cực giúp trẻ thêm tự tin, mạnh dạn thể hiện cảm xúc và hành vi đúng trong giao tiếp hằng ngày [16, tr.32].

Trong tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, giáo viên cần sử dụng phương pháp nêu gương và đánh giá một cách phù hợp thông qua việc lựa chọn nhân vật có hành vi

tích cực để trẻ học tập và noi theo. Sau khi nghe kể chuyện, đọc thơ hay tham gia đóng kịch, giáo viên có thể nhận xét, tuyên dương những trẻ biết thể hiện cảm xúc đúng, biết chia sẻ, hợp tác hoặc có cách ứng xử phù hợp với nội dung tác phẩm. Qua đó, trẻ dần hình thành những hành vi tích cực, biết điều chỉnh cảm xúc và ứng xử phù hợp trong cuộc sống hằng ngày.

1.4.4. Hình thức tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Trong giáo dục mầm non, hình thức tổ chức hoạt động học là cách thức sắp xếp, tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm tạo điều kiện cho trẻ tham gia học tập một cách tích cực và hiệu quả. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam (2021), các hoạt động giáo dục cần được tổ chức linh hoạt, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và điều kiện thực tiễn, đảm bảo phát huy tính chủ động, tích cực của trẻ thông qua các hình thức đa dạng [2].

Các hình thức tổ chức hoạt động học trong trường mầm non bao gồm: hoạt động học có chủ đích (cả lớp), hoạt động theo nhóm nhỏ, hoạt động cá nhân và hoạt động trải nghiệm trong các tình huống thực tiễn. Mỗi hình thức có vai trò riêng, góp phần tạo cơ hội cho trẻ tham gia ở các mức độ khác nhau, phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của từng trẻ.

Trên cơ sở đó, việc giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi cần được thực hiện thông qua sự lựa chọn và phối hợp linh hoạt các hình thức tổ chức hoạt động học, nhằm tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, tương tác và bộc lộ cảm xúc trong các tình huống xã hội đa dạng.

Trong giai đoạn phát triển từ 5-6 tuổi, trẻ đã có khả năng bắt đầu biết đồng cảm và nhận thức về hành vi của người khác. Vì vậy, giáo viên có thể khai thác nội dung tác phẩm để giúp trẻ nhận diện cảm xúc, hiểu động cơ và hành vi của nhân vật, từ đó phát triển khả năng đồng cảm và nhìn nhận vấn đề từ góc độ của người khác. Theo tác giả Nguyễn Tuấn Vĩnh (2024), việc cho trẻ phân tích nhân vật và đề xuất cách giải quyết tình huống trong truyện còn góp phần phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định phù hợp [16, tr.22-25].

Để đạt hiệu quả giáo dục, giáo viên cần tổ chức các hình thức hoạt động học đa dạng và linh hoạt. Trong đó, đàm thoại – phân tích nội dung tác phẩm là hình thức cơ bản giúp trẻ nhận diện cảm xúc và hành vi của nhân vật thông qua các câu hỏi gợi mở. Đóng vai và xử lý tình huống tạo điều kiện cho trẻ trực tiếp trải nghiệm cảm xúc và thực hành cách ứng xử phù hợp. Thêm vào đó, thảo luận nhóm giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác.

Hoạt động học cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học ở trường mầm non gồm các loại tiết chính: Tổ chức đọc, kể tác phẩm văn học cho trẻ nghe; Tổ chức cho trẻ kể lại chuyện, đọc thơ; Tổ chức cho trẻ đóng kịch; Tổ chức cho trẻ kể chuyện sáng tạo. Tùy vào đặc thù của từng loại tiết học, việc tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội sẽ được triển khai như sau:

- *Đối với tiết tổ chức đọc, kể tác phẩm văn học cho trẻ nghe*, đây là hình thức nền tảng để khơi gợi cảm xúc sơ khởi. Giáo viên sử dụng ngôn ngữ nghệ thuật, giọng kể truyền cảm kết hợp với các phương tiện trực quan để giúp trẻ thâm nhập vào thế giới nội tâm của nhân vật. Việc tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội diễn ra mạnh mẽ nhất ở phần đàm thoại. Thay vì chỉ đặt các câu hỏi tái hiện về cốt truyện, giáo viên nên lồng ghép các câu hỏi khai thác sâu về tâm trạng như: “Theo con, vì sao bạn thở lại khóc?” hay “Nếu là nhân vật chính, con sẽ cảm thấy thế nào trong tình huống đó?”. Điều này giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi bắt đầu hình thành khả năng cảm thụ, cảm nhận, nhận biết và gọi tên các trạng thái cảm xúc phức tạp của bản thân và người khác.

- *Trong tiết tổ chức cho trẻ kể lại chuyện, đọc thơ*, vai trò của trẻ được chuyển từ người nghe thụ động sang người tái hiện chủ động. Khi trẻ tự mình sử dụng ngôn ngữ để kể lại câu chuyện hoặc đọc thơ diễn cảm, trẻ không chỉ ghi nhớ văn bản mà còn học cách điều khiển sắc thái tình cảm qua giọng điệu và cử chỉ. Giáo viên cần khuyến khích trẻ thể hiện rõ sự khác biệt giữa cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của các nhân vật. Qua quá trình này, trẻ được thực hành “hóa thân” vào nhân vật một cách tự nhiên, đồng thời rèn luyện cách biểu đạt cảm xúc, thực hành những cử chỉ, điệu bộ phù hợp với từng tình huống. Điều đó giúp trẻ từng bước nội tâm hóa các giá trị đạo đức, quy tắc ứng xử xã hội và phát triển sự tự tin khi thể hiện tình cảm trước tập thể.

- *Với tiết tổ chức cho trẻ đóng kịch*, đây được xem là hình thức thực hành giáo dục cảm xúc xã hội hiệu quả nhất ở lứa tuổi mẫu giáo lớn. Trong tiết học này, trẻ được trực tiếp trải nghiệm cảm xúc của nhân vật thông qua hành động, lời thoại và sự tương tác trực tiếp với bạn diễn. Việc "sống" trong hoàn cảnh giả định của nhân vật giúp trẻ thấu hiểu sâu sắc hệ quả của các hành động đối với người xung quanh. Quá trình phối hợp giữa các vai diễn cũng rèn luyện cho trẻ kỹ năng hợp tác, lắng nghe và chia sẻ với bạn bè trong nhóm.

- *Đặc biệt, trong tiết tổ chức cho trẻ kể chuyện sáng tạo*, khả năng cảm xúc xã hội của trẻ được đẩy lên mức độ cao nhất thông qua tư duy phê phán và sáng tạo. Giáo viên có thể gợi mở các tình huống giả định hoặc kết thúc mở để trẻ tự đề

xuất cách xử lý mới. Việc yêu cầu trẻ xác định những giải pháp thay thế để cải thiện tình huống đang diễn ra trong truyện chính là cách giáo viên rèn luyện cho trẻ kỹ năng giải quyết vấn đề một cách văn minh. Khi trẻ tự tạo ra các tình tiết mới giàu tính nhân văn, trẻ không chỉ phát triển ngôn ngữ mà còn khẳng định bản sắc cá nhân và thái độ tích cực đối với các mối quan hệ xã hội trong cuộc sống thực tế.

1.4.5. Phương tiện tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Phương tiện tổ chức hoạt động học là hệ thống các điều kiện vật chất, kỹ thuật và phương tiện hỗ trợ được giáo viên sử dụng nhằm giúp trẻ tiếp nhận kiến thức, hình thành cảm xúc, thái độ và kỹ năng xã hội một cách tích cực. Trong quá trình tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, việc lựa chọn và sử dụng phù hợp các phương tiện hỗ trợ có ý nghĩa quan trọng đối với sự hình thành và phát triển cảm xúc xã hội ở trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Theo tác giả Hà Nguyễn Kim Giang (2018), lời kể diễn cảm của giáo viên là phương tiện quan trọng giúp trẻ cảm nhận được nội dung, hình tượng và cảm xúc của tác phẩm văn học. Tác giả nhấn mạnh rằng lời kể không chỉ phản ánh nội dung câu chuyện mà còn thể hiện “thái độ, tình cảm, tư tưởng, sự đánh giá của tác giả đối với cuộc sống” [3, tr.153]. Khi kể chuyện, giáo viên cần sử dụng ngữ điệu, nhịp điệu, cử chỉ, nét mặt và ánh mắt phù hợp với diễn biến tâm trạng của nhân vật nhằm tạo sự giao cảm nghệ thuật với trẻ. Điều này giúp trẻ dễ đồng cảm với nhân vật, từ đó hình thành khả năng nhận biết và biểu đạt cảm xúc.

Tác giả cũng cho rằng việc kết hợp điệu bộ, cử chỉ và nét mặt trong quá trình kể chuyện cần diễn ra tự nhiên, tránh khoa trương quá mức vì đây là “nối tiếp câu chuyện do nội dung truyện và tâm hồn người kể tạo ra”, giúp trẻ hình dung sinh động về tác phẩm [3, tr.156]. Đồng thời, giao tiếp bằng ánh mắt giữa giáo viên và trẻ trong khi kể chuyện góp phần tạo nên sự chú ý, hứng thú và khơi gợi cảm xúc tích cực ở trẻ [3, tr.156].

Ngoài lời kể diễn cảm, các phương tiện trực quan như tranh minh họa, rối tay, sa bàn, mô hình, đồ chơi và tranh truyện cũng giữ vai trò quan trọng trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học. Theo nghiên cứu của Hà Nguyễn Kim Giang (2018), kể diễn cảm kết hợp với sử dụng trực quan giúp trẻ dễ dàng tiếp nhận nội dung truyện, ghi nhớ các chi tiết nghệ thuật và phát triển khả năng tưởng tượng. Những hình ảnh trực quan còn tạo điều kiện cho trẻ quan sát biểu cảm, hành động của nhân vật, từ đó hiểu được các trạng thái cảm xúc như yêu thương, buồn bã, vui vẻ, tức giận hay đồng cảm với người khác [3, tr.158–159].

Không chỉ thế, âm nhạc và các phương tiện công nghệ hỗ trợ cũng góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ. Theo tác giả Hà Nguyễn Kim Giang (2018) cho rằng việc sử dụng âm nhạc phù hợp với giọng kể giúp làm nổi bật cảm xúc của tác phẩm, tạo bầu không khí nghệ thuật và tăng hứng thú cho trẻ trong quá trình nghe kể chuyện [3, tr.156]. Ngoài ra, giáo viên có thể sử dụng băng ghi âm, video, hình ảnh trình chiếu hoặc trò chơi học tập nhằm kích thích sự chú ý và phát triển khả năng cảm thụ văn học của trẻ.

Môi trường giáo dục trong lớp học cũng được xem là một phương tiện hỗ trợ quan trọng. Theo tài liệu Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo lớn (5–6 tuổi), môi trường giáo dục cần được tổ chức mở, tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, giao tiếp và tham gia tích cực vào các hoạt động học tập. Các góc sách truyện, góc nghệ thuật, góc đóng vai với nhiều loại học liệu phong phú sẽ giúp trẻ chủ động tham gia vào hoạt động kể chuyện, đóng kịch, trao đổi cảm xúc và hợp tác cùng bạn bè [8].

Như vậy, việc sử dụng linh hoạt và phù hợp các phương tiện tổ chức hoạt động học không chỉ làm tăng hiệu quả của hoạt động làm quen với tác phẩm văn học mà còn góp phần quan trọng trong việc giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Thông qua hệ thống phương tiện đa dạng, trẻ được trải nghiệm cảm xúc, học cách giao tiếp, chia sẻ và hình thành những hành vi ứng xử tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

1.4.6. Đánh giá việc tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Đánh giá là một khâu rất quan trọng và khá khó khăn trong quá trình giáo dục. Đánh giá giúp cho giáo viên dễ dàng nhận biết những KN trẻ đã đạt được và chưa đạt được để kịp thời điều chỉnh mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng trẻ, xây dựng kế hoạch hướng dẫn phù hợp với đặc điểm của trẻ và trường, lớp, địa phương [7, tr.67]. Theo tài liệu Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo lớn (5–6 tuổi), việc đánh giá sự phát triển của trẻ bao gồm đánh giá thường xuyên trong các hoạt động hằng ngày và đánh giá theo giai đoạn phát triển nhằm xác định mức độ đạt được của trẻ ở các lĩnh vực giáo dục khác nhau [8].

Trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội, đánh giá không chỉ hướng đến kết quả tiếp nhận tác phẩm của trẻ mà còn chú trọng đến sự thay đổi trong nhận thức, cảm xúc và hành vi xã hội của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động. Thông qua đánh giá, giáo viên có thể nhận biết mức độ

hứng thú của trẻ khi nghe kể chuyện, đọc thơ, khả năng nhận biết và biểu đạt cảm xúc của nhân vật, khả năng đồng cảm, hợp tác và ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp được gợi mở từ tác phẩm văn học.

Việc đánh giá giáo dục cảm xúc xã hội cần dựa trên các năng lực cốt lõi như khả năng nhận biết cảm xúc của bản thân, kiểm soát cảm xúc và hành vi, kỹ năng giao tiếp, hợp tác với người khác và khả năng đưa ra quyết định phù hợp trong các tình huống xã hội. Đây cũng là những năng lực được nhấn mạnh trong khung năng lực cảm xúc xã hội của CASEL gồm: nhận thức bản thân, tự quản lí, nhận thức xã hội, kỹ năng quan hệ và ra quyết định có trách nhiệm. Dựa trên những năng lực này, giáo viên có thể xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học.

Nội dung đánh giá có thể tập trung vào các biểu hiện như: trẻ biết gọi tên và bộc lộ cảm xúc của bản thân; biết nhận xét hành vi của nhân vật; biết chia sẻ, hợp tác với bạn khi tham gia hoạt động; biết sử dụng lời nói và cử chỉ phù hợp trong giao tiếp; bước đầu biết lựa chọn cách ứng xử đúng trong những tình huống đơn giản của cuộc sống. Ngoài ra, giáo viên cũng cần đánh giá hiệu quả tổ chức hoạt động thông qua mức độ phù hợp của nội dung tác phẩm, khả năng vận dụng phương pháp giáo dục cảm xúc xã hội, sự linh hoạt trong tổ chức các hình thức trải nghiệm và mức độ tham gia tích cực của trẻ trong hoạt động.

Để đánh giá hiệu quả tổ chức hoạt động, giáo viên có thể sử dụng nhiều phương pháp khác nhau như quan sát, trò chuyện, sử dụng tình huống, đánh giá qua sản phẩm hoạt động hoặc qua hành vi của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động học và vui chơi hằng ngày. Việc đánh giá cần được thực hiện thường xuyên, linh hoạt, đảm bảo tính khách quan và phù hợp với đặc điểm phát triển tâm lí của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục cảm xúc xã hội thông qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học.

1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi chịu sự tác động của nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm cả yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan. Những yếu tố này có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hình thành và phát triển các kỹ năng cảm xúc xã hội của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động.

Trước hết, đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động. Ở giai đoạn này, trẻ có nhu cầu giao

tiếp cao, thích được thể hiện cảm xúc và dễ bị tác động bởi các hình ảnh, nhân vật và tình huống trong tác phẩm văn học. Tuy nhiên, khả năng kiểm soát cảm xúc và điều chỉnh hành vi của trẻ còn hạn chế nên giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp với đặc điểm nhận thức và cảm xúc của trẻ. Trong nghiên cứu về kỹ năng CXXH ở trẻ trong thời thơ ấu của Rose-Krasnor & Denham (2009) chỉ ra rằng, kỹ năng cảm xúc xã hội ở trẻ được nảy sinh khi trẻ tương tác với môi trường, tương tác với bạn bè cùng trang lứa và sự tương tác giữa trẻ với người lớn [5, tr.124]. Vì vậy, việc tạo cơ hội cho trẻ được giao tiếp, trao đổi và bộc lộ cảm xúc trong hoạt động văn học có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển cảm xúc xã hội của trẻ.

Môi trường giáo dục trong trường mầm non cũng là yếu tố có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ. Một môi trường giáo dục thân thiện, tích cực, giàu cảm xúc sẽ giúp trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động kể chuyện, đọc thơ, đóng kịch và dễ dàng bộc lộ cảm xúc của bản thân. Trong quá trình tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, việc sử dụng tranh ảnh, sân khấu rối, đồ dùng trực quan hay không gian lớp học phù hợp sẽ góp phần tạo hứng thú và kích thích khả năng cảm thụ văn học của trẻ. Đồng thời, mối quan hệ tích cực giữa giáo viên và trẻ cũng giúp trẻ cảm thấy an toàn, tự tin khi thể hiện cảm xúc và tham gia giao tiếp với bạn bè.

Bên cạnh môi trường giáo dục, gia đình giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ. Gia đình là môi trường đầu tiên trẻ được yêu thương, chăm sóc và học cách giao tiếp, ứng xử với người khác. Điều kiện kinh tế, trình độ học vấn của cha mẹ, cách giáo dục con trong gia đình hay mức độ quan tâm của cha mẹ đều ảnh hưởng đến sự phát triển cảm xúc và hành vi xã hội của trẻ. Nhà khoa học Ackerman và cộng sự (1999) cho rằng những khó khăn về điều kiện kinh tế – xã hội, sự thiếu quan tâm chăm sóc hoặc môi trường gia đình thiếu ổn định có thể làm trẻ dễ căng thẳng, kích động và khó kiểm soát cảm xúc [5, tr.126]. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ trong nhà trường.

Mối quan hệ bạn bè cũng tác động mạnh mẽ đến sự phát triển cảm xúc xã hội của trẻ mẫu giáo. Những trẻ có sự gắn kết tích cực với bạn bè thường biết hợp tác, chia sẻ, dễ hòa đồng và có khả năng kiểm soát hành vi tốt hơn. Theo nhà nghiên cứu Clark và Ladd (2000), trẻ có mối quan hệ bạn bè tích cực thường thể hiện các hành vi xã hội phù hợp và có khả năng thích nghi tốt trong các hoạt động tập thể [5, tr.126]. Trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, việc tổ chức cho trẻ

thảo luận nhóm, kể chuyện sáng tạo hay tham gia đóng kịch theo nhóm giúp trẻ học cách lắng nghe, phối hợp và chia sẻ cảm xúc với bạn bè.

Ngoài các yếu tố trên, năng lực sư phạm của giáo viên là yếu tố quyết định chất lượng tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ. Giáo viên cần có khả năng lựa chọn tác phẩm phù hợp với độ tuổi, biết khai thác giá trị giáo dục cảm xúc trong nội dung tác phẩm và vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục như đàm thoại, đóng vai, nêu gương, khích lệ hay xử lý tình huống. Đồng thời, giáo viên cần có khả năng sử dụng ngôn ngữ diễn cảm, tạo cảm xúc tích cực và xây dựng môi trường giao tiếp thân thiện để trẻ mạnh dạn bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân. Thái độ yêu thương, sự quan tâm và cách ứng xử của giáo viên cũng là hình mẫu để trẻ học tập và noi theo trong quá trình hình thành các hành vi xã hội tích cực.

Như vậy, việc tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau. Vì vậy, giáo viên cần quan tâm đến đặc điểm của trẻ, môi trường giáo dục, sự phối hợp với gia đình và việc xây dựng các mối quan hệ tích cực trong lớp học để nâng cao hiệu quả giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ.

1.6. Vai trò của tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc tổ chức các hoạt động học có định hướng nhằm giáo dục cảm xúc xã hội giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách và các năng lực nền tảng cho trẻ trước khi bước vào bậc tiểu học. Thông qua các hoạt động học, trẻ được tiếp thu tri thức, phát triển cảm xúc, hành vi và kỹ năng xã hội cần thiết cho quá trình học tập và hòa nhập với môi trường xung quanh.

Thứ nhất, hoạt động học giúp trẻ hình thành và phát triển cảm xúc, tình cảm lành mạnh

Hoạt động học tạo ra môi trường sư phạm có mục đích, giúp trẻ hình thành những xúc cảm tích cực và thái độ phù hợp trong các mối quan hệ. Quá trình học góp phần “hình thành và phát triển ở trẻ những xúc cảm, tình cảm lành mạnh và có thái độ đúng mực trong các mối quan hệ cũng như ứng xử với mọi người xung quanh và với bản thân” [13, tr.140]. Thông qua việc tiếp cận các tình huống trong tác phẩm và nhân vật trong tác phẩm văn học, trẻ có cơ hội nhận biết, gọi tên và tìm hiểu các trạng thái cảm xúc khác nhau.

Thứ hai, phát triển năng lực tự nhận thức và điều chỉnh hành vi

Thông qua việc tham gia các hoạt động học, trẻ có cơ hội nhận biết và

hiểu cảm xúc của bản thân cũng như của người khác. Các tình huống học tập giúp trẻ rèn luyện khả năng “hiểu và quản lí cảm xúc bản thân, thể hiện sự cảm thông và đồng cảm với người khác” [7, tr.35]. Từ đó, trẻ dần hình thành sự tự tin, khả năng kiểm soát hành vi và ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ giao tiếp hằng ngày.

Thứ ba, hoạt động học góp phần nâng cao khả năng thích ứng xã hội và kết quả học tập

Giáo dục cảm xúc xã hội thông qua hoạt động học không chỉ hỗ trợ trẻ trong quá trình học tập mà còn tạo nền tảng cho sự phát triển lâu dài. Theo tác giả Bùi Diệu Quỳnh (2020), việc tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội giúp “nâng cao khả năng thành công của học sinh trong trường học, sự nghiệp và cuộc sống” [12, tr.64]. Đồng thời, quá trình tham gia các hoạt động học còn giúp trẻ làm quen với các quy tắc, kỷ luật và tinh thần hợp tác, từ đó “hình thành cho trẻ khả năng thích ứng xã hội” [13]. Đây là cơ sở quan trọng giúp trẻ chuẩn bị tâm thế sẵn sàng khi chuyển tiếp lên bậc tiểu học.

Thứ tư, góp phần xây dựng môi trường giáo dục tích cực và hạn chế hành vi tiêu cực

Việc tổ chức hoạt động học tích hợp giáo dục CXXH góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và tích cực cho trẻ. Theo tác giả Trần Thị Thanh Trà (2023), giáo dục cảm xúc xã hội giúp “thúc đẩy môi trường học đường tích cực, góp phần giảm thiểu các trường hợp xung đột và các hành vi bắt nạt” [14]. Đồng thời, nhà khoa học Durlak và Weissberg (2011) cũng khẳng định rằng “giáo dục cảm xúc xã hội là một phần thiết yếu trong giáo dục, góp phần cải thiện hành vi, thái độ và kết quả học tập của người học” [19]. Như vậy có thể thấy rằng, giáo dục CXXH không chỉ có ý nghĩa trong giai đoạn mầm non mà còn tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của trẻ trong tương lai.

Có thể thấy rằng, việc tổ chức các hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Hoạt động này không chỉ giúp trẻ phát triển cảm xúc, hành vi và kỹ năng xã hội mà còn tạo nền tảng vững chắc cho quá trình học tập và thích ứng với môi trường sống sau này.

Kết luận chương 1

Chương 1 đã làm rõ những vấn đề lí luận cơ bản liên quan đến tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

Thứ nhất, chương đã hệ thống các khái niệm cốt lõi như hoạt động học, hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, giáo dục cảm xúc xã hội và tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ, tạo cơ sở khoa học cho nghiên cứu đề tài.

Thứ hai, chương đã phân tích đặc điểm phát triển tâm sinh lí và đặc điểm cảm xúc xã hội của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, làm căn cứ quan trọng cho việc lựa chọn nội dung và phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp.

Thứ ba, chương đã làm rõ quá trình tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội thông qua các thành tố như mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện và đánh giá; trong đó nhấn mạnh vai trò của hoạt động làm quen với tác phẩm văn học như một phương tiện hiệu quả.

Thứ tư, chương đã chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tổ chức hoạt động học, bao gồm đặc điểm cá nhân của trẻ, năng lực giáo viên, môi trường giáo dục và mối quan hệ bạn bè, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

Cuối cùng, chương khẳng định vai trò quan trọng của việc tổ chức hoạt động học trong việc giáo dục cảm xúc xã hội, góp phần hình thành nhân cách và chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng bước vào lớp Một.

Chương 2: THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC NHĂM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

2.1. Khái quát về khảo sát thực trạng

2.1.1. Khái quát về trường mầm non Ninh Hải

a. Tình hình thực tế nhà trường

Trường Mầm non Ninh Hải được thành lập ngày 09/02/2026 trên cơ sở sáp nhập Trường Mầm non Ninh Thắng và Trường Mầm non Ninh Hải theo Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của UBND phường Nam Hoa Lư. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn bộ máy tổ chức, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường có tổng số 27 nhóm, lớp, bao gồm 08 nhóm trẻ và 19 lớp mẫu giáo, thực hiện chức năng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ từ 18 đến 72 tháng tuổi theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Nhà trường tổ chức hoạt động tại 04 điểm trường: Văn Lâm, Khả Lương, Côi Khê và Đạm Khê Trong.

Cụ thể như sau:

- Khối nhà trẻ: 08 nhóm với tổng số 143 trẻ, trong đó:
 - + Nhóm 13–24 tháng: 02 nhóm, 41 trẻ.
 - + Nhóm 25–36 tháng: 06 nhóm, 102 trẻ.
- Khối mẫu giáo: 19 lớp với tổng số 474 trẻ, trong đó:
 - + Lớp 3 tuổi: 05 lớp, 103 trẻ.
 - + Lớp 4 tuổi: 07 lớp, 185 trẻ.
 - + Lớp 5 tuổi: 05 lớp, 186 trẻ.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường gồm 80 đồng chí, trong đó có 62 cán bộ, giáo viên, nhân viên trong biên chế; 02 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 111 (y tế, văn thư); 11 nhân viên nuôi dưỡng và 05 nhân viên bảo vệ hợp đồng.

Tỷ lệ cán bộ, giáo viên là đảng viên đạt 96,8% (60/62 đồng chí trong biên chế). Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn có tinh thần trách nhiệm, tích cực rèn luyện đạo đức, lối sống và nâng cao năng lực chuyên môn; duy trì kỷ cương, nề nếp, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

b. Chương trình giáo dục nhà trường đang thực hiện

Hiện nay, nhà trường đang thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non được sửa đổi, bổ sung năm 2021 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Bên

cạnh đó, nhà trường chủ động tiếp cận và vận dụng một số phương pháp giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới thông qua việc nghiên cứu, học tập qua các nguồn tài liệu và Internet, như phương pháp Montessori, STEAM,... nhằm đổi mới hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục.

Việc áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến được thực hiện linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm phát triển của trẻ. Nhà trường đã tổ chức các chuyên đề hướng dẫn giáo viên thiết kế và sử dụng đồ chơi theo hướng STEAM, đưa vào các hoạt động như: hoạt động góc, khám phá khoa học, làm quen chữ cái, hoạt động tạo hình,... góp phần phát triển tư duy, khả năng sáng tạo và kỹ năng của trẻ.

Trong năm học, nhà trường tiếp tục triển khai các chuyên đề như: “Xây dựng trường mầm non Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc – lấy trẻ làm trung tâm” và chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Các hoạt động giáo dục được định hướng theo các giá trị cốt lõi: An toàn – Hạnh phúc – Công bằng – Sáng tạo – Đoàn kết – Trách nhiệm – Hội nhập, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ toàn diện.

Nhìn chung, Trường Mầm non Ninh Hải có quy mô tương đối lớn, đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo về số lượng, có tinh thần trách nhiệm và tích cực trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Nhà trường đã thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non và bước đầu áp dụng các phương pháp giáo dục hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tuy nhiên, do đặc thù có nhiều điểm trường và mới thực hiện sáp nhập, việc tổ chức các hoạt động giáo dục chưa thực sự đồng bộ. Một số giáo viên còn hạn chế trong việc khai thác hiệu quả tác phẩm văn học để giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ.

Vì vậy, việc khảo sát thực trạng sử dụng tác phẩm văn học trong giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ là cần thiết, làm cơ sở đề xuất các biện pháp phù hợp trong các phần tiếp theo.

2.1.2. Mục đích khảo sát thực trạng

Đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, từ đó bước đầu đề xuất biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của GVMN.

2.1.3. Nội dung và cách thức khảo sát thực trạng

2.1.3.1. Nội dung khảo sát

- Nhận thức của giáo viên mầm non về tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

- Khảo sát thực trạng việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của GVMN.

2.1.3.2. Cách thức khảo sát

Bước 1:

- Gửi phiếu khảo sát tới 45 GVMN. Phiếu khảo sát gồm hệ thống câu hỏi đóng và câu hỏi mở.

- Dự giờ tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

- Đàm thoại: Tiến hành đàm thoại, trao đổi ý kiến với GVMN nhằm làm rõ các nội dung cần khảo sát, đồng thời xác định rõ nguyên nhân của thực trạng.

- Nghiên cứu sản phẩm: Kế hoạch tổ chức hoạt động GD CXXH của GVMN.

Bước 2: Xử lý kết quả khảo sát.

Bước 3: Nhận xét ưu điểm, hạn chế của thực trạng, nêu nguyên nhân.

2.1.4. Đối tượng, phạm vi và thời gian khảo sát

- Số lượng: 45 giáo viên đã và đang dạy trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

- Địa điểm khảo sát: Trường Mầm non Ninh Hải, Tỉnh Ninh Bình.

- Chủ đề giáo dục: Giao thông, Nước và hiện tượng tự nhiên.

- Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học.

- Thời gian: Từ tháng 01/2026 đến tháng 03/2026.

2.1.5. Tiêu chí và thang đánh giá việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Tiêu chí	Điểm
Tiêu chí 1: Chuẩn bị	2,0
- Kế hoạch tổ chức hoạt động được xây dựng chi tiết, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội và đặc điểm tâm sinh lý trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.	1,0
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, học liệu, tình huống, trò chơi và môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, hấp dẫn, khuyến khích trẻ tích cực tham gia.	0,5
- Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với hoạt động	0,5
Tiêu chí 2: Nội dung	2,0
- Nội dung bám sát mục tiêu phát triển năng lực cảm xúc xã hội	1,0

của trẻ (biết nguyên nhân, nhận biết cảm xúc, chia sẻ, hợp tác, tự điều chỉnh hành vi).	
- Nội dung học có lồng ghép, tích hợp yếu tố giáo dục cảm xúc xã hội một cách tự nhiên.	0,5
- Hoạt động có tính mở, khuyến khích trẻ chia sẻ, bộc lộ cảm xúc, thể hiện sự đồng cảm, tôn trọng lẫn nhau.	0,5
Tiêu chí 3: Phương pháp thực hiện	5,0
- Lựa chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp (trò chuyện, nêu gương, đóng vai, xử lý tình huống, trò chơi xã hội).	1,0
- Tổ chức hoạt động tự nhiên, cuốn hút, đảm bảo mọi trẻ đều được tham gia, được chia sẻ và thể hiện cảm xúc của bản thân.	1,0
- Giáo viên quan tâm, khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc tích cực, hỗ trợ trẻ khi gặp khó khăn, xử lý tình huống linh hoạt, nhân văn.	1,0
- Sử dụng đồ dùng, phương tiện, ngôn ngữ và cử chỉ sư phạm phù hợp, mang tính gợi mở, khích lệ.	1,0
- Hướng dẫn trẻ quan sát, nhận xét hành vi bản thân và bạn bè.	1,0
Tiêu chí 4: Kết quả thể hiện trên trẻ	1,0
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động, biết thể hiện cảm xúc và chia sẻ với bạn bè.	0,5
- Trẻ có biểu hiện tiến bộ trong kỹ năng hợp tác, giao tiếp, kiểm soát cảm xúc và cư xử tích cực với người xung quanh.	0,5
Tổng điểm	10

Thang đánh giá hoạt động của giáo viên

<i>Các mức độ</i>	<i>Điểm</i>
Giỏi	8,5 - 10
Khá	7,0 – 8,4
Trung bình	5,5 – 6,9
Trung bình yếu	4,0 – 5,4
Không đạt	< 4,0

2.1.6. Cách đánh giá

Dự giờ, quan sát việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của GVMN và kết hợp trò chuyện trao đổi với GVMN.

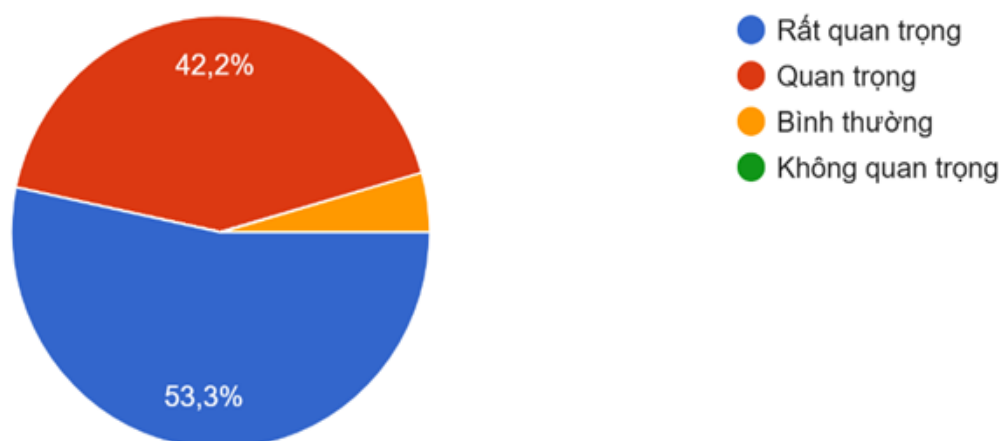
Điền thông tin về việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã

hội cho trẻ MG 5-6 tuổi của GVMN vào phiếu khảo sát.

Tổng hợp kết quả khảo sát, phân tích số liệu.

2.2. Phân tích kết quả khảo sát thực trạng

2.2.1. Nhận thức của giáo viên mầm non về tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi



Biểu đồ 2.1. Nhận thức của giáo viên về tầm quan trọng của việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Kết quả khảo sát cho thấy giáo viên mầm non có nhận thức tích cực về tầm quan trọng của việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Cụ thể, 53,3% giáo viên đánh giá nội dung này ở mức “rất quan trọng” và 42,2% đánh giá ở mức “quan trọng”, chiếm tổng cộng 95,5% số người được khảo sát. Tỷ lệ này phản ánh sự thống nhất khá cao trong nhận thức của giáo viên về vai trò của giáo dục cảm xúc xã hội đối với sự phát triển nhân cách, hành vi và các kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ. Đáng chú ý, chỉ có 4,5% giáo viên lựa chọn mức “bình thường” và không có giáo viên nào đánh giá nội dung này ở mức “không quan trọng”.

Điều đó cho thấy giáo viên đã bước đầu nhận thức được ý nghĩa và sự cần thiết của việc lồng ghép giáo dục cảm xúc xã hội vào các hoạt động học ở trường mầm non. Nhìn chung, đây là một thuận lợi quan trọng, tạo cơ sở để giáo viên quan tâm hơn đến việc lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ trong thực tiễn.

Bảng 2.1. Nhận thức của giáo viên về mục tiêu tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi

Mục tiêu	Số lượng	Tỉ lệ
Giúp trẻ nhận biết và gọi tên cảm xúc của bản thân/nhân vật.	24	53,3%
Phát triển khả năng đồng cảm, sẻ chia với mọi người xung quanh.	31	68,9%
Hình thành các kỹ năng ứng xử, giải quyết xung đột xã hội.	23	51,1%
Giúp trẻ tự tin trong giao tiếp và hợp tác nhóm.	20	44,4%

Kết quả khảo sát ở bảng 2.1 cho thấy giáo viên mầm non nhận thức khá rõ về các mục tiêu của việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Trong đó, mục tiêu phát triển khả năng đồng cảm và sẻ chia với mọi người xung quanh được nhiều giáo viên quan tâm nhất (68,9%). Điều này cho thấy giáo viên mầm non đánh giá cao vai trò của việc hình thành các giá trị nhân văn và hành vi xã hội tích cực cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non.

Các mục tiêu giúp trẻ nhận biết cảm xúc của bản thân và nhân vật (53,3%) cũng như hình thành kỹ năng ứng xử, giải quyết xung đột xã hội (51,1%) đều nhận được sự quan tâm của hơn một nửa số giáo viên được khảo sát. Kết quả này phản ánh giáo viên đã chú ý đến việc phát triển cả nhận thức cảm xúc và kỹ năng xã hội cho trẻ thông qua các hoạt động học.

Trong khi đó, mục tiêu giúp trẻ tự tin trong giao tiếp và hợp tác nhóm có tỷ lệ lựa chọn thấp hơn (44,4%). Điều này cho thấy giáo viên chưa thực sự quan tâm đồng đều đến tất cả các mục tiêu của giáo dục cảm xúc xã hội, đặc biệt là những mục tiêu liên quan đến năng lực giao tiếp và hợp tác.

Nhìn chung, giáo viên đã nhận thức được nhiều mục tiêu quan trọng của giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Tuy nhiên, sự chênh lệch giữa các tỷ lệ lựa chọn cho thấy nhận thức của giáo viên về hệ thống mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội vẫn chưa thật sự toàn diện và cần được tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao.

2.2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên mầm non

2.2.2.1. *Thực trạng việc chuẩn bị tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên mầm non*

Bảng 2.2. Thực trạng việc chuẩn bị tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên mầm non

Nội dung	Mức độ thực hiện		
	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
Bài giảng được chuẩn bị chi tiết, rõ ràng và phù hợp với mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội.	27	15	3
Lựa chọn tác phẩm có nội dung giàu giá trị nhân văn, bài học đạo đức.	31	14	0
Xây dựng hệ thống câu hỏi đàm thoại xoáy sâu vào tâm lý nhân vật.	19	24	2
Chuẩn bị đồ dùng, hình ảnh, video minh họa các trạng thái cảm xúc.	25	16	4
Thiết kế các tình huống giả định, trò chơi đóng vai.	18	26	1

Kết quả khảo sát tại bảng 2.2, có thể thấy rằng: Nội dung được giáo viên thực hiện thường xuyên nhất là lựa chọn tác phẩm có giá trị nhân văn, bài học đạo đức với 31/45 giáo viên (68,9%) lựa chọn mức thường xuyên và không có giáo viên nào lựa chọn mức “hiếm khi”. Điều này cho thấy giáo viên đã chú trọng khai thác tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ.

Việc chuẩn bị đồ dùng, hình ảnh, video minh họa cảm xúc cũng được nhiều giáo viên quan tâm thực hiện với 25/45 giáo viên (55,6%) lựa chọn mức thường xuyên. Tuy nhiên, vẫn còn một số giáo viên chưa đầu tư đồng đều vào học liệu trực quan phục vụ hoạt động.

Trong khi đó, việc xây dựng hệ thống câu hỏi đàm thoại xoáy sâu vào tâm lý nhân vật và thiết kế tình huống giả định, trò chơi đóng vai có mức độ thực hiện chưa cao. Chỉ có 19/45 giáo viên (42,2%) thường xuyên xây dựng câu hỏi đàm thoại và 18/45 giáo viên (40%) thường xuyên tổ chức tình huống đóng vai. Điều này cho thấy giáo viên còn gặp khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm và khai thác chiều sâu cảm xúc của trẻ.

Nhìn chung, giáo viên có xu hướng ưu tiên các nội dung dễ thực hiện

như lựa chọn tác phẩm và chuẩn bị học liệu, trong khi các hoạt động đòi hỏi tính sáng tạo và kỹ năng tổ chức như đàm thoại chuyên sâu, đóng vai hay xử lý tình huống vẫn chưa được triển khai thường xuyên.

Qua hoạt động dự giờ thực tế và nghiên cứu cấu trúc giáo án: phần lớn kế hoạch bài giảng của giáo viên vẫn đi theo lối mòn truyền thống khi đặt nặng mục tiêu phát triển ngôn ngữ (trẻ nhớ cốt truyện, thuộc tên nhân vật) hơn là việc thiết lập các chỉ báo hành vi bộc lộ cảm xúc. Hệ thống câu hỏi chuẩn bị sẵn chủ yếu là câu hỏi đóng mang tính tái hiện thông tin, chưa khơi gợi được mạch cảm xúc hay kích thích sự đồng cảm của trẻ đối với nhân vật. Không gian lớp học đa phần được trang trí cố định theo bối cảnh chủ đề lớn của nhà trường, thiếu sự linh hoạt thay đổi để tạo độ "chạm" cảm xúc riêng cho từng tác phẩm.

Khi tiến hành trao đổi và đàm thoại trực tiếp, phần lớn giáo viên bộc lộ sự mơ hồ và chưa đầy đủ về mặt nhận thức sư phạm đối với nội dung này. Nhiều giáo viên thừa nhận còn lúng túng trong việc cụ thể hóa và lồng ghép mục tiêu cảm xúc xã hội sao cho hài hòa với tâm sinh lý trẻ 5–6 tuổi mà không làm mất đi tính nghệ thuật của tác phẩm văn học.

2.2.2.2. Thực trạng xác định nội dung tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên mầm non

Bảng 2.3. Thực trạng xác định nội dung khi tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên

Nội dung	Số lượng	%
Khả năng nhận biết và kiểm soát cảm xúc cá nhân.	19	42,2
Kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa.	31	68,9
Tình yêu thương gia đình, bạn bè và môi trường.	26	57,8
Sự tự tin và tính tự lập của trẻ.	14	31,1

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ chú trọng của giáo viên đối với các nội dung giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi còn chưa đồng đều. Nội dung kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa được lựa chọn nhiều nhất với 31/45 ý kiến (68,9%), cho thấy giáo viên quan tâm nhiều đến việc hình thành hành vi giao tiếp phù hợp cho trẻ. Nội dung tình yêu thương gia đình, bạn bè và môi trường cũng được nhiều giáo viên chú trọng với 26/45 ý kiến (57,8%). Trong khi đó, khả năng nhận biết và kiểm soát cảm xúc cá nhân chỉ

có 19/45 ý kiến (42,2%) lựa chọn. Đặc biệt, nội dung phát triển sự tự tin và tính tự lập có tỷ lệ thấp nhất với 14/45 ý kiến (31,1%).

Điều này cho thấy giáo viên vẫn tập trung nhiều vào các kỹ năng biểu hiện bên ngoài như giao tiếp, ứng xử, trong khi các năng lực mang tính cá nhân như nhận biết cảm xúc, tự tin và tự lập chưa được quan tâm tương xứng.

Qua dự giờ và phân tích giáo án: Giáo viên có xu hướng tập trung khai thác các nội dung mang tính giáo dục đạo đức truyền thống và các bài học hành vi mang tính khuôn mẫu (ngoan ngoãn, thật thà, chăm chỉ). Ngược lại, những nội dung thuộc cốt lõi của trí tuệ cảm xúc như năng lực thấu cảm (đặt mình vào vị trí của người khác) hoặc khả năng tự điều chỉnh hành vi khi gặp bất đồng lại chưa được làm rõ, thường chỉ được nhắc lướt qua ở phần liên hệ cuối bài.

Qua trò chuyện, đàm thoại trực tiếp cho thấy một số giáo viên còn có xu hướng khai thác nội dung theo hướng giáo huấn, áp đặt. Điều này làm giảm tính tự nhiên trong cảm thụ văn học cũng như cơ hội để trẻ 5–6 tuổi trải nghiệm và bộc lộ cảm xúc một cách chân thực. Qua quan sát diễn biến các tiết học thực tế, hệ thống nội dung câu hỏi đàm thoại và nhiệm vụ học tập đa phần là câu hỏi đóng, hướng trẻ đến những câu trả lời có sẵn.

2.2.2.3. Thực trạng việc thực hiện các phương pháp tổ chức học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên mầm non

Bảng 2.4. Thực trạng sử dụng các phương pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi của giáo viên

TT	Phương pháp	Mức độ		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
1	Kể chuyện truyền cảm kết hợp phân tích hành vi nhân vật.	32	12	1
2	Đàm thoại gợi mở, đặt trẻ vào vị trí nhân vật (Thử vai).	24	19	2
3	Sử dụng các trò chơi đóng vai, tái hiện tác phẩm.	27	17	1
4	Sử dụng các biện pháp nêu gương, khen thưởng kịp thời.	31	13	1
5	Cho trẻ tự nhận xét hành vi của mình và của bạn qua tác phẩm.	27	17	1

Dữ liệu khảo sát cho thấy, giáo viên ưu tiên sử dụng các phương pháp dễ tổ chức và phù hợp với đặc điểm hoạt động học ở trường mầm non. Phương pháp được sử dụng thường xuyên nhất là kể chuyện truyền cảm kết hợp phân tích hành vi nhân vật với 32/45 giáo viên (71,1%) lựa chọn mức thường xuyên. Tiếp đến là phương pháp nêu gương, khen thưởng kịp thời với 31/45 giáo viên (68,9%). Đây là những phương pháp dễ thực hiện và phù hợp với đặc điểm hoạt động học ở trường mầm non.

Các phương pháp mang tính trải nghiệm như trò chơi đóng vai, tái hiện tác phẩm và cho trẻ tự nhận xét hành vi của mình và của bạn đều có 27/45 giáo viên (60%) thực hiện thường xuyên. Điều này cho thấy giáo viên đã bước đầu chú trọng tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm và bộc lộ cảm xúc trong quá trình tham gia hoạt động. Trong khi đó, phương pháp đàm thoại gợi mở, đặt trẻ vào vị trí nhân vật có tỷ lệ thực hiện thường xuyên thấp nhất với 24/45 giáo viên (53,3%). Kết quả này phản ánh việc khai thác các hoạt động mang tính tương tác, giúp trẻ suy nghĩ và thể hiện quan điểm cảm xúc cá nhân vẫn chưa được giáo viên chú trọng thường xuyên.

Qua quá trình dự giờ thực tế cho thấy hình thức tổ chức hoạt động học vẫn chủ yếu theo hướng giáo viên giảng giải, trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi. Các hoạt động mang tính trải nghiệm như đóng vai, xử lý tình huống hay thảo luận cảm xúc còn ít được sử dụng. Không gian cho trẻ vận động, tương tác nhóm và bộc lộ quan điểm cá nhân về cảm xúc chưa thực sự được chú trọng.

Qua trò chuyện và trao đổi chuyên môn, nhiều giáo viên bày tỏ sự ngại khi áp dụng các phương pháp tổ chức hoạt động mang tính trải nghiệm. Giáo viên cho rằng sĩ số lớp đông gây khó khăn trong việc quản lý trẻ, bao quát hoạt động và đảm bảo tiến độ tiết học, vì vậy thường ưu tiên các hình thức tổ chức truyền thống, dễ kiểm soát hơn.

2.2.2.4. Thực trạng kết quả thể hiện trên trẻ qua tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Qua quan sát trực tiếp các giờ học làm quen với tác phẩm văn học, phần lớn trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi thể hiện sự hứng thú và tích cực tham gia hoạt động. Trẻ chú ý lắng nghe diễn biến câu chuyện, tích cực trả lời câu hỏi và bước đầu biết nhận diện, gọi tên các trạng thái cảm xúc của nhân vật như vui, buồn, tức giận hay lo lắng. Nhiều trẻ bộc lộ sự đồng cảm với nhân vật thông qua lời nói, nét mặt và thái độ, đặc biệt với các nhân vật gặp khó khăn hoặc có hành động

tốt đẹp. Tuy nhiên, khả năng chia sẻ cảm xúc và trao đổi với bạn bè còn hạn chế. Phần lớn trẻ mới dừng lại ở việc trả lời câu hỏi của giáo viên hoặc nhắc lại nội dung tác phẩm, chưa mạnh dạn trình bày suy nghĩ cá nhân hay chủ động trao đổi về cảm xúc của nhân vật với bạn bè trong nhóm.

Qua quan sát các hoạt động hằng ngày như vui chơi ở các góc, giờ ăn, hoạt động ngoài trời và đón – trả trẻ cho thấy kỹ năng hợp tác, giao tiếp và kiểm soát cảm xúc của trẻ chưa thực sự đồng đều. Một số trẻ hiểu được bài học đạo đức, bí học cảm xúc xã hội trong tác phẩm nhưng khi tham gia các tình huống thực tế vẫn còn xảy ra tranh giành đồ chơi, chưa biết kiềm chế cảm xúc bực tức hoặc chưa chủ động nhường nhịn, hợp tác với bạn. Trong một số trường hợp, trẻ còn cần sự nhắc nhở và hỗ trợ trực tiếp từ giáo viên để giải quyết mâu thuẫn hoặc điều chỉnh hành vi phù hợp. Điều này cho thấy việc chuyển hóa từ nhận thức trong hoạt động học sang hành vi ứng xử thực tế của trẻ còn chưa thật sự bền vững và cần được rèn luyện thường xuyên thông qua các hoạt động trải nghiệm trong đời sống hằng ngày.

2.2.2.5. Đánh giá chung về thực trạng tổ chức học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Bảng 2.5. Đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Hoạt động	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tổng điểm	Xếp loại
Kể truyện cho trẻ nghe: Truyện “Con cóc là cậu ông trời”	1,5	2,0	4,0	1,0	8,5	Khá
Dạy trẻ học thuộc thơ: Thơ “Cô dạy con”	2,0	2,0	3,5	1,0	8,5	Khá
Dạy trẻ kể lại truyện: “Vì sao thỏ cụt đuôi”	1,0	1,5	3,0	1,0	6,5	Trung bình
Dạy trẻ đóng kịch: “Mặt Trăng và Mặt Trời”	2,0	2,0	4,5	1,0	9,5	Giỏi

Dựa trên kết quả khảo sát, dự giờ và đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi ở Bảng 2.4, có thể nhận thấy chất lượng tổ chức các hoạt động của giáo viên đạt từ mức trung bình đến giỏi. Kết quả này cho thấy giáo viên đã có sự quan tâm nhất định đến việc lồng ghép giáo dục cảm xúc xã hội trong các hoạt động làm quen với tác phẩm văn học như kể chuyện, đọc thơ, kể lại truyện và đóng kịch. Các hoạt động được lựa chọn đều chứa đựng những nội dung giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nhu cầu phát triển của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

Kết quả đánh giá cho thấy hoạt động “Dạy đóng kịch: Mặt Trăng và Mặt Trời” đạt tổng điểm cao nhất với 9,5 điểm và được xếp loại giỏi. Hoạt động này đạt điểm tối đa ở tiêu chí chuẩn bị và nội dung (2,0 điểm), đồng thời đạt 4,5/5,0 điểm ở tiêu chí phương pháp thực hiện. Điều đó cho thấy giáo viên đã có sự chuẩn bị chu đáo, lựa chọn nội dung phù hợp và vận dụng linh hoạt các phương pháp tổ chức hoạt động. Thông qua việc nhập vai các nhân vật, trẻ được bộc lộ cảm xúc, thể hiện suy nghĩ, giao tiếp và hợp tác với bạn bè. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển các kỹ năng cảm xúc xã hội như tự tin, thấu cảm, hợp tác và kiểm soát cảm xúc.

Hoạt động “Kể chuyện cho trẻ nghe: Con cóc là cậu ông trời” đạt 8,5 điểm và được xếp loại khá. Giáo viên đã lựa chọn tác phẩm có nội dung giàu ý nghĩa giáo dục, phù hợp với nhận thức của trẻ. Việc sử dụng giọng kể diễn cảm, tranh minh họa và hệ thống câu hỏi gợi mở đã góp phần thu hút trẻ tham gia hoạt động. Nội dung câu chuyện tạo cơ hội cho trẻ nhận biết cảm xúc của nhân vật, hiểu được ý nghĩa của tinh thần đoàn kết, lòng dũng cảm và sự hỗ trợ lẫn nhau trong cuộc sống. Tuy nhiên, công tác chuẩn bị và việc vận dụng các phương pháp tổ chức hoạt động vẫn còn một số hạn chế nên chưa đạt mức điểm tối đa.

Tương tự, hoạt động “Dạy trẻ học thuộc thơ: Cô dạy con” cũng đạt 8,5 điểm và được xếp loại khá. Hoạt động có ưu thế ở tiêu chí chuẩn bị và nội dung khi đều đạt điểm tối đa. Giáo viên đã lựa chọn bài thơ gần gũi với cuộc sống hằng ngày của trẻ, qua đó giáo dục trẻ biết lễ phép, yêu thương và quan tâm đến mọi người xung quanh. Trong quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên đã kết hợp đọc diễn cảm với đàm thoại nhằm giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ. Tuy vậy, việc tạo cơ hội cho trẻ chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc và tham gia vào các tình huống trải nghiệm còn chưa phong phú, dẫn đến hiệu quả phát triển kỹ năng cảm xúc xã hội chưa thực sự nổi bật.

Hoạt động “Dạy trẻ kể lại truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi” đạt tổng điểm thấp nhất với 6,5 điểm và được xếp loại trung bình. Kết quả này phản ánh một số hạn chế trong khâu chuẩn bị, lựa chọn nội dung và tổ chức hoạt động. Mặc dù giáo viên đã tạo điều kiện cho trẻ tham gia kể lại câu chuyện, song nhiều trẻ còn thiếu tự tin, khả năng diễn đạt chưa mạch lạc và chưa chủ động thể hiện cảm xúc. Bên cạnh đó, các biện pháp hỗ trợ trẻ kể chuyện sáng tạo, chia sẻ cảm xúc và tương tác với bạn bè chưa được khai thác hiệu quả, làm giảm mức độ hứng thú và sự tham gia tích cực của trẻ trong hoạt động.

Phân tích theo từng tiêu chí cho thấy tiêu chí 3 (Phương pháp thực hiện) đạt mức điểm cao nhất ở tất cả các hoạt động, dao động từ 3,0 đến 4,5 điểm trên tổng số 5,0 điểm. Điều này cho thấy giáo viên đã bước đầu vận dụng được các phương pháp giáo dục phù hợp như đàm thoại, trực quan, kể chuyện diễn cảm, trò chơi đóng vai và hoạt động trải nghiệm để hỗ trợ giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ. Tuy nhiên, mức độ hiệu quả giữa các hoạt động chưa đồng đều.

Trong khi đó, tiêu chí 1 (Chuẩn bị) và tiêu chí 4 (Kết quả thể hiện trên trẻ) vẫn còn những hạn chế nhất định ở một số hoạt động. Điều này cho thấy việc chuẩn bị học liệu, xây dựng môi trường giáo dục cũng như các biện pháp thúc đẩy sự tham gia tích cực của trẻ chưa thực sự đồng bộ. Một số trẻ vẫn còn thụ động, ít bộc lộ cảm xúc hoặc chưa mạnh dạn chia sẻ suy nghĩ của bản thân trong quá trình tham gia hoạt động.

Nhìn chung, việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi đã đạt được những kết quả tích cực. Giáo viên đã có ý thức lồng ghép các nội dung giáo dục cảm xúc xã hội vào hoạt động văn học, góp phần giúp trẻ nhận biết cảm xúc, biết chia sẻ, hợp tác và hình thành những hành vi giao tiếp phù hợp. Tuy nhiên, hiệu quả giáo dục chưa thật sự đồng đều giữa các loại hình hoạt động. Vì vậy, giáo viên cần tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, nhập vai, thảo luận và chia sẻ cảm xúc để tạo nhiều cơ hội hơn cho trẻ thực hành các kỹ năng cảm xúc xã hội trong những tình huống gần gũi với cuộc sống hằng ngày.

2.3. Đề xuất các biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

2.3.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc đề xuất các biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi cần đảm bảo một số nguyên tắc cơ bản:

a. Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu

Các biện pháp được đề xuất phải hướng tới mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ, phù hợp với mục tiêu chung của giáo dục mầm non. Cụ thể, thông qua hoạt động học, trẻ cần được hình thành khả năng nhận biết, biểu đạt và điều chỉnh cảm xúc của bản thân; đồng thời biết thấu hiểu, chia sẻ và có hành vi ứng xử phù hợp với người khác. Việc xác định rõ mục tiêu giúp giáo viên định hướng nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động một cách hiệu quả.

b. Nguyên tắc đảm bảo phù hợp với hoạt động làm quen với tác phẩm văn học của trẻ MG 5-6 tuổi ở trường MN

Các biện pháp cần được thiết kế phù hợp với đặc điểm của hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, bao gồm các hình thức như nghe kể chuyện, đọc thơ, nhập vai hay cảm thụ nội dung tác phẩm. Nội dung và cách tổ chức phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 5–6 tuổi, đảm bảo tính hấp dẫn, dễ tiếp nhận và kích thích cảm xúc. Nhờ đó, trẻ có thể hiểu được nội dung, đồng cảm với nhân vật và hình thành những hành vi, thái độ tích cực trong cuộc sống.

c. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa và phát triển trong quá trình giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ

Việc xây dựng biện pháp cần dựa trên nền tảng những hiểu biết và kỹ năng mà trẻ đã có, đồng thời hướng tới việc mở rộng và nâng cao ở các mức độ tiếp theo. Các hoạt động giáo dục cần được tổ chức một cách liên tục, có sự liên kết chặt chẽ giữa các giai đoạn nhằm giúp trẻ từng bước phát triển và hoàn thiện các kỹ năng cảm xúc – xã hội một cách bền vững.

d. Nguyên tắc đảm bảo tính nhất quán trong quá trình giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ

Quá trình giáo dục cần được thực hiện một cách đồng bộ giữa nội dung, phương pháp và các môi trường giáo dục như gia đình, nhà trường và cộng đồng. Sự thống nhất trong cách thức giáo dục sẽ giúp trẻ dễ dàng tiếp thu và hình thành những hành vi đúng đắn. Đồng thời, giáo viên cần duy trì sự ổn định trong quá trình tổ chức hoạt động, tránh những thay đổi đột ngột hoặc mâu thuẫn làm ảnh hưởng đến nhận thức và cảm xúc của trẻ.

e. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn

Các biện pháp đề xuất cần phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, lớp học và đặc điểm của trẻ. Nội dung giáo dục nên gắn với những tình huống quen thuộc trong đời sống hằng ngày để trẻ dễ hiểu và có thể vận dụng vào thực tế. Bên cạnh đó, việc tổ chức hoạt động cần đảm bảo tính khả thi, linh hoạt và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất cũng như năng lực của giáo viên.

2.3.2. Một số biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Trên cơ sở kết quả khảo sát thực trạng cho thấy việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi còn tồn tại một số hạn chế như: giáo viên chưa chú trọng đầy đủ đến mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội, việc khai thác tác phẩm văn học còn mang tính hình thức, hoạt động học còn thiên về truyền thụ kiến thức, trẻ ít có cơ hội trải nghiệm và bộc lộ cảm xúc, đề tài đề xuất một số biện pháp sau:

Biện pháp 1: Lựa chọn và khai thác tác phẩm văn học phù hợp nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo

*** Mục đích – ý nghĩa:**

- Việc lựa chọn và khai thác tác phẩm văn học phù hợp có vai trò quan trọng trong giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Những truyện, thơ có nội dung gần gũi, giàu giá trị nhân văn giúp trẻ nhận biết cảm xúc, hiểu hành vi ứng xử của nhân vật và bước đầu hình thành các chuẩn mực giao tiếp phù hợp trong cuộc sống.

- Thông qua việc khai thác hợp lý nội dung tác phẩm, giáo viên giúp trẻ nhận biết các trạng thái cảm xúc như vui vẻ, buồn bã, lo lắng, yêu thương; đồng thời định hướng trẻ hiểu được ý nghĩa của những hành vi tích cực như chia sẻ, giúp đỡ, quan tâm và hợp tác với người khác. Qua đó góp phần phát triển các kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ.

*** Nội dung:**

- Lựa chọn tác phẩm văn học phù hợp với độ tuổi và khả năng nhận thức của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

- Ưu tiên các tác phẩm có tình huống cảm xúc rõ ràng, nội dung gần gũi với cuộc sống và mang giá trị giáo dục nhân văn.

- Khai thác cảm xúc, hành vi và cách ứng xử của nhân vật nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ.

- Xây dựng hệ thống câu hỏi gợi mở giúp trẻ nhận biết cảm xúc, hiểu nguyên nhân của cảm xúc và đánh giá hành vi của nhân vật.

- Lồng ghép giáo dục các hành vi cảm xúc xã hội tích cực thông qua nội dung tác phẩm.

* **Cách thức thực hiện:** Để việc lựa chọn và khai thác tác phẩm văn học đạt hiệu quả, cần tiến hành theo quy trình cụ thể:

Bước 1: Xác định mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội. Giáo viên căn cứ vào đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi và mục tiêu giáo dục trong từng chủ đề để xác định nội dung cảm xúc xã hội cần hình thành cho trẻ như: yêu thương, chia sẻ, hợp tác, đồng cảm, kiểm soát cảm xúc và ứng xử phù hợp trong giao tiếp.

Việc xác định rõ mục tiêu giáo dục giúp giáo viên định hướng phù hợp trong quá trình lựa chọn và khai thác tác phẩm văn học.

Bước 2: Lựa chọn tác phẩm phù hợp.

- Giáo viên lựa chọn các truyện, thơ có nội dung gần gũi với cuộc sống của trẻ, phù hợp với vốn kinh nghiệm và khả năng cảm thụ của trẻ.

- Các tác phẩm được lựa chọn cần có: tình huống rõ ràng; cảm xúc nhân vật dễ nhận biết; hành vi ứng xử phù hợp với chuẩn mực xã hội; thông điệp giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên.

- Ưu tiên các tác phẩm có giá trị giáo dục cảm xúc xã hội nhằm giúp trẻ dễ đồng cảm và học tập những hành vi tích cực từ nhân vật.

Bước 3: Phân tích và xác định nội dung khai thác.

- Sau khi lựa chọn tác phẩm, giáo viên tiến hành phân tích nội dung nhằm xác định các yếu tố cần khai thác để giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ.

- Các nội dung cần tập trung khai thác gồm: trạng thái cảm xúc của nhân vật; nguyên nhân dẫn đến cảm xúc; hành vi ứng xử của nhân vật; hậu quả của hành vi; cách giải quyết tình huống; bài học giáo dục được thể hiện qua nội dung tác phẩm.

- Trên cơ sở đó, giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi gợi mở phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ nhằm giúp trẻ nhận biết cảm xúc, hiểu hành vi của nhân vật và định hướng hành vi phù hợp.

Bước 4: Khai thác nội dung tác phẩm văn học theo hướng giáo dục cảm xúc xã hội.

- Trong quá trình tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, giáo viên sử dụng giọng kể diễn cảm, ngữ điệu phù hợp kết hợp với tranh minh họa nhằm giúp trẻ cảm nhận nội dung và cảm xúc của nhân vật.

- Giáo viên chú ý nhấn mạnh các chi tiết thể hiện cảm xúc, hành vi và cách ứng xử của nhân vật để định hướng trẻ nhận biết những hành vi tích cực và chưa phù hợp trong câu chuyện.

- Thông qua hệ thống câu hỏi gợi mở, giáo viên hướng dẫn trẻ: gọi tên cảm xúc của nhân vật; hiểu nguyên nhân dẫn đến cảm xúc; nhận xét hành vi của nhân vật; phân biệt hành vi đúng và chưa đúng; lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong những tình huống tương tự.

- Qua quá trình khai thác nội dung tác phẩm, giáo viên định hướng cho trẻ hiểu ý nghĩa của các hành vi tích cực như yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ, xin lỗi và cảm ơn trong giao tiếp hằng ngày.

*** Điều kiện thực hiện:**

- Giáo viên có khả năng cảm thụ và phân tích tác phẩm văn học.
- Giáo viên có khả năng khai thác nội dung tác phẩm văn học theo hướng giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ.
- Có nguồn truyện, thơ, tranh ảnh phù hợp với độ tuổi mẫu giáo 5–6 tuổi.
- Giáo viên xây dựng được hệ thống câu hỏi gợi mở phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ.
- Môi trường lớp học tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động làm quen với tác phẩm văn học.

Biện pháp 2: Tổ chức hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội theo hướng trải nghiệm

*** Mục đích – ý nghĩa:**

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm cảm xúc trong quá trình làm quen với tác phẩm văn học giúp trẻ được trực tiếp tham gia vào các hoạt động cảm nhận, biểu đạt và chia sẻ cảm xúc liên quan đến nội dung truyện, thơ.
- Thông qua các hoạt động trải nghiệm, trẻ không chỉ hiểu sâu hơn nội dung và ý nghĩa của tác phẩm mà còn biết nhận diện cảm xúc của bản thân và người khác, biết đồng cảm, chia sẻ và lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.

*** Nội dung:**

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ biểu đạt cảm xúc của nhân vật và cảm xúc của bản thân sau khi làm quen với tác phẩm văn học.
- Sử dụng thẻ cảm xúc, trò chơi nhận biết và biểu đạt cảm xúc, hoạt động tạo hình biểu cảm nhân vật và xử lý tình huống nhằm hỗ trợ trẻ cảm thụ tác phẩm văn học.

- Tăng cường hoạt động trao đổi, chia sẻ và hợp tác giữa trẻ với trẻ trong quá trình tham gia hoạt động.

- Tạo cơ hội cho trẻ liên hệ nội dung tác phẩm với trải nghiệm thực tế của bản thân.

- Hình thành và củng cố các hành vi cảm xúc xã hội tích cực thông qua hoạt động trải nghiệm.

*** Cách thức thực hiện:** Đề đổi mới hình thức tổ chức hoạt động theo hướng trải nghiệm, cần thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Xây dựng hoạt động trải nghiệm.

- Căn cứ vào nội dung truyện, thơ và các tình huống cảm xúc của nhân vật, giáo viên lựa chọn những hoạt động trải nghiệm phù hợp nhằm giúp trẻ dễ dàng tham gia và biểu đạt cảm xúc.

- Các hoạt động trải nghiệm cần: phù hợp với độ tuổi của trẻ; tạo cơ hội cho trẻ tham gia trực tiếp; giúp trẻ nhận biết và biểu đạt cảm xúc; gắn với nội dung và tình huống trong truyện, thơ.

Bước 2: Chuẩn bị môi trường và học liệu trải nghiệm.

- Giáo viên chuẩn bị môi trường hoạt động gần gũi, tạo hứng thú để trẻ tham gia trải nghiệm trong quá trình làm quen với tác phẩm văn học.

- Các học liệu được chuẩn bị gồm: tranh minh họa nhân vật và tình huống trong câu chuyện; thẻ cảm xúc; khuôn mặt nhân vật chưa hoàn chỉnh để trẻ tạo hình biểu cảm; giấy, bút màu, hồ dán; hình ảnh và đồ dùng phục vụ trò chơi nhận biết và biểu đạt cảm xúc.

- Không gian lớp học được bố trí linh hoạt nhằm tạo điều kiện cho trẻ tham gia hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm và các trò chơi trải nghiệm.

Bước 3: Tổ chức cho trẻ trải nghiệm cảm xúc

- Sau khi trẻ được nghe kể chuyện, đọc thơ hoặc trò chuyện về nội dung truyện, thơ, giáo viên tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp trẻ biểu đạt cảm xúc và hiểu sâu hơn tâm trạng của nhân vật.

- Trước hết, giáo viên tổ chức cho trẻ lựa chọn thẻ cảm xúc phù hợp với trạng thái của nhân vật trong từng tình huống của câu chuyện. Trẻ được chia sẻ lí do lựa chọn và trao đổi suy nghĩ với bạn về cảm xúc của nhân vật.

- Tiếp theo, giáo viên tổ chức hoạt động tạo hình biểu cảm nhân vật thông qua việc tô màu, vẽ hoặc hoàn thiện khuôn mặt cảm xúc dựa trên nội dung truyện, thơ. Trẻ sử dụng màu sắc, nét mặt và các chi tiết tạo hình để biểu đạt cảm xúc của nhân vật theo cảm nhận của bản thân.

- Sau đó, giáo viên tổ chức các trò chơi nhận biết và biểu đạt cảm xúc như: lựa chọn cảm xúc phù hợp với tình huống trong truyện; lựa chọn cách ứng xử phù hợp; sử dụng lời nói phù hợp với cảm xúc của nhân vật; xử lý các tình huống đơn giản liên quan đến nội dung câu chuyện.

- Thông qua các hoạt động trải nghiệm, trẻ được trao đổi với bạn, chia sẻ ý kiến, lắng nghe người khác và thực hành các hành vi cảm xúc xã hội tích cực như an ủi, động viên, cảm ơn, xin lỗi và giúp đỡ người khác.

- Trên cơ sở nội dung truyện, thơ, giáo viên tạo cơ hội cho trẻ liên hệ với những tình huống quen thuộc, gần gũi trong cuộc sống hằng ngày. Trẻ được chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ và cách ứng xử của bản thân trong những tình huống tương tự nhằm hình thành khả năng đồng cảm và điều chỉnh cảm xúc phù hợp trong giao tiếp.

- Trong suốt quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên giữ vai trò hướng dẫn, hỗ trợ và khích lệ trẻ tham gia tích cực. Đồng thời, giáo viên tạo môi trường tâm lý thoải mái để trẻ mạnh dạn bày tỏ cảm xúc và suy nghĩ của mình.

Bước 4: Nhận xét và củng cố hành vi cảm xúc xã hội.

- Sau hoạt động, giáo viên nhận xét khả năng tham gia, biểu đạt cảm xúc và cách ứng xử của trẻ trong quá trình trải nghiệm.

- Giáo viên khuyến khích trẻ chia sẻ cảm nhận về nhân vật, nội dung truyện, thơ và những điều trẻ học được sau hoạt động. Đồng thời, giáo viên củng cố các hành vi cảm xúc xã hội tích cực như biết yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ và quan tâm tới người khác.

- Thông qua việc thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong giờ làm quen với tác phẩm văn học, trẻ dần hình thành khả năng nhận biết cảm xúc, đồng cảm với người khác và có hành vi ứng xử phù hợp trong cuộc sống hằng ngày.

Bước 5: Tổ chức cho trẻ tham gia trải nghiệm.

- Sau khi trẻ được nghe kể chuyện, đọc thơ hoặc trò chuyện về nội dung tác phẩm văn học, giáo viên tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp trẻ hiểu cảm xúc của nhân vật và bộc lộ cảm xúc của bản thân.

- Trước hết, giáo viên gợi mở để trẻ nhớ lại các tình huống trong tác phẩm và xác định cảm xúc của nhân vật ở từng tình huống cụ thể. Trẻ được lựa chọn thẻ cảm xúc phù hợp với tâm trạng của nhân vật sau mỗi sự việc trong câu chuyện. Trong quá trình lựa chọn, giáo viên khuyến khích trẻ giải thích lý do và chia sẻ suy nghĩ của mình về cảm xúc của nhân vật.

- Tiếp theo, giáo viên tổ chức cho trẻ tô màu, vẽ hoặc trang trí khuôn mặt nhân vật theo cảm xúc mà trẻ cảm nhận được sau khi nghe tác phẩm văn học. Trẻ thể hiện các trạng thái cảm xúc như vui vẻ, buồn bã, lo lắng hoặc tức giận thông qua nét mặt, màu sắc và các chi tiết tạo hình. Trong quá trình hoạt động, giáo viên trò chuyện cùng trẻ để giúp trẻ hiểu nguyên nhân dẫn đến những cảm xúc của nhân vật và liên hệ thực tế với cảm xúc của bản thân trong những tình huống tương tự.

- Ngoài ra, giáo viên tổ chức các trò chơi trải nghiệm cảm xúc gắn với nội dung tác phẩm văn học như: lựa chọn cảm xúc phù hợp với nhân vật; tìm hành vi đúng trong tình huống của câu chuyện; nói lời phù hợp với cảm xúc của nhân vật; xử lý tình huống đơn giản liên quan đến nội dung tác phẩm.

- Thông qua các trò chơi, trẻ được trao đổi với bạn, chia sẻ cách giải quyết tình huống và thực hành các hành vi cảm xúc xã hội phù hợp như biết an ủi, xin lỗi, cảm ơn hoặc giúp đỡ người khác.

- Đồng thời, giáo viên tạo cơ hội cho trẻ liên hệ nội dung tác phẩm văn học với trải nghiệm của bản thân trong cuộc sống hằng ngày. Trẻ được chia sẻ những lần bản thân cảm thấy vui, buồn hoặc được người khác giúp đỡ; đồng thời trao đổi về cách ứng xử phù hợp trong các tình huống đó. Qua quá trình liên hệ thực tế, trẻ dần hình thành khả năng đồng cảm, biết quan tâm tới người khác và điều chỉnh cảm xúc của bản thân trong giao tiếp.

- Trong quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên giữ vai trò là người hướng dẫn, hỗ trợ và khích lệ trẻ tham gia tích cực. Giáo viên cần tạo môi trường tâm lý thoải mái, tôn trọng cảm xúc cá nhân của trẻ và khuyến khích trẻ mạnh dạn bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của mình sau khi làm quen với tác phẩm văn học.

Bước 6: Nhận xét và rút kinh nghiệm.

- Sau hoạt động, giáo viên nhận xét khả năng tham gia, biểu đạt cảm xúc và cách ứng xử của trẻ trong quá trình làm quen với tác phẩm văn học. Giáo viên khuyến khích trẻ chia sẻ cảm nhận về nhân vật, về câu chuyện và những điều trẻ học được từ tác phẩm. Đồng thời, giáo viên củng cố các hành vi cảm xúc xã hội tích cực như biết yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, biết xin lỗi và cảm ơn đúng lúc.

- Thông qua việc thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong giờ làm quen với tác phẩm văn học, trẻ dần hình thành khả năng nhận biết cảm xúc, đồng cảm với người khác và có hành vi ứng xử phù hợp trong cuộc sống hằng ngày.

*** Điều kiện thực hiện:**

- Giáo viên có kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm cảm xúc trong giờ làm quen với tác phẩm văn học.

- Giáo viên biết sử dụng linh hoạt các hình thức như thẻ cảm xúc, hoạt động tạo hình biểu cảm, trò chơi nhận biết cảm xúc và xử lý tình huống phù hợp với độ tuổi của trẻ.

- Giáo viên có khả năng gợi mở, khuyến khích trẻ biểu đạt cảm xúc, chia sẻ suy nghĩ và tham gia tích cực trong hoạt động.

- Có đầy đủ tranh minh họa, thẻ cảm xúc, học liệu tạo hình và đồ dùng phục vụ hoạt động trải nghiệm.

- Không gian lớp học được bố trí linh hoạt, tạo môi trường tâm lý thoải mái để trẻ mạnh dạn tham gia hoạt động và giao tiếp với bạn bè.

- Trẻ được tạo cơ hội tham gia thường xuyên vào các hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành và củng cố các hành vi cảm xúc xã hội tích cực.

Biện pháp 3: Khai thác góc cảm xúc nhằm hỗ trợ giáo dục cảm xúc xã hội trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học

*** Mục đích - ý nghĩa:**

- Biện pháp nhằm xây dựng môi trường học tập thân thiện, giàu cảm xúc để hỗ trợ trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi nhận biết, bộc lộ và chia sẻ cảm xúc trong quá trình tham gia hoạt động làm quen với tác phẩm văn học. Thông qua việc tương tác với góc cảm xúc, trẻ có cơ hội hiểu rõ hơn cảm xúc của bản thân và của nhân vật trong tác phẩm, từ đó hình thành khả năng đồng cảm, giao tiếp tích cực và bước đầu biết điều chỉnh hành vi phù hợp trong các tình huống xã hội.

- Đồng thời, biện pháp góp phần khắc phục hạn chế của thực trạng hiện nay khi môi trường lớp học chưa được khai thác hiệu quả và trẻ còn ít cơ hội chia sẻ cảm xúc trong hoạt động học. Việc sử dụng góc cảm xúc còn giúp hoạt động làm quen với tác phẩm văn học trở nên sinh động, hấp dẫn hơn, phát huy tính tích cực và chủ động của trẻ trong quá trình học tập.

*** Nội dung:**

- Xây dựng góc cảm xúc trong lớp học với các học liệu trực quan, gần gũi như: thẻ biểu tượng cảm xúc; tranh khuôn mặt biểu cảm; hình ảnh nhân vật trong truyện; hộp thư cảm xúc; bảng cảm xúc hằng ngày; sản phẩm vẽ, tô màu hoặc sản phẩm tạo hình của trẻ liên quan đến cảm xúc của nhân vật trong tác phẩm văn học.

- Góc cảm xúc được sử dụng để hỗ trợ trẻ trong quá trình tham gia hoạt động làm quen với truyện, thơ, đồng dao, kịch hoặc các hoạt động kể chuyện sáng tạo. Qua đó, trẻ được bày tỏ suy nghĩ, chia sẻ cảm xúc và liên hệ nội dung tác phẩm với trải nghiệm thực tế của bản thân.

*** Cách thực hiện:**

Bước 1: Xây dựng và bố trí góc cảm xúc trong lớp học

- Giáo viên lựa chọn vị trí phù hợp trong lớp học để xây dựng góc cảm xúc, đảm bảo trẻ dễ quan sát, dễ tham gia và thuận tiện trong quá trình hoạt động. Góc cảm xúc cần được trang trí sinh động, gần gũi với trẻ bằng các hình ảnh trực quan như: khuôn mặt biểu cảm, thẻ cảm xúc vui – buồn – tức giận – lo lắng – ngạc nhiên, tranh nhân vật trong truyện, hộp thư cảm xúc, bảng cảm xúc hằng ngày,...

- Ngoài ra, giáo viên chuẩn bị các học liệu phù hợp với nội dung tác phẩm văn học như: tranh minh họa diễn biến cảm xúc của nhân vật; rối tay, mặt nạ nhân vật; giấy vẽ, bút màu; thẻ tình huống giao tiếp; sản phẩm tạo hình liên quan đến nội dung câu chuyện.

- Các học liệu cần được thay đổi linh hoạt theo từng chủ đề và nội dung tác phẩm văn học để tạo hứng thú cho trẻ.

Bước 2: Giới thiệu và hướng dẫn trẻ sử dụng góc cảm xúc

- Trước khi tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, giáo viên giới thiệu cho trẻ về ý nghĩa và cách sử dụng góc cảm xúc. Giáo viên hướng dẫn trẻ cách lựa chọn biểu tượng cảm xúc phù hợp với tâm trạng của bản thân hoặc cảm xúc của nhân vật trong truyện.

- Đồng thời, giáo viên giúp trẻ hiểu rằng mỗi cảm xúc đều cần được lắng nghe, tôn trọng và có thể chia sẻ với cô giáo hoặc bạn bè. Điều này tạo cho trẻ cảm giác an toàn, thoải mái khi tham gia bộc lộ cảm xúc.

Bước 3: Tổ chức cho trẻ trải nghiệm cảm xúc xã hội thông qua tác phẩm văn học

- Trong quá trình kể chuyện, đọc thơ hoặc cho trẻ làm quen với nhân vật văn học, giáo viên sử dụng hệ thống câu hỏi gợi mở nhằm giúp trẻ chú ý đến diễn biến cảm xúc của nhân vật như:

- + Nhân vật trong câu chuyện đang cảm thấy như thế nào?
- + Vì sao bạn ấy lại buồn?
- + Nếu là con, con sẽ làm gì trong tình huống đó?

- Sau khi nghe tác phẩm, giáo viên cho trẻ đến góc cảm xúc để lựa chọn thẻ biểu cảm phù hợp với nhân vật hoặc với cảm xúc của bản thân sau hoạt động. Giáo viên khuyến khích trẻ giải thích lí do lựa chọn cảm xúc, từ đó giúp trẻ biết gọi tên cảm xúc, hiểu nguyên nhân xuất hiện cảm xúc và bước đầu biết cách thể hiện cảm xúc phù hợp.

Bước 4: Tổ chức các hoạt động tương tác và chia sẻ cảm xúc

- Giáo viên tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động tại góc cảm xúc như: dán thẻ cảm xúc theo diễn biến câu chuyện; đóng vai nhân vật để thể hiện cảm xúc; vẽ lại gương mặt biểu cảm của nhân vật; kể lại tình huống khiến nhân vật vui, buồn hoặc lo lắng; ...

- Trong quá trình trẻ hoạt động, giáo viên quan sát, hỗ trợ và định hướng trẻ sử dụng lời nói tích cực, biết lắng nghe và tôn trọng cảm xúc của bạn bè.

Bước 5: Nhận xét, củng cố và mở rộng cảm xúc cho trẻ

- Cuối hoạt động, giáo viên nhận xét và động viên trẻ mạnh dạn chia sẻ cảm xúc của bản thân. Đồng thời, giáo viên liên hệ nội dung tác phẩm với các tình huống thực tế trong cuộc sống hằng ngày để giúp trẻ vận dụng các hành vi cảm xúc xã hội tích cực vào giao tiếp và sinh hoạt.

- Ngoài ra, giáo viên có thể duy trì việc sử dụng góc cảm xúc trong các hoạt động hằng ngày nhằm tạo cơ hội cho trẻ thường xuyên được bộc lộ, chia sẻ và điều chỉnh cảm xúc của bản thân.

*** Điều kiện thực hiện:**

- Giáo viên cần có hiểu biết về giáo dục cảm xúc xã hội và đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

- Lớp học cần có không gian phù hợp để bố trí góc cảm xúc thuận tiện cho trẻ hoạt động.

- Chuẩn bị đầy đủ học liệu trực quan, sinh động, phù hợp với nội dung các tác phẩm văn học được sử dụng trong hoạt động học.

- Giáo viên cần tạo môi trường tâm lí tích cực, khuyến khích trẻ mạnh dạn chia sẻ cảm xúc và tôn trọng cảm xúc của người khác.

- Cần có sự thay đổi, bổ sung học liệu thường xuyên để duy trì hứng thú và tăng hiệu quả trải nghiệm cho trẻ.

2.3.3. *Mối quan hệ của các biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*

Ba biện pháp được đề xuất trong đề tài không tồn tại độc lập mà có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại và bổ trợ lẫn nhau nhằm nâng cao hiệu quả

tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học để giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

Trước hết, *biện pháp lựa chọn và khai thác tác phẩm văn học phù hợp* giữ vai trò là nền tảng nội dung của quá trình giáo dục. Những truyện, thơ có nội dung gần gũi, giàu giá trị nhân văn và chứa các tình huống cảm xúc rõ ràng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ nhận biết cảm xúc, hiểu hành vi của nhân vật và hình thành các chuẩn mực ứng xử phù hợp. Chính vì thế, biện pháp này quyết định nội dung giáo dục cảm xúc xã hội và là cơ sở để triển khai các biện pháp tiếp theo.

Trên cơ sở nội dung tác phẩm đã được lựa chọn, *biện pháp tổ chức hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội theo hướng trải nghiệm* giữ vai trò là phương thức tổ chức hoạt động. Thông qua các hoạt động như lựa chọn thẻ cảm xúc, đóng vai, trò chơi cảm xúc, tạo hình biểu cảm hay xử lý tình huống, trẻ không chỉ tiếp nhận nội dung tác phẩm mà còn được trực tiếp tham gia trải nghiệm, biểu đạt và chia sẻ cảm xúc của bản thân. Qua đó giúp trẻ chuyển từ việc hiểu cảm xúc sang biết vận dụng cảm xúc trong giao tiếp và ứng xử hằng ngày.

Tiếp theo, *biện pháp khai thác góc cảm xúc nhằm hỗ trợ giáo dục cảm xúc xã hội* giữ vai trò tạo dựng môi trường giáo dục cảm xúc tích cực cho trẻ. Góc cảm xúc giúp duy trì và mở rộng các hoạt động trải nghiệm cảm xúc trong và sau giờ học, tạo cơ hội cho trẻ thường xuyên bộc lộ, chia sẻ và điều chỉnh cảm xúc của bản thân. Đồng thời, môi trường này còn hỗ trợ giáo viên củng cố các hành vi cảm xúc xã hội tích cực đã được hình thành thông qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học.

Có thể thấy rằng, ba biện pháp có mối quan hệ gắn bó và bổ sung cho nhau trong một quá trình thống nhất. Biện pháp 1 là cơ sở nội dung, biện pháp 2 là hình thức tổ chức trải nghiệm và biện pháp 3 là môi trường hỗ trợ duy trì, củng cố cảm xúc xã hội cho trẻ. Việc phối hợp đồng bộ các biện pháp sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi thông qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học.

Kết luận chương 2

Trên cơ sở khảo sát và phân tích thực trạng tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi tại cơ sở nghiên cứu, chương 2 đã làm rõ một số nội dung quan trọng.

Trước hết, kết quả khảo sát cho thấy giáo viên mầm non đã có nhận thức nhất định về vai trò của giáo dục cảm xúc xã hội và bước đầu lồng ghép nội dung này vào hoạt động làm quen với tác phẩm văn học. Giáo viên đã chú ý lựa chọn các tác phẩm giàu giá trị nhân văn, sử dụng kể chuyện diễn cảm, trò chơi đóng vai và các hình thức khuyến khích nhằm giúp trẻ nhận biết cảm xúc và hình thành hành vi tích cực.

Tuy nhiên, việc tổ chức hoạt động vẫn còn một số hạn chế như: mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội chưa rõ ràng, nội dung khai thác còn thiên về giáo dục đạo đức và phát triển ngôn ngữ, hệ thống câu hỏi đàm thoại chưa khơi gợi cảm xúc và khả năng đồng cảm của trẻ. Các hoạt động trải nghiệm còn chưa được tổ chức thường xuyên và hiệu quả chưa cao.

Có thể thấy, phần lớn trẻ hứng thú tham gia hoạt động và bước đầu biết nhận diện, gọi tên một số trạng thái cảm xúc của nhân vật như vui, buồn, lo lắng hoặc tức giận. Một số trẻ đã biết bộc lộ sự đồng cảm thông qua lời nói, nét mặt và hành động. Tuy nhiên, khả năng chia sẻ cảm xúc, hợp tác và vận dụng các hành vi cảm xúc xã hội vào tình huống thực tế còn hạn chế; nhiều trẻ vẫn cần sự hỗ trợ của giáo viên khi giải quyết mâu thuẫn và điều chỉnh hành vi.

Từ cơ sở thực trạng và căn cứ vào đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, đề tài đã đề xuất 3 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động học, bao gồm: Lựa chọn và khai thác tác phẩm văn học phù hợp nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo; Tổ chức hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội theo hướng trải nghiệm; Khai thác góc cảm xúc nhằm hỗ trợ giáo dục cảm xúc xã hội trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học.

Các biện pháp này được xây dựng đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn và tính khả thi, đồng thời có mối quan hệ chặt chẽ, bổ trợ lẫn nhau theo hướng: lựa chọn nội dung phù hợp – tổ chức trải nghiệm cảm xúc – xây dựng môi trường hỗ trợ cảm xúc tích cực cho trẻ. Việc vận dụng đồng bộ các biện pháp sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ, phù hợp với định hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong chương trình giáo dục mầm non hiện nay.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là một trong những nội dung quan trọng, góp phần hình thành và phát triển toàn diện nhân cách trẻ, đồng thời chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng bước vào bậc tiểu học. Thông qua quá trình nghiên cứu lý luận và khảo sát thực tiễn, đề tài đã đạt được một số kết luận chủ yếu sau:

Thứ nhất, đề tài đã hệ thống hóa và làm rõ cơ sở lý luận về tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Trong đó, đã xác định được các khái niệm cơ bản, vai trò, nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động học gắn với giáo dục cảm xúc xã hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động làm quen với tác phẩm văn học là một trong những con đường hiệu quả để giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ, bởi nội dung tác phẩm chứa đựng nhiều tình huống giàu cảm xúc, giúp trẻ dễ dàng nhận biết, đồng cảm và hình thành hành vi phù hợp.

Thứ hai, thông qua khảo sát thực trạng tại cơ sở nghiên cứu, đề tài nhận thấy giáo viên mầm non đã có nhận thức nhất định về vai trò của giáo dục cảm xúc xã hội và bước đầu có sự lồng ghép nội dung này trong hoạt động học. Tuy nhiên, việc tổ chức vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội chưa được xác định rõ ràng, nội dung khai thác chưa sâu, hình thức tổ chức hoạt động chưa đa dạng; cơ hội để trẻ trải nghiệm, chia sẻ và điều chỉnh cảm xúc còn hạn chế.

Thứ ba, kết quả quan sát trên trẻ cho thấy phần lớn trẻ hứng thú tham gia hoạt động và bước đầu nhận biết được một số trạng thái cảm xúc cơ bản của nhân vật. Tuy nhiên, khả năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ cảm xúc và vận dụng hành vi cảm xúc xã hội vào các tình huống thực tế của trẻ vẫn còn hạn chế.

Thứ tư, trên cơ sở lý luận và thực tiễn, đề tài đã đề xuất một số biện pháp tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, bao gồm: Lựa chọn và khai thác tác phẩm văn học phù hợp nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo; Tổ chức hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội theo hướng trải nghiệm; Khai thác góc cảm xúc nhằm hỗ trợ giáo dục cảm xúc xã hội trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học. Các biện pháp được xây dựng đảm bảo tính khoa học, tính hệ thống và tính khả thi, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ và điều kiện thực tiễn tại các cơ sở giáo dục mầm non.

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định rằng việc tổ chức hoạt động học theo hướng tích hợp, trải nghiệm và lấy trẻ làm trung tâm có vai trò quan trọng trong việc giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

2. Kiến nghị

****Đối với cán bộ quản lý giáo dục***

Cần tăng cường vai trò chỉ đạo và định hướng trong việc xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi theo hướng phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay. Đồng thời, cần chú trọng tổ chức thường xuyên các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục cảm xúc xã hội, đặc biệt thông qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học và các hoạt động trải nghiệm mang tính thực tiễn.

Ngoài ra, việc đầu tư kinh phí, xây dựng và cung cấp hệ thống học liệu, phương tiện giáo dục hiện đại (tranh truyện, rối, video, tình huống mô phỏng...) cần được quan tâm đúng mức nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục mầm non triển khai hiệu quả hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ.

**** Đối với Ban giám hiệu các trường mầm non***

Ban giám hiệu cần phát huy vai trò quản lý và chỉ đạo trực tiếp trong việc xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội một cách khoa học, hệ thống và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Đồng thời, cần chủ động tạo lập môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo cơ sở vật chất và trang thiết bị cần thiết để đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động trải nghiệm, đóng vai và xử lý tình huống cho trẻ.

Hơn nữa, cần tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ giáo viên trong quá trình thực hiện; đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học nhằm tạo diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong việc khai thác nội dung tác phẩm văn học và tổ chức hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

**** Đối với giáo viên mầm non***

Giáo viên cần chủ động nâng cao trình độ chuyên môn, tích cực tự học, tự bồi dưỡng nhằm cập nhật các quan điểm và phương pháp giáo dục hiện đại, đặc biệt là phương pháp tổ chức hoạt động theo hướng trải nghiệm và lấy trẻ

làm trung tâm. Trong quá trình tổ chức hoạt động học, giáo viên cần xác định rõ mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội, đồng thời linh hoạt lựa chọn và khai thác nội dung tác phẩm văn học phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

Mặt khác, giáo viên cần chú trọng tạo điều kiện để trẻ được bộc lộ, chia sẻ và điều chỉnh cảm xúc thông qua các tình huống thực tiễn; khuyến khích trẻ tham gia vào các hoạt động đóng vai, thảo luận và xử lí tình huống nhằm hình thành hành vi ứng xử phù hợp. Đồng thời, việc phối hợp chặt chẽ với gia đình trong giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ cần được thực hiện một cách thường xuyên và có hiệu quả, góp phần đảm bảo sự thống nhất giữa các môi trường giáo dục và hỗ trợ sự phát triển toàn diện của trẻ.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1/ Tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), *Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi – Ban hành kèm theo Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2024*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình Giáo dục mầm non (VBHN số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021)*.
3. Hà Nguyễn Kim Giang (2018), *Phương pháp tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
4. Nguyễn Thị Thu Hạnh (2017), “Giáo dục kỹ năng xã hội qua trải nghiệm cho trẻ mầm non - xu hướng thế giới và bài học cho Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học giáo dục Trường Đại học Vinh*, 143 (08), tr.115-118.
5. Phan Thị Thuý Hằng (2023), “Các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: Khoa học Giáo dục*, 68(1), tr.117-130.
6. Phan Thị Thuý Hằng, Trần Thị Hoàng Yến, Phan Thị Quỳnh Trang, Nguyễn Thị Sương Lan (2024), “Nâng cao năng lực cảm xúc xã hội cho sinh viên ngành giáo dục mầm non”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Vinh*, tập 53, số đặc biệt, tr.319-328.
7. Phan Thị Thuý Hằng (Chủ biên), Phạm Thị Hải Châu, Lương Thị Định, Nguyễn Thị Sương Lan, Phan Thị Quỳnh Trang (2025), *Giáo dục kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi qua hoạt động vui chơi*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
8. Lê Thu Hương, Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thị Ánh Tuyết (2021), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo lớn (5–6 tuổi)*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
9. Trần Thị Tâm Minh (2024), “Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non thông qua hoạt động phát triển nhận thức”, *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(6), tr.11-15.
10. Nguyễn Diệp Ngọc, Nguyễn Hạnh Linh (2023), “Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục năng lực cảm xúc – xã hội (SEL) cho học sinh tiểu học”, *Tạp chí Giáo dục*, 23(7), tr.42-46.
11. Trần Thị Nhung, Nguyễn Thị Minh Thu (2023), “Sử dụng tác phẩm văn học dân gian trong giáo dục năng lực cảm xúc – xã hội cho trẻ mầm non”, *Tạp chí Giáo dục*, 23(24), tr.1-6.

12. Bùi Diệu Quỳnh (2020), “Hướng dẫn thực hiện tích hợp giáo dục cảm xúc và xã hội trong các nhà trường tiểu học ở Anh Quốc”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, số 34, tr.60-64.
13. Nguyễn Thị Tâm (2025), “Giáo dục cảm xúc xã hội theo mô hình SEL cho trẻ mẫu giáo”, *Tạp chí Tâm lý – Giáo dục*, 31(09), tr. 139-142.
14. Trần Thị Thanh Trà (2023), “Nâng cao năng lực cảm xúc – xã hội cho học sinh trung học cơ sở”, *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Khoa học Xã hội và Nhân văn*, 7(S1), tr.19-25.
15. Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai, Đinh Thị Kim Thoa (2014), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non từ lọt lòng đến 6 tuổi*, Nxb Đại học Sư phạm.
16. Nguyễn Tuấn Vĩnh (chủ biên) (2024), *Giáo trình Giáo dục cảm xúc – xã hội cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học Huế.

2/ Tiếng Anh

17. Domitrovich, C., Durlak, J., Staley, K., & Weissberg, R. (2017), “Social emotional competence: An essential factor for promoting positive adjustment and reducing risk in school children”, *CASEL*.
<https://drc.casel.org/uploads/sites/3/2019/02/Social-Emotional-Competence-An-Essential-Factor-for-Promoting-Positive-Adjustment-and-Reducing-Risk-in-School-Children.pdf>
18. Dong, X., Burke, M. D., Ramirez, G., Xu, Z., & Bowman-Perrott, L. (2023), “A meta-analysis of social skills interventions for preschoolers with or at risk of early emotional and behavioral problems”, *Behavioral Sciences*, 13(11), 940.
<https://doi.org/10.3390/bs13110940>
19. Durlak, J., & Weissberg, R. (2011), “Promoting social and emotional development is an essential part of students’ education”, *Human Development*, 54(1), 1-3.
<https://karger.com/hde/article/54/1/1/157725>
20. Hoang Thi Nho & Tran Thi Thiep (2024), “Integrating Social and Emotional Learning through STEAM Activities in Inclusive Early Childhood Curriculum”, *HNUE Journal of Science: Educational Sciences*, Vol. 69, Issue 5A, tr. 309–321.

21. Hosokawa, R., Matsumoto, Y., Nishida, C., Funato, K., & Mitan, A. (2024), “Enhancing social-emotional skills in early childhood: Intervention study”, *BMC Psychology*, 12, 761.

<https://doi.org/10.1186/s40359-024-02280-w>

22. Hyson, M. (2004), *The emotional development of young children: Building an emotion-centered curriculum*, Teachers College, Columbia University.

23. Izard, C. E. (2011), “Forms and functions of emotions: Matters of emotion–cognition interactions”, *Emotion Review*, 3(4), 371–378.

<https://www.researchgate.net/publication/241646957>

24. Kayabali, H., & Özbey, S. (2025), *The effect of social skills training on independent learning behavior in preschool children*, *International Journal of Education and Wellbeing*.

<https://inteduwellbeing.com/index.php/education/article/view/72>

25. Luna, P., Cejudo, J., Piqueras, J. A., Rodrigo-Ruiz, D., Bajo, M., & Pérez-González, J.-C. (2021), “Impact of the MooN physical education program on the socio-emotional competencies of preadolescents”, *International Journal of Environmental Research and Public Health*, 18(15), 7896.

<https://doi.org/10.3390/ijerph18157896>

26. UNESCO (2023), “Comprehensive Toolkit on Social and Emotional Learning in Early Childhood”, *Paris*.

<https://unesdoc.unesco.org/>

27. Yugcha, M. C., Mayorga Tobar, A. D. C., Topón Gualotuña, S. M., Alarcón Jaramillo, D. F., & López López, C. E. (2023), “La importancia del aprendizaje socioemocional para el éxito académico y la vida en general”, *Ciencia Latina Revista Científica Multidisciplinar*, 7(2), 6163-6179.

https://doi.org/10.37811/cl_rcm.v7i2.5782

3/ Website

<https://casel.org/casel-sel-framework-11-2020/> ngày truy cập: 25/05/2026.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN GIÁO VIÊN

(Dành cho giáo viên mầm non đã và đang dạy lớp mẫu giáo 5-6 tuổi)

Để góp phần nâng cao hiệu quả của việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, Anh/chị vui lòng cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau bằng cách đánh dấu “x” hoặc điền thông tin vào phần trả lời.

Mọi thông tin các Anh/ chị cung cấp chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học và được bảo mật hoàn toàn. Rất mong Anh/chị hợp tác và trả lời trung thực, khách quan.

PHẦN 1. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên (không bắt buộc):
2. Trình độ chuyên môn: ☐ Trung cấp ☐ Cao đẳng ☐ Đại học ☐ Khác
3. Số năm công tác: ☐ Dưới 3 năm ☐ 3–5 năm ☐ 5–10 năm ☐ Trên 10 năm

PHẦN 2. NHẬN THỨC CỦA GIÁO VIÊN

Câu 1: Anh/chị hãy cho biết tầm quan trọng của việc tổ chức hoạt động học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi?

☐ Rất quan trọng

☐ Quan trọng

☐ Bình thường

☐ Không quan trọng

Câu 2: Theo Anh/chị, mục tiêu chính của việc lồng ghép giáo dục cảm xúc xã hội vào hoạt động làm quen với tác phẩm văn học cho trẻ 5-6 tuổi là gì?

☐ Giúp trẻ nhận biết và gọi tên cảm xúc của bản thân/nhân vật.

☐ Phát triển khả năng đồng cảm, sẻ chia với mọi người xung quanh.

☐ Hình thành các kỹ năng ứng xử, giải quyết xung đột xã hội.

☐ Giúp trẻ tự tin trong giao tiếp và hợp tác nhóm.

☐ Mục khác:.....

.....

PHẦN 3. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Câu 3: Khi tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, anh/chị thường tập trung vào những nội dung nào?

- ☐ Khả năng nhận biết và kiểm soát cảm xúc cá nhân.
- ☐ Kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa.
- ☐ Tình yêu thương gia đình, bạn bè và môi trường.
- ☐ Sự tự tin và tính tự lập của trẻ.
- ☐ Mục khác:.....

Câu 4: Anh/chị xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động chi tiết, rõ ràng và phù hợp với mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ ở mức độ nào?

- ☐ Thường xuyên
- ☐ thỉnh thoảng
- ☐ Hiếm khi

Câu 5: Anh/chị lựa chọn các tác phẩm văn học có nội dung phù hợp với việc giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ ở mức độ nào?

- ☐ Thường xuyên
- ☐ thỉnh thoảng
- ☐ Hiếm khi

Câu 6: Anh/chị xây dựng hệ thống câu hỏi đàm thoại nhằm giúp trẻ nhận biết, bộc lộ và chia sẻ cảm xúc của nhân vật ở mức độ nào?

- ☐ Thường xuyên
- ☐ thỉnh thoảng
- ☐ Hiếm khi

Câu 7: Anh/chị chuẩn bị đồ dùng, hình ảnh, video hoặc các học liệu minh họa cảm xúc phục vụ hoạt động ở mức độ nào?

- ☐ Thường xuyên
- ☐ thỉnh thoảng
- ☐ Hiếm khi

Câu 8: Anh/chị thiết kế các tình huống giả định, trò chơi đóng vai hoặc hoạt động trải nghiệm để giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ ở mức độ nào?

☐ Thường xuyên

☐ thỉnh thoảng

☐ Hiếm khi

PHẦN 4. PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC

Câu 9: Anh/chị sử dụng phương pháp kể chuyện truyền cảm kết hợp phân tích hành vi, cảm xúc của nhân vật ở mức độ nào?

☐ Thường xuyên

☐ thỉnh thoảng

☐ Hiếm khi

Câu 10: Anh/chị sử dụng phương pháp đàm thoại gợi mở, tạo cơ hội cho trẻ đặt mình vào vị trí của nhân vật để bày tỏ cảm xúc và suy nghĩ ở mức độ nào?

☐ Thường xuyên

☐ thỉnh thoảng

☐ Hiếm khi

Câu 11: Anh/chị sử dụng phương pháp đóng vai, tái hiện nội dung tác phẩm văn học ở mức độ nào?

☐ Thường xuyên

☐ thỉnh thoảng

☐ Hiếm khi

Câu 12: Anh/chị sử dụng phương pháp nêu gương kết hợp động viên, khen thưởng nhằm củng cố các hành vi cảm xúc – xã hội tích cực cho trẻ ở mức độ nào?

☐ Thường xuyên

☐ thỉnh thoảng

☐ Hiếm khi

Câu 13: Anh/chị sử dụng phương pháp tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng thông qua việc cho trẻ nhận xét hành vi, cảm xúc của bản thân và của bạn ở mức độ nào?

☐ Thường xuyên

☐ thỉnh thoảng

☐ Hiếm khi

Câu 14: Anh/chị sử dụng các phương pháp khác nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ thông qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học ở mức độ nào?

- ☐ Thường xuyên
- ☐ thỉnh thoảng
- ☐ Hiếm khi

PHẦN 5. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRÊN TRẺ

Câu 15: Sau các hoạt động làm quen với TPVH, anh/chị nhận thấy sự thay đổi nào rõ rệt nhất ở trẻ?

- ☐ Trẻ hứng thú, tích cực tham gia thảo luận về cảm xúc nhân vật.
- ☐ Trẻ biết quan tâm, hỏi han khi thấy bạn buồn hoặc gặp khó khăn.
- ☐ Trẻ biết phân biệt hành vi đúng/sai, tốt/xấu của các nhân vật và áp dụng vào thực tế.
- ☐ Trẻ tự tin hơn khi bày tỏ cảm xúc và ý kiến cá nhân.
- ☐ Giảm bớt các hành vi xung đột, tranh giành đồ chơi với bạn.

PHẦN 6. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT

Câu 16: Anh/chị gặp khó khăn gì khi tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi?

- ☐ Thời lượng tiết học ngắn, khó đào sâu cảm xúc.
- ☐ Thiếu tài liệu hướng dẫn cụ thể.
- ☐ Tài liệu, giáo trình về GDCXXH qua văn học còn hạn chế.
- ☐ Trẻ trong lớp có sự chênh lệch lớn về nhận thức và cá tính.
- ☐ Phối hợp giữa gia đình và nhà trường chưa đồng bộ.
- ☐ Khó khăn khác:

.....

Câu 17: Anh/chị có đề xuất gì để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học nhằm giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi?

.....

.....

Xin trân trọng cảm ơn Anh/chị!

PHỤ LỤC 2: PHIẾU ĐÁNH GIÁ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC NHẢM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

Họ và tên giáo viên:

Lớp:

Tên hoạt động:

Chủ đề:

Thời gian quan sát:

Người đánh giá:

I. Nội dung đánh giá

Tiêu chí đánh giá	Điểm		Ghi chú
	Điểm tối đa	Điểm đạt	
Tiêu chí 1: Chuẩn bị	2,0		
- Kế hoạch tổ chức hoạt động được xây dựng chi tiết, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội và đặc điểm tâm sinh lý trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi	1,0		
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, học liệu, tình huống, trò chơi và môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, hấp dẫn, khuyến khích trẻ tích cực tham gia	0,5		
- Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với hoạt động	0,5		
Tiêu chí 2: Nội dung	2,0		
- Nội dung bám sát mục tiêu phát triển năng lực cảm xúc xã hội của trẻ	1,0		
- Nội dung học có lồng ghép, tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội một cách tự nhiên	0,5		
- Hoạt động có tính mở, khuyến khích trẻ chia sẻ, bộc lộ cảm xúc	0,5		
Tiêu chí 3: Phương pháp thực hiện	5,0		
- Lựa chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp	1,0		

- Tổ chức hoạt động tự nhiên, cuốn hút, đảm bảo mọi trẻ đều được tham gia	1,0		
- Giáo viên quan tâm, khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc tích cực	1,0		
- Sử dụng đồ dùng, phương tiện, ngôn ngữ và cử chỉ sư phạm phù hợp	1,0		
- Hướng dẫn trẻ quan sát, nhận xét hành vi của bản thân và bạn bè	1,0		
Tiêu chí 4: Kết quả thể hiện trên trẻ	1,0		
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động	0,5		
- Trẻ có biểu hiện tiến bộ trong kỹ năng hợp tác, giao tiếp, kiểm soát cảm xúc	0,5		
TỔNG ĐIỂM	10		

II. Xếp loại

<i>Các mức độ</i>	<i>Điểm</i>
Giỏi	8,5 - 10
Khá	7,0 – 8,4
Trung bình	5,5 – 6,9
Trung bình yếu	4,0 – 5,4
Không đạt	< 4,0

III. Nhận xét

.....

.....

.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 3: MỘT SỐ TÁC PHẨM VĂN HỌC

Sự tích Ngày và đêm

Ngày xưa ngày xưa, Mặt Trăng, Mặt Trời và Gà Trống cùng sống với nhau trên trời. Mặt Trăng mặc cái áo màu trắng, Gà Trống đội một chiếc mũ màu đỏ. Mặt Trăng thích cái mũ đỏ của Gà Trống lắm. Một hôm, Mặt Trăng nói với Gà Trống:

- Chúng mình đổi áo và mũ cho nhau nhé!

Gà Trống đáp:

- Tôi không thích cái áo màu trắng của cậu. Tôi không đổi mũ lấy áo đâu!

Mặt Trăng cứ gạ đổi mãi nhưng Gà Trống nhất định không chịu. Mặt Trăng liền giật mũ của Gà Trống và vứt xuống đất. Gà Trống vội bay xuống đất để nhặt mũ. Nhưng Mặt Đất tối đen nên Gà Trống không tìm thấy mũ. Gà Trống sợ nhỡ tới Mặt Trời, Gà Trống liền ngửa cổ lên trời và cất tiếng gọi:

- Mặt Trời ơi! Mặt Trời ơi!

Mặt Trời vội vén màn mây nhìn xuống dưới đất. Những tia nắng rực rỡ tỏa sáng khắp nơi. Nhờ có ánh nắng Mặt Trời chiếu xuống, Gà Trống nhìn thấy cái mũ đỏ của mình mắc trên một cành cây. Gà Trống sung sướng bay lên cây để lấy chiếc mũ và đội lên đầu.

Gà Trống định bay về trời nhưng vì quá mệt nên không đủ sức cất cánh bay lên nữa. Gà Trống cất tiếng gọi:

- Mặt Trời ơi! Kéo tôi lên với!

Nhưng Mặt Trời không thể kéo Gà Trống lên được. Mặt Trời đành an ủi Gà Trống:

- Gà Trống ơi! Bạn hãy ở lại dưới mặt đất vậy. Buổi sáng sớm bạn hãy gọi “Ồ ó ó...! Mặt Trời ơi!””, tôi sẽ thức dậy và trò chuyện với bạn nhé!

Từ đó trở đi, Gà Trống luôn dậy sớm và cất tiếng gáy “ồ ó ó” để đánh thức Mặt Trời dậy. Ở tít trên cao, Mặt Trời với gương mặt hồng hào tròn trịa, mỉm cười nhìn Gà Trống. Muôn loài hoa đua nở, khoe sắc màu rực rỡ. Cây lá cũng mở bừng mắt reo vui chào đón ánh Mặt Trời. Người ta gọi lúc đó là ngày.

Còn Mặt Trăng thì cảm thấy rất hối hận và xấu hổ vì đã đổi xử không tốt với bạn Gà Trống. Vì thế, Mặt Trăng cứ đợi đến khi Mặt Trời lặn xuống phía bên kia rặng núi, Gà Trống lên chuồng đi ngủ mới dám xuất hiện. Người ta gọi lúc Mặt Trăng tỏa những tia sáng dịu dàng, yếu ớt gọi là đêm.

Ngày xưa ngày xưa, Mặt Trăng, Mặt Trời và Gà Trống cùng sống với nhau trên trời. Mặt Trăng mặc cái áo màu trắng, Gà Trống đội một chiếc mũ màu đỏ. Mặt Trăng thích cái mũ đỏ của Gà Trống lắm. Một hôm, Mặt Trăng nói với Gà Trống:

- Chúng mình đổi áo và mũ cho nhau nhé!

Gà Trống đáp:

- Tôi không thích cái áo màu trắng của cậu. Tôi không đổi mũ lấy áo đâu!

Mặt Trăng cứ gạ đổi mãi nhưng Gà Trống nhất định không chịu. Mặt Trăng liền giật mũ của Gà Trống và vứt xuống đất. Gà Trống vội bay xuống đất để nhặt mũ. Nhưng Mặt Đất tối đen nên Gà Trống không tìm thấy mũ. Gà Trống sợ nhút nhát Mặt Trời, Gà Trống liền ngửa cổ lên trời và cất tiếng gọi:

- Mặt Trời ơi! Mặt Trời ơi!

Mặt Trời vội vén màn mây nhìn xuống dưới đất. Những tia nắng rực rỡ tỏa sáng khắp nơi. Nhờ có ánh nắng Mặt Trời chiếu xuống, Gà Trống nhìn thấy cái mũ đỏ của mình mắc trên một cành cây. Gà Trống sung sướng bay lên cây để lấy chiếc mũ và đội lên đầu.

Gà Trống định bay về trời nhưng vì quá mệt nên không đủ sức cất cánh bay lên nữa. Gà Trống cất tiếng gọi:

- Mặt Trời ơi! Kéo tôi lên với!

Nhưng Mặt Trời không thể kéo Gà Trống lên được. Mặt Trời đành an ủi Gà Trống:

- Gà Trống ơi! Bạn hãy ở lại dưới mặt đất vậy. Buổi sáng sớm bạn hãy gọi “Ồ ó ó...! Mặt Trời ơi!” , tôi sẽ thức dậy và trò chuyện với bạn nhé!

Từ đó trở đi, Gà Trống luôn dậy sớm và cất tiếng gáy “ồ ó ó” để đánh thức Mặt Trời dậy. Ở tít trên cao, Mặt Trời với gương mặt hồng hào tròn trịa, mỉm cười nhìn Gà Trống. Muôn loài hoa đua nở, khoe sắc màu rực rỡ. Cây lá cũng mở bừng mắt reo vui chào đón ánh Mặt Trời. Người ta gọi lúc đó là ngày.

Còn Mặt Trăng thì cảm thấy rất hối hận và xấu hổ vì đã đối xử không tốt với bạn Gà Trống. Vì thế, Mặt Trăng cứ đợi đến khi Mặt Trời lặn xuống phía bên kia rặng núi, Gà Trống lên chuồng đi ngủ mới dám xuất hiện. Người ta gọi lúc Mặt Trăng tỏa những tia sáng dịu dàng, yếu ớt gọi là đêm.

Mưa

Mưa ơi đừng rơi nữa
Mẹ vẫn chưa về đâu
Chợ làng mình xa lắm
Qua sông chẳng có cầu.

Mưa vẫn rơi vẫn rơi
Ào ào trên mái gia
Con sông vào mùa hạ
Nước dâng đầy khó đi.

Trời mưa càng thương mẹ
Vai gầy nặng lo toan
Gió luôn qua kẽ liếp
Mưa ngập tràn mắt em.

Phạm Phương Lan

Qua đường

Vào một buổi sáng mùa xuân ấm áp, những tia nắng hồng nhảy nhót trên những cành cây đầy lộc xanh mơn mớn. Hai chị em Mai và An xin phép mẹ đi chơi loanh quanh trong phố. Mẹ đồng ý và dặn:

- Nhớ đừng đi chơi xa các con nhé!

Mai và An vâng dạ rồi nhảy chân sáo ra khỏi nhà. Ra đường được ngấm trời, ngấm đất và hít thở không khí trong lành, hai chị em cười nói ríu rít.

- An xem kìa, trên cành cây hoa sữa có một con chim xinh đang nhảy nhót bắt sâu hay không kìa! Nó là chú chim sâu rất có ích đấy em ạ.

- Chị Mai ơi! Cửa hàng kia có anh Hecman khổng lồ đẹp quá, chị em mình sang xem đi!

Bé An rất thích người máy Hecman nên kéo chị ào sang đường, chẳng chú ý gì cả. Kít, kít... tiếng một loạt xe phanh gấp nghe rợn cả người. Hai chị em nhìn lên, một đoàn xe dừng hết cả lại.

- Này, hai cháu kìa, các cháu không nhìn thấy tín hiệu đèn đỏ đang bật hay sao mà dám sang đường, nguy hiểm quá!

Chú cảnh sát giao thông chạy đến dắt hai chị em quay lại. Chú chỉ đèn hiệu và ôn tồn giải thích:

- Các cháu có nhìn thấy tín hiệu đèn đỏ dành cho người đi bộ kìa không? Khi nào đèn đỏ tắt, đèn xanh bật lên các cháu mới được qua đường, nghe chưa nào! Hai chị em Mai và An toát mồ hôi nhìn nhau. Mai bẽn lẽn nói:

- Chúng cháu xin lỗi chú. Lần sau sang đường chúng cháu sẽ nhớ nhìn tín hiệu đèn màu ạ!

Chú cảnh sát giao thông còn căn dặn tiếp:

- Các cháu khi qua đường phải có người lớn dắt, không thì rất dễ xảy ra tai nạn. Từ hôm đó hai chị em Mai và An nhớ mãi lời chú công an dặn: “Đèn đỏ dừng lại, đèn xanh mới được đi, khi đi qua đường phải có người lớn dắt”.

Mặt Trăng và Mặt Trời

Mặt Trăng và Mặt Trời đều là con của cha Bầu Trời và mẹ Mặt Đất. Mặt Trăng tính tình kiêu ngạo, hay chê bai mọi người và luôn cho mình là nhất. Mặt Trăng luôn lẩn tránh công việc, mỗi tháng Mặt Trăng chỉ tròn có một vài ngày. Mặt Trời thì chăm chỉ làm việc mỗi ngày. Buổi sáng Mặt Trời mọc ở phía Đông và chiều thì lặn ở đằng Tây. Khi đó, Mặt Trời tròn như quả bóng không lồ, chiếu sáng và sưởi ấm cho Trái Đất.

Một hôm, Mặt Trăng nói với Mặt Trời:

– Anh thật xấu xí, luôn luôn nhăn nhó và cáu kỉnh. Mỗi lần nhìn vào anh, mọi người đều cảm thấy khó chịu, nên họ thường nhắm mắt lại. Mọi người chỉ muốn nhìn thấy tôi, vì ánh sáng của tôi mát dịu.

Nghe Mặt Trăng nói vậy, Mặt Trời buồn lắm. Từ hôm đó Mặt Trời không ló ra nữa. Cả mặt đất tối đen một màu, con người không ra khỏi nhà đi làm, chim muông không ra khỏi tổ để đi kiếm mồi được nữa. Cây cối thiếu ánh nắng mặt trời cũng héo rũ, không ra lá, ra hoa và có quả nữa. Cả mặt đất phủ một màu đen chết chóc.

Mặt Trăng cố gắng tỏa sáng đều đặn hơn nhưng ánh sáng của Mặt Trăng không đủ đem lại được sự sống. Lúc này Mặt Trăng mới nhận ra mình đã nói sai. Mặt Trăng vội tìm đến Mặt Trời và nói:

– Anh Mặt Trời ơi, anh mới là người quan trọng nhất. Anh hãy nhìn xem, chỉ có anh mới mang lại được sự sống cho Trái Đất. Anh hãy chiếu sáng đi. Em xin lỗi vì mình đã nói những điều không đúng.

Mặt Trời vén mây nhìn xuống, tự nhủ:

– Đúng là khắp nơi đều cần ánh sáng của mình.

Mặt Trời tự hào ló lên khỏi rặng núi. Nó hân diện chiếu sáng khắp nơi nhưng cũng không quên nói với Mặt Trăng:

– Cả hai chúng ta đều đem lại ánh sáng và sự sống cho Trái Đất và muôn loài. Chỉ khác là anh chiếu sáng ban ngày còn em chiếu sáng ban đêm mà thôi.

Từ đó, hai anh em Mặt Trăng và Mặt Trời ai làm việc người nấy, vui vẻ, hòa thuận.

Phùng Thị Tường - Nguyễn Thị Nga kể

**PHỤ LỤC 4: MỘT SỐ KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC
NHẪM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẪU GIÁO
5-6 TUỔI**

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học

Chủ đề: Nước và hiện tượng tự nhiên

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Sự tích ngày và đêm”

Đối tượng trẻ: 5-6 tuổi

Số lượng trẻ: 35 trẻ

Thời gian dạy: 30 - 35 phút

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện “Sự tích ngày và đêm” và tên các nhân vật trong truyện: Mặt trăng, Mặt trời và Gà trống.
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Mặt trăng, mặt trời và gà trống cùng sống với nhau ở trên trời, chỉ vì mặt trăng thích chiếc mũ của gà trống mà đã làm ra hành động không phải với gà trống và khiến cho gà trống phải ở lại dưới mặt đất. Từ đó xuất hiện ban ngày và ban đêm.
- Trẻ biết được từ khó “An ủi”, “Hối hận và xấu hổ”.
- Trẻ nhận biết và gọi tên cảm xúc của các nhân vật: Gà Trống buồn, lo lắng khi bị mất mũ; Mặt Trời vui vẻ, sẵn sàng giúp đỡ; Mặt Trăng hối hận và xấu hổ khi làm sai.
- Trẻ biết phân biệt hành vi đúng – sai: không giành đồ của bạn (hành vi của Mặt Trăng là sai), biết tôn trọng và giữ gìn đồ dùng của người khác.

2. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng nghe và ghi nhớ diễn biến nội dung câu chuyện.
- Trẻ trả lời câu hỏi của cô đủ ý theo nội dung câu chuyện.
- Trẻ có kỹ năng chú ý và ghi nhớ có chủ định.
- Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp và ứng xử phù hợp: biết nói lời nhờ giúp đỡ khi cần (như Gà Trống), biết sống hòa thuận, không tranh giành và hợp tác với bạn trong các hoạt động.

3. Thái độ:

- Hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Biết vâng lời cô giáo và chăm chú nghe cô kể chuyện.

- Có tình yêu thương, tinh thần đoàn kết và ý thức giúp đỡ mọi người; yêu quý thiên nhiên và các hiện tượng tự nhiên.
- Thể hiện sự đồng cảm, chia sẻ với người khác; sẵn sàng giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn như hành động của Mặt Trời đối với Gà Trống.
- Có thái độ nhận lỗi và mong muốn sửa lỗi khi làm sai; noi gương Mặt Trăng biết hối hận về hành động của mình.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng của cô:

- Máy tính, loa.
- Cô giáo đóng làm Gà trống
- Tranh minh hoạ nội dung truyện “Sự tích ngày và đêm”
- Nhạc nền kể truyện “Sự tích ngày và đêm”; Bài hát “Nào mình cùng lên xe buýt”, “Mẹ ơi tại sao”, nhạc “Chicken dance”, nhạc rap IQ.
- Khung diễn rối bóng, các nhân vật rối: Gà trống, Mặt trời, Mặt trăng
- Trang trí sân khấu truyện: cây xanh, hoa lá, cây nấm.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục gọn gàng.
- Đội hình thay đổi theo hoạt động.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô xin nhiệt liệt chào tất cả các bạn đến với lớp học vui vẻ ngày hôm nay! - Trong lớp học vui vẻ hôm nay có một vị khách mời đặc biệt chúng ta cùng chào đón nhé xin mời (Anh Gà Trống xuất hiện) - Xin chào các bạn nhỏ. - Anh Gà Trống cùng biểu diễn với trẻ với các động tác vui nhộn sau đó đánh rơi mũ trên đầu, gà trống tìm mũ đội lên đầu và tạm biệt các bạn nhỏ. - Các bạn ơi để biết tại sao anh Gà Trống lại bị rơi mũ trên đầu mà mãi mới tìm thấy	- Trẻ chú ý lắng nghe và hưởng ứng tới chương trình cùng cô. - Trẻ chào đón anh gà trống xuất hiện với tiếng gáy ò ó o. - Chúng em chào anh gà trống. - Trẻ biểu diễn cùng anh gà trống bản nhạc vui nhộn sau đó tìm mũ giúp gà trống, cuối cùng chào tạm biệt anh gà trống. - Trẻ chú ý lắng nghe.

thì chúng ta cùng tìm hiểu qua câu chuyện: “Sự tích ngày và đêm nhé”.	
2. Nội dung 2.1. Cô kể chuyện: - Cô kể chuyện lần 1: Kết hợp ánh mắt, cử chỉ điệu bộ. - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Các con vừa được nghe cô kể câu chuyện: “Sự tích ngày và đêm” đấy. Để hiểu sâu sắc hơn về câu chuyện này chúng mình hãy lắng nghe cô kể câu chuyện một lần nữa kết hợp với hình ảnh minh họa nhé! + Cô kể lần 2: Kết hợp video. - Các con vừa được lắng nghe câu chuyện gì? - Có những nhân vật nào? 2.2. Đàm thoại, trích dẫn hiểu nội dung - Bây giờ chúng mình cùng trò chuyện về câu chuyện nhé! <i>Trích dẫn: “Ngày xưa, ngày xưa ... vút xuống dưới đất”</i> - Trong câu chuyện có những nhân vật nào? - Mặt Trăng thích cái gì của Gà Trống? - Mặt Trăng đã làm gì khi Gà Trống không chịu đổi mũ? - Khi bị giật mất mũ, Gà Trống cảm thấy như thế nào? - Mặt Trăng làm như vậy có đúng không? Vì sao? - Sau khi bị mất chiếc mũ đỏ, Gà Trống đã	- Trẻ lắng nghe cô kể chuyện. - Trẻ trả lời: Truyện “Sự tích ngày và đêm”, cả lớp nhắc lại tên truyện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe cô kể truyện kết hợp video. - Sự tích ngày và đêm ạ. - Mặt Trăng, Mặt Trời, Gà Trống ạ. - Vâng ạ. - Có Mặt Trăng, Mặt Trời và Gà Trống. - Cái mũ màu đỏ ạ. - Mặt Trăng giật chiếc mũ và vút xuống đất. - Buồn, lo lắng, sợ không tìm thấy mũ. - Không đúng, vì giành đồ của bạn là không tốt. - Vâng ạ.

làm gì tiếp theo? Chúng mình cùng nghe cô đọc tiếp nhé! <i>Trích dẫn: “Gà Trống vội bay xuống đất để nhặt mĩ ... làm sao có thể kéo được Gà Trống lên được”</i> - Khi bị rơi mĩ, Gà Trống đã đi đâu để tìm? - Vì sao Gà Trống không tìm thấy chiếc mĩ? - Mặt Trời đã giúp Gà Trống như thế nào? - Con thấy Mặt Trời là người bạn thế nào? - Nếu con thấy bạn bị mất đồ như Gà Trống, con sẽ làm gì? - Nhờ có Mặt Trời giúp đỡ nên Gà Trống đã tìm lại được chiếc mĩ. Nhưng chuyện gì xảy ra tiếp theo với Gà Trống nhỉ? <i>Trích dẫn: “Mặt Trời dành an ủi ... được gọi là ngày”</i> - Gà Trống có bay được về trời không? Vì sao? - Mặt Trời đã an ủi Gà Trống như thế nào? (Mặt Trời bảo Gà Trống ở lại mặt đất và mỗi sáng gọi mình thức dậy) + Giải thích từ khó - An ủi là dùng lời nói hoặc hành động để giúp người khác bớt buồn. - Khi bạn buồn, chúng mình nên làm gì? - Gà Trống làm gì vào mỗi buổi sáng? - Khi Mặt Trời xuất hiện, người ta gọi là gì? - Thế còn Mặt Trăng thì sao? Sau khi làm	- Trẻ lắng nghe cô trích dẫn. - Gà Trống vội bay xuống mặt đất để nhặt mĩ. - Vì dưới mặt đất rất tối. - Mặt Trời chiếu ánh nắng xuống để Gà Trống nhìn thấy chiếc mĩ. - Tốt bụng, biết giúp đỡ bạn. - Giúp bạn tìm, an ủi bạn. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ lắng nghe cô trích dẫn. - Không ạ, vì Gà Trống quá mệt. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe cô giải thích. - Nói lời động viên và chơi cùng bạn. - Gà Trống gáy “Ò ó o” gọi Mặt Trời. - Là ban ngày. - Trẻ lắng nghe.
---	--

điều không tốt với Gà Trống, Mặt Trăng cảm thấy như thế nào nhỉ? <i>Trích dẫn “Còn Mặt Trăng đã hối hận và xấu hổ.... được gọi là đêm”</i> - Sau khi làm sai, Mặt Trăng cảm thấy như thế nào? - Vì sao Mặt Trăng lại hối hận và xấu hổ? (Vì đã đối xử không tốt với Gà Trống) + Giải thích từ khó: Hối hận và xấu hổ có nghĩa là nhận ra việc làm sai của mình và muốn sửa lỗi. - Nếu con làm sai với bạn, con sẽ làm gì? Khi Mặt Trăng xuất hiện, người ta gọi đó là gì? - Qua câu chuyện này, các con học được điều gì? (Không tranh giành đồ của bạn, biết yêu thương và giúp đỡ bạn bè) => Câu truyện Sự tích ngày và đêm nói về mặt trăng, mặt trời và gà trống cùng sống với nhau ở trên trời, chỉ vì mặt trăng thích chiếc mũ của gà trống mà đã làm ra hành động không phải với gà trống và khiến cho gà trống phải ở lại dưới mặt đất. Từ đó xuất hiện ban ngày và ban đêm. => Giáo dục trẻ yêu thương đoàn kết, giúp đỡ mọi người. Nhờ có ông mặt trời mà chúng ta nhìn thấy mọi vật xung quanh. Còn mặt trăng xuất hiện ban đêm giúp cho con người có thời gian nghỉ ngơi sau mỗi ngày làm việc vì vậy chúng mình phải có chế độ hợp lý mới giúp cơ thể chúng ta khoẻ mạnh. 2.3. Kể chuyện lần 3:	- Trẻ lắng nghe cô trích dẫn. - Hối hận và xấu hổ ạ. - Trẻ trả lời theo ý hiểu của mình - Trẻ lắng nghe cô giải thích. - Xin lỗi bạn, sửa lỗi. - Ban đêm ạ. - Trẻ trả lời theo ý hiểu. - Trẻ lắng nghe cô kết luận lại nội dung câu chuyện. - Trẻ lắng nghe.
---	---

- Cô thấy các bạn đã trả lời xuất sắc các câu hỏi của cô mời các bạn đứng lên vận động theo nhạc rập vui nhộn nào. - Tay đâu là tay đâu - Chân đâu là chân đâu - Cô bật nhạc “Nào mình cùng lên xe buýt” và đi một vòng xung quanh lớp đến với sân khấu bóng rổ với câu chuyện “Sự tích ngày và đêm”. - Cô cho trẻ ngồi xem diễn rối bóng truyện “Sự tích ngày và đêm”. *Củng cố: - Hôm nay các con đã được nghe cô kể câu chuyện gì? - Câu chuyện nói về điều gì? - Cô kết luận lại nội dung câu chuyện.	- Trẻ hưởng ứng theo lời dẫn của cô và vận động nhạc rập vui nhộn cùng cô. - Tay đây là tay đây. - Chân đây là chân đây. - Trẻ cùng đi vòng tròn xung quanh lớp trên nhạc “Nào mình cùng lên xe buýt”. - Trẻ xem diễn rối trậ tự lần lượt không xô đẩy. - 1-2 trẻ trả lời truyện “ Sự tích ngày và đêm” - Mặt trời xuất hiện được gọi là ban ngày Mặt trăng xuất hiện là ban đêm - Trẻ lắng nghe.
3. Kết thúc - Các bạn ơi xung quanh chúng ta có vô vàn những điều mà chúng ta chưa biết cô và chúng mình cùng tìm hiểu vào tiết học sau nhé, cô và các con cùng hát bài hát “ Mẹ ơi tại sao” - Lớp học vui vẻ của các bé đến đây là kết thúc rồi. Xin chào và hẹn gặp lại các bé.	- Trẻ lắng nghe cô và cùng hát múa bài hát “ Mẹ ơi tại sao”. - Trẻ hưởng ứng cùng cô.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học

Chủ đề: Nước và hiện tượng tự nhiên

Đề tài: Dạy trẻ đọc thơ “Mưa” - Tác giả: Phạm Phương Lan

Độ tuổi: 5 – 6 tuổi

Số lượng: 20 trẻ

Thời gian: 30 – 35 phút

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ: Mưa và tên tác giả: Phạm Phương Lan.
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ thể hiện tình cảm yêu thương, lo lắng của em bé dành cho mẹ trong ngày mưa khi mẹ chưa về nhà.
- Trẻ hiểu được một số từ khó trong bài thơ như: “mái rạ”, “kẽ liếp”.
- Trẻ nhận biết được cảm xúc của nhân vật trong bài thơ: lo lắng, thương mẹ, mong mẹ sớm về nhà.
- Trẻ biết ích lợi của mưa đối với cuộc sống và nhận biết hiện tượng trời mưa.

2. Kỹ năng

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, đọc rõ lời, đúng nhịp điệu và ngữ điệu của bài thơ.
- Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe và ghi nhớ có chủ định.
- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng, đủ ý theo nội dung bài thơ.
- Phát triển vốn từ và khả năng diễn đạt mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ có kỹ năng thể hiện cảm xúc phù hợp khi đọc thơ: nhẹ nhàng, tình cảm, tha thiết.
- Rèn kỹ năng cảm nhận tác phẩm văn học và bộc lộ cảm xúc qua lời nói.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động đọc thơ.
- Biết yêu thương, kính trọng và quan tâm đến cha mẹ.
- Trẻ biết đồng cảm, chia sẻ với sự vất vả của mẹ.
- Có ý thức giữ gìn sức khỏe khi trời mưa: mặc áo mưa, không chơi dưới mưa.
- Yêu thích thiên nhiên và các hiện tượng tự nhiên.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Máy tính, loa, máy chiếu.
- Slide trình chiếu nội dung bài thơ và hình ảnh minh họa.
- Tranh thơ chữ to.

- Nhạc không lời dừng khi cô đọc thơ.
- Nhạc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, Cả nhà thương nhau.

2. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái tham gia hoạt động.

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Nghe tin các bạn nhỏ lớp mình rất ngoan và thông minh vì vậy hôm nay cô đến thăm các bạn đây. - Đến với lớp mình cô có một câu đố mà chưa tìm được đáp án vì vậy các con hãy chú ý lắng nghe cô đọc câu đố và tìm đáp án giúp cô nhé. - Lắng nghe, lắng nghe. - Lắng nghe cô đố: - Tôi cho nước uống - Cho ruộng dễ cày - Cho đầy mặt sông - Cho lòng đất mát - Đố các bạn biết tôi là gì? → Đúng rồi, đó là hạt mưa đấy, bây giờ cô sẽ cho các con chơi trò chơi “Trời mưa”, chúng mình đã sẵn sàng chưa. - Cô cùng trẻ chơi trò chơi. - Các con vừa chơi trò chơi gì? - Khi trời mưa mọi người ra đường phải làm gì? - Trời mưa đem lại lợi ích gì? - Mưa làm cho không khí mát mẻ, cây cối tốt tươi, ao hồ có nước. Nhưng các con ạ, những hạt mưa nhỏ thật có ích, ngược lại nếu mưa to quá và mưa lâu thì sẽ gây nên	- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Nghe gì, nghe gì. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời theo ý hiểu. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.

lũ lụt ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, đi lại của con người. - Có một bạn nhỏ rất yêu thương mẹ khi trời mưa mà mẹ đi chợ xa vẫn chưa về, bạn nhỏ rất lo lắng cho mẹ mình và bạn đã thầm nói với mưa...Để biết được tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ mình như thế nào và đã nói gì với mưa, chúng mình hãy cùng lắng nghe cô đọc bài thơ “Mưa” của nhà thơ Phạm Phương Lan nhé!	- Trẻ lắng nghe và trả lời.
2. Nội dung 2.1. Cô đọc thơ diễn cảm - Bây giờ các con hãy ngồi thật ngoan, lắng nghe cô đọc bài thơ “Mưa” của tác giả Phạm Phương Lan nhé. <i>*Lần 1: Cô đọc thơ diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ thể hiện giọng điệu buồn, tha thiết.</i> - Sau khi đọc xong cô đàm thoại với trẻ: + Cô vừa đọc bài thơ gì? + Tác giả là ai? <i>*Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp video minh họa</i> - Các con ơi Bài thơ Mưa rất hay đúng không nào, bài thơ còn hay và sinh động hơn nữa cô mời các con hãy chọn cho mình chỗ ngồi thật đẹp để nghe lại, cảm nhận lại, bài thơ này lần nữa nhé! - Sau khi đọc xong cô đàm thoại: + Các con vừa lắng nghe cô đọc bài thơ gì? - Cô giảng nội dung: Vừa rồi cô đã đọc cho các con nghe bài thơ Mưa của tác giả Phạm Phương Lan. Bài thơ nói về tình cảm yêu thương của bạn nhỏ đối với mẹ mình, bạn rất lo lắng cho mẹ đi chợ xa chưa về. Mưa	- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Bài thơ Mưa ạ. - Tác giả Phạm Phương Lan ạ. - Trẻ lắng nghe - Bài thơ Mưa ạ. - Trẻ lắng nghe.

thì vẫn cứ rơi bạn nhỏ mong cho trời đừng mưa nữa để mẹ đỡ vất vả hơn, đi lại dễ dàng hơn. 2.2. Trích dẫn – Đàm thoại - Các con vừa nghe cô đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? *Trích dẫn: Mưa ơi đừng rơi nữa Mẹ vẫn chưa về đâu Chợ làng mình xa lắm Qua sông chẳng có cầu - Khi thấy trời mưa bạn nhỏ đã thầm nói với mưa như thế nào? - Vì sao bạn nhỏ lại mong trời đừng mưa nữa? + Đố các con câu thơ nào nói lên điều đó? - Cho cả lớp đọc câu thơ: Mưa ơi đừng rơi nữa Mẹ vẫn chưa về đâu - Em bé cảm thấy như thế nào khi mẹ chưa về? (Em bé lo lắng và thương mẹ) *Trích dẫn: Mưa vẫn rơi vẫn rơi Ào ào trên mái giả Con sông vào mùa hạ Nước dâng đầy khó đi. - Mưa rơi như thế nào? - Khi trời mưa bạn nhỏ lo lắng điều gì? - Câu thơ nào nói lên điều đó? - Giải thích từ khó: + Mái rạ là mái nhà lợp bằng rơm khô, nếp thành từng cặp để lợp nhà.	- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Mưa ơi đừng rơi nữa ạ. - Vì mẹ vẫn chưa về nhà. - Mẹ vẫn chưa về đâu. - Cả lớp đọc. - Trẻ trả lời. - Mưa rơi ào ào ạ. - Bạn lo trời mưa nước sông dâng đầy khó đi, sông thì không có cầu, mẹ chẳng về được. - Con sông vào...đầy khó đi. - Trẻ lắng nghe.
--	--

<i>*Trích dẫn:</i> Trời mưa càng thương mẹ Vai gầy nặng lo toan Gió luồn qua kẽ liếp Mưa ngập tràn mắt em. - Trời mưa làm bạn nhỏ cảm thấy như thế nào? - Câu thơ nào nói lên tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ? - Hình ảnh mẹ trong bài thơ như nào? - Giải thích từ “liếp” là đồ đan bằng tre, đan thành tấm dùng để che chắn. => Bạn nhỏ rất yêu thương mẹ vất vả lo toan cho gia đình để nuôi con khôn lớn. Bạn đã khóc vì thương mẹ. Hình ảnh “Mưa ngập tràn mắt em” thật xúc động, nhà thơ đã ví những giọt nước mắt của bạn nhỏ nhiều như những giọt mưa ngoài trời. - Bạn nhỏ rất yêu thương, quan tâm đến mẹ, thế còn các con, tình cảm đối với mẹ như thế nào? (1-3 trẻ) - Yêu thương mẹ chúng mình phải làm gì để bố mẹ vui lòng? => Giáo dục: Qua bài thơ cô hi vọng rằng các con cũng biết yêu thương mẹ như bạn nhỏ trong bài thơ và biết quan tâm giúp đỡ mẹ những công việc vừa sức: quét nhà, lấy nước, lấy tắm cho bố mẹ, ông bà...và khi trời mưa các con không được chơi ngoài trời kéo bị ốm. 2.3. Vận động chuyển tiếp - Cô và trẻ cùng vận động bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”. 2.4. Dạy trẻ đọc thơ	- Càng thương mẹ hơn. - Trời mưa càng thương mẹ. - Vai gầy nặng lo toan. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời theo ý hiểu. - Cháu sẽ chăm ngoan, học giỏi, giúp đỡ mẹ. - Trẻ lắng nghe cô nói. - Trẻ vận động cùng cô.
---	--

- Để thể hiện tình cảm của chúng mình đối với mẹ. Bây giờ các con hãy đọc bài thơ này thật hay và về nhà các con hãy nhớ đọc cho ông bà, bố mẹ nghe nhé. Để đọc bài thơ hay các con đọc bài thơ với giọng điệu thật diễn cảm, giọng buồn tha thiết. - Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu (2-3 lần nếu trẻ chưa thuộc). - Trẻ đọc theo cô. - Cô cho trẻ đọc theo tổ, chú ý sửa sai. - Cho trẻ đọc nối tiếp theo tổ. - Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái đọc. - Cá nhân trẻ đọc thơ (1-2 trẻ). - Cho cả lớp đọc lại thơ. - Cá nhân trẻ đọc thơ. - Sau mỗi lần đọc cô cho trẻ nhận xét giọng đọc, độ trôi chảy và sửa sai cho trẻ.	- Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc thơ.
2.5. Trò chơi “Đọc thơ chữ to” - Bài thơ sẽ hay hơn nếu chúng mình đọc với tranh chữ to kết hợp hình ảnh minh hoạ đầy. Sau đây các con sẽ chú ý lắng nghe cô đọc bài thơ “Mưa” theo tranh thơ chữ to nhé. - Đây là tranh thơ chữ to bài thơ “Mưa”, có các hình ảnh thay thế từ: Hình ảnh mưa thay thế cho từ mưa, hình ảnh mẹ thay cho từ mẹ, hình ảnh chiếc cầu thay thế cho từ cầu. - Đây là tên bài thơ “Mưa”, các con hãy tìm từ đã học và đọc to chữ ấy. - Khi đọc bài thơ, các con đọc từ trái sang phải từ trên xuống dưới.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.

- Cô chia lớp thành 2 đội, 2 đội thi đua xem đội nào đọc đúng, to rõ ràng, đúng giọng điệu sẽ là đội chiến thắng. - Cô đọc mẫu. - Cho cả lớp đọc 1 lần. - Cho 2 đội thi đua. Trong quá trình chơi cô bao quát, chỉnh sửa, giúp đỡ trẻ khi cần thiết. - Cô nhận xét.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ đọc. - Trẻ thi đua. - Trẻ lắng nghe.
3. Kết thúc - Các con ơi, hôm nay chúng mình đã được làm quen với bài thơ gì? - Bài thơ do ai sáng tác nhỉ? - Con học được điều gì từ bạn nhỏ? - Các con ạ, tình yêu thương của cha mẹ giành cho con và của con giành cho cha mẹ không chỉ được khắc họa qua những bài thơ mà còn được các nhạc sĩ sáng tác thành những bài hát thật hay. Sau đây để thể hiện tình cảm của mình với cha mẹ, cô mời các con hãy cùng hát vang bài hát “Cả nhà thương nhau”.	- Bài thơ Mưa. - Phạm Phương Lan ạ. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe và hướng ứng.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học

Chủ đề: Nước và các hiện tượng tự nhiên

Đề tài: Truyện: Mặt trăng và Mặt trời

Loại tiết: Dạy trẻ kể lại chuyện

Độ tuổi: 5 – 6 tuổi

Số lượng: 20 trẻ

Thời gian: 30 – 35 phút

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện “Mặt Trăng và Mặt Trời”, nhớ tên và đặc điểm của các nhân vật trong truyện.
- Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện: Câu chuyện nói về hai anh em Mặt Trăng và Mặt Trời. Vì kiêu ngạo và chê bai anh mình nên Mặt Trăng đã làm Mặt Trời buồn. Khi Mặt Trời không chiếu sáng nữa, muôn loài không thể sống được, lúc đó Mặt Trăng mới nhận ra lỗi của mình và biết xin lỗi anh.
- Trẻ nhận biết được diễn biến tâm trạng và cảm xúc của các nhân vật trong truyện: Mặt Trăng: kiêu ngạo, hối lỗi; Mặt Trời: buồn, tha thứ.
- Trẻ hiểu được nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn và cách giải quyết mâu thuẫn thông qua lời xin lỗi, sự cảm thông và tha thứ.
- Trẻ kể lại được nội dung câu chuyện theo đúng trình tự diễn biến dưới sự gợi ý của cô.

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng để diễn đạt nội dung truyện.
- Phát triển kỹ năng nghe và ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ biết thể hiện giọng điệu, nét mặt, cử chỉ phù hợp với tính cách và cảm xúc của nhân vật khi kể chuyện.
- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi đầy đủ câu, rõ ý; mạnh dạn, tự tin giao tiếp trước cô và các bạn.
- Phát triển kỹ năng nhận biết và biểu đạt cảm xúc thông qua việc gọi tên cảm xúc của nhân vật như: buồn, vui, hối lỗi, yêu thương.
- Hình thành và rèn luyện một số kỹ năng cảm xúc xã hội cho trẻ: biết lắng nghe người khác; biết nói lời xin lỗi khi làm sai; biết sử dụng lời nói nhẹ nhàng, lịch sự; biết quan tâm đến cảm xúc của bạn bè và mọi người xung quanh.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động kể chuyện.
- Biết lắng nghe cô và các bạn kể chuyện.
- Có ý thức sử dụng lời nói lịch sự, nhẹ nhàng với bạn bè.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết, tôn trọng người khác.
- Hình thành ở trẻ thái độ tích cực trong các mối quan hệ: không chê bai bạn; biết quan tâm đến cảm xúc của người khác; biết nhận lỗi và sửa lỗi khi làm sai.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

- Giáo án PowerPoint có nội dung câu truyện.
- Tranh minh họa câu truyện:
 - + Tranh 1: Mặt Trăng và Mặt Trời.
 - + Tranh 2: Mặt Trăng chê bai Mặt Trời.
 - + Tranh 3: Mặt Trời buồn, không chiếu sáng nữa.
 - + Tranh 4: Mặt Trăng nhận lỗi, xin lỗi anh và hai anh em vui vẻ, hòa thuận.
- Sa bàn nội dung truyện.
- Bài hát: Cháu vẽ ông mặt trời, nhạc nhẹ nhàng.
- Sân khấu kể chuyện.

2. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.
- Ghế ngồi cho trẻ.
- Mũ đội đầu nhân vật mặt trời, mặt trăng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô và trẻ cùng hát bài “Cháu vẽ ông mặt trời”. - Khi bài hát kết thúc, cô mở tiếng nói của nhân vật: “Anh thật xấu xí, luôn luôn nhăn nhó và cáu kỉnh. Mọi người chỉ muốn nhìn thấy tôi thôi!” (Cô tỏ vẻ ngạc nhiên) - Ồ! Các con có nghe thấy ai vừa nói không?	- Trẻ vận động cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Có ạ.

- Các con thấy lời nói đó như thế nào? - Theo các con, đây là lời nói của nhân vật nào? Nhân vật đó đang nói với ai? Cô hỏi: - Đó là lời nói trong câu chuyện gì? - Đúng rồi đấy các con! Đây chính là lời nói của nhân vật Mặt Trăng trong truyện “Mặt Trăng và Mặt Trời”. Hôm nay cô và các con sẽ cùng kể lại câu chuyện này nhé!	- Không ngoan, chê bai người khác, kiêu ngạo. - Mặt trăng đang nói với Mặt trời ạ. - Mặt Trăng và Mặt Trời ạ. - Trẻ lắng nghe và trả lời.
2. Nội dung 2.1. Cô kể lại truyện trên tranh vẽ 1 lần *Đàm thoại - Cô đàm thoại cùng trẻ về nội dung câu chuyện, giúp trẻ hiểu nội dung và nhớ trình tự diễn biến câu chuyện. + Các con vừa nghe truyện gì? Trong câu chuyện có những nhân vật gì? + Mặt Trăng là người như thế nào? + Còn Mặt Trời là người như thế nào? + Mặt Trăng đã nói gì với Mặt Trời? + Khi nghe em mình nói như vậy, Mặt Trời cảm thấy thế nào? + Nếu bị bạn chê bai, các con sẽ cảm thấy thế nào? + Các con không nên chê bai người khác vì sẽ làm người khác buồn, không vui.	- Trẻ lắng nghe. - Mặt trăng và mặt trời, trong truyện có nhân vật mặt trăng, mặt trời ạ. - Kiêu ngạo, Hay chê bai người khác. - Chăm chỉ, tốt bụng, chiếu sáng cho mọi người. - Anh thật xấu xí, luôn luôn nhăn nhó và cáu kỉnh. Mọi người chỉ muốn nhìn thấy tôi vì ánh sáng của tôi mát dịu. - Mặt Trời buồn lắm. Từ hôm đó Mặt Trời không ló ra nữa. - Buồn, không vui. - Vâng ạ.

+ Điều gì xảy ra khi Mặt Trời không chiếu sáng nữa? + Lúc này Mặt Trăng đã hiểu ra điều gì? + Mặt Trăng đã nói gì với anh mình? + Sau khi nhận ra lỗi, Mặt Trăng đã làm gì? + Khi làm sai, chúng mình phải làm gì? + Khi làm sai, biết nhận lỗi và xin lỗi là điều rất đáng khen. + Cuối cùng Mặt Trời đã nói gì với Mặt Trăng? + Cuối cùng hai anh em sống với nhau như thế nào? *Giải nội dung và giáo dục trẻ: - Câu chuyện nói về Mặt Trăng vì kiêu ngạo và chê bai anh mình nên đã làm Mặt Trời buồn. Khi Mặt Trời không chiếu sáng nữa, muôn loài không thể sống được. Lúc đó Mặt Trăng mới nhận ra lỗi của mình và biết xin lỗi anh. Cuối cùng hai anh em lại vui vẻ, hòa thuận với nhau. - Qua câu chuyện này các con học được điều gì? - Khi làm sai các con đã biết nói lời xin lỗi chưa?	- Cả mặt đất tối đen một màu, con người không ra khỏi nhà đi làm, chim muông không ra khỏi tổ để đi kiếm mồi, cây cối cũng héo úa, không ra lá, không ra hoa và có quả nữa. - Mình đã nói sai. - Mặt Trời ơi anh mới là người quan trọng nhất, Em xin lỗi vì mình đã nói những điều không đúng. - Đi xin lỗi anh, nhận lỗi. - Biết nhận lỗi và nói lời xin lỗi ạ. - Vâng ạ. - Cả hai chúng ta đều đem lại ánh sáng và sự sống cho Trái Đất. Chỉ khác là anh chiếu sáng ban ngày còn em chiếu sáng ban đêm thôi. - Ai làm việc người ấy, vui vẻ, hoà thuận. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời theo ý hiểu. - Trẻ trả lời.
--	--

- Chúng mình chơi cùng bạn thì phải như thế nào? - Các con có được kiêu ngạo và chê bai bạn khác không? Vì sao? - Cô hy vọng rằng qua câu chuyện này, các con sẽ biết yêu thương, hòa thuận với bạn bè, không chê bai người khác và biết nói lời xin lỗi khi làm sai nhé! 2.2. Cho trẻ tập kể chuyện cùng cô - Cô kể lời dẫn truyện, trẻ tập kể chuyện theo lời thoại của nhân vật. - Cô kể trên sa bàn quay. 2.3. Dạy trẻ tập kể chuyện bằng tranh - Đây là bộ tranh cô cháu mình đã làm về nội dung câu chuyện Mặt trăng và Mặt trời. Các con hãy quan sát và lựa chọn một bức tranh thích nhất để tập kể theo tranh. (Cô để 4 tranh ở 4 góc lớp và yêu cầu đại diện mỗi tổ lên chọn tranh). - Trong khi các nhóm trẻ kể, cô bao quát, gợi ý trẻ kể khi cần thiết. - Mỗi nhóm cử 1 bạn kể lại nội dung tranh của nhóm mình. - Vừa rồi các bạn kể theo nội dung tranh rất hay. Bây giờ các con hãy nhìn xem từ trái sang phải các tranh đã sắp xếp theo đúng thứ tự nội dung truyện chưa? - Các bạn đã kể chuyện theo tranh rất giỏi, bây giờ cô muốn xem các bạn hoá thân thành các nhân vật có giống không. - Cô mời bạn A đóng vai Mặt trời. - Cô mời bạn B đóng vai Mặt trăng. - Cô là người dẫn truyện.	- Biết đoàn kết, chơi cùng nhau và giúp đỡ nhau ạ. - Trẻ trả lời theo ý hiểu. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ tập kể chuyện theo lời thoại nhân vật, - Cho 4 nhóm tập kể chuyện cùng nhau. - Đại diện mỗi nhóm kể. - Trẻ trả lời và thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhận vai. - Trẻ nhận vai.
---	--

- Vở kịch Mặt Trăng và Mặt Trời xin phép bắt đầu.	- Trẻ đóng kịch, các trẻ còn lại lắng nghe.
3. Kết thúc - Cô nhận xét hoạt động, khen ngợi trẻ tích cực. - Dẫn trẻ về nhà kể lại chuyện cho bố mẹ, ông bà, người thân nghe. - Cả lớp hát bài “Cháu vẽ ông Mặt trời” kết hợp vận động.	- Trẻ tham gia đánh giá hoạt động. - Trẻ trả lời, thể hiện cảm xúc. - Trẻ hát và vận động.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học

Chủ đề: Nước và các hiện tượng tự nhiên

Đề tài: Truyện “Qua đường”

Loại tiết: Dạy trẻ đóng kịch

Độ tuổi: 5-6 tuổi

Thời gian: 30 - 35 phút

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện “Qua đường”, nhớ tên các nhân vật: Mẹ, Mai, An, bác tài xế, chú cảnh sát giao thông.
- Trẻ hiểu nội dung truyện: Hai chị em Mai và An sang đường không chú ý tín hiệu đèn giao thông nên gây nguy hiểm. Nhờ chú cảnh sát nhắc nhở, hai chị em biết sang đường đúng luật.
- Trẻ nhận biết được cảm xúc của các nhân vật trong truyện như: vui mừng, hào hứng khi được đi chơi; lo lắng, sợ hãi khi gặp tình huống nguy hiểm. Biết thể hiện thái độ nhận lỗi khi làm sai, nói lời cảm ơn khi được người khác giúp đỡ.
- Trẻ biết nhập vai, thể hiện lời nói, cử chỉ, điệu bộ và cảm xúc phù hợp với nhân vật khi tham gia đóng kịch.

2. Kỹ năng:

- Có kỹ năng lắng nghe và trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, đủ câu.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, biết thể hiện cảm xúc phù hợp trong các tình huống; biết lắng nghe và phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động đóng kịch.
- Kỹ năng đảm bảo an toàn: nhận ra tình huống nguy hiểm; giải quyết tình huống; biện pháp phòng tránh/ đảm bảo an toàn.

3. Thái độ:

- Biết vâng lời cô giáo và chăm chú xem vở kịch.
- Giáo dục biết yêu thương đoàn kết, giúp đỡ mọi người.
- Có ý thức quan tâm, nhắc nhở và giúp đỡ bạn giữ an toàn khi qua đường; biết lắng nghe lời khuyên của người lớn.

II. Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô:

- Slide hình ảnh truyện “Qua đường”.
- Sân khấu nhỏ.
- Mô hình đèn giao thông.

- Trang phục nhân vật: Khăn cho mẹ; Mũ cảnh sát giao thông; Vô lăng cho bác tài xế.
- Nhạc kể chuyện Nhạc bài hát: “Em đi qua ngã tư đường phố”.
- Kịch bản truyện.

Cảnh 1: Hai chị em xin phép mẹ đi chơi (Mẹ đang quét nhà. Mai và An chạy đến)

Mai và An: - Mẹ ơi! Cho chúng con đi chơi nhé!

Mẹ: - Được rồi, nhưng nhớ đừng đi xa và phải cẩn thận khi qua đường nhé!

Mai và An: - Vâng ạ!

(Hai chị em vui vẻ nắm tay nhau đi ra ngoài)

Cảnh 2: Trên đường phố (Mai và An vừa đi vừa ngắm phố)

Mai: - An xem kia! Trên cây có chú chim đang bắt sâu đây!

An: - Chị Mai ơi! Bên kia đường có người máy Hecman đẹp quá! Mình sang xem đi!

(An kéo chị chạy ào sang đường)

Bác tài xế: Kít... kít...

(Bác tài xế bước ra)

Bác tài xế: - Hai cháu kia! Các cháu không nhìn đèn đỏ sao? Nguy hiểm lắm!

(Hai chị em sợ hãi đứng im)

Cảnh 3: Chú cảnh sát giao thông nhắc nhở (Chú cảnh sát đi tới)

Chú cảnh sát: - Các cháu có thấy đèn đỏ không?

Khi nào đèn xanh bật lên mới được qua đường nhé!

Mai: - Chúng cháu xin lỗi chú ạ!

An: - Lần sau chúng cháu sẽ chú ý tín hiệu đèn giao thông ạ!

Chú cảnh sát: - Khi qua đường phải có người lớn dắt và nhớ: Đèn đỏ dừng lại! Đèn xanh mới được đi!

Mai và An: - Chúng cháu nhớ rồi ạ!

(Tất cả cùng hát “Em đi qua ngã tư đường phố”)

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục hoá trang nhân vật.
- Mũ đội đầu.
- Thuộc bài hát và vận động theo nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố, Đếm sao.
- Tâm thế phấn khởi được tham gia đóng kịch.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô cho trẻ nghe tiếng còi xe, tiếng tín hiệu giao thông. - Cô trò chuyện: + Các con vừa được nghe thấy tiếng gì? + Khi qua đường các con phải làm gì? + Những âm thanh đó thường có ở đâu? + Khi đi ngoài đường đông xe cộ các con cảm thấy như thế nào? + Nếu thấy xe chạy nhanh, các con nên làm gì? - Giáo dục: Các con nhớ nhé, khi tham gia giao thông phải biết nghe lời người lớn, không chạy nhảy ngoài đường và phải chú ý tín hiệu đèn giao thông để giữ an toàn cho bản thân và mọi người. - Hôm nay, lớp mình sẽ cùng hóa thân thành các nhân vật trong truyện như chị Mai, em An, bác tài xế và chú cảnh sát giao thông để cùng đóng kịch câu chuyện ‘Qua đường’ nhé!” - Ai muốn nhập vai các nhân vật trong truyện để tham gia đóng kịch <i>truyện Qua đường</i> nào?	- Trẻ lắng nghe. - Tiếng còi xe ạ. - Con nhìn đèn giao thông rồi mới đi ạ. - Con cảm thấy sợ, thấy nhiều xe chạy rất nhanh, phải cẩn thận ạ. - Trẻ trả lời theo ý hiểu. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời.
2. Nội dung 2.1. Làm quen kịch bản - Để đóng kịch được, trước hết chúng mình cùng làm quen với kịch bản nhé! - Các con hãy cùng ngồi ngoan và lắng nghe cô đọc kịch bản. - Cô đọc kịch bản cho trẻ nghe.	- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe cô đọc kịch bản.

2.2. Đàm thoại, trò chuyện - Cô vừa đọc kịch bản câu chuyện gì? - Mai và An đã nói gì với mẹ? - Trước khi đi chơi, mẹ đã dặn hai chị em Mai và An điều gì? - Theo các con, giọng của mẹ khi dặn hai chị em như thế nào? - Khi được mẹ cho đi chơi, hai chị em cảm thấy như thế nào? - Trên đường đi, Mai đã nhìn thấy gì? - An đã rủ chị Mai làm gì? - Vì sao hai chị em Mai và An gặp nguy hiểm khi sang đường? - Bác tài xế đã nói gì với hai chị em? - Theo các con, giọng của bác tài xế như thế nào? - Khi nghe tiếng xe phanh “Kít... kít...”, hai chị em cảm thấy thế nào? - Chú cảnh sát giao thông còn dặn hai chị em điều gì nữa? - Vì sao Mai và An xin lỗi chú cảnh sát? 2.3. Dạy trẻ đóng kịch Lần 1: Cô kể lời dẫn chuyện đến nhân vật nào thì nhóm đóng vai nhân vật đứng tại chỗ thể hiện ngữ điệu giọng và cử chỉ của nhân vật đó. Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ thể hiện các vai diễn bằng nét mặt, cử chỉ.	- Qua đường ạ. - Mẹ ơi! Cho chúng con đi chơi nhé! - Đừng đi xa và phải cẩn thận khi qua đường. - Nhẹ nhàng, lo lắng, quan tâm. - Hai chị em rất vui vẻ và thích thú. - Chú chim đang bắt sâu trên cây. - Sang đường xem người máy Hecman. - Vì An kéo chị chạy ào sang đường mà không chú ý tín hiệu đèn giao thông. - Các cháu không nhìn đèn đỏ sao? Nguy hiểm lắm! - Lo lắng, nghiêm túc. - Sợ hãi, lo lắng. - Đèn đỏ dừng lại, đèn xanh mới được đi và phải đi cùng người lớn khi qua đường. - Vì hai chị em đã biết mình làm sai. - Các nhóm vai diễn thể hiện lời nói, cử chỉ, điệu bộ.
---	---

Lần 2: Chọn trẻ khá trong lớp đóng kịch. Mời các nhóm trẻ nhận vai: Mai, An, mẹ của Mai và An, bác tài xế và chú cảnh sát giao thông. - Cô đọc kịch bản cho trẻ nghe nhiều lần, giúp trẻ nhớ câu thoại theo đúng các vai, theo đúng trình tự. Hướng dẫn trẻ cách thể hiện cử chỉ, điệu bộ, cho trẻ tập nhiều lần. 3.4. Tổ chức diễn kịch - Cô dựng sân khấu, điều hành trẻ diễn kịch. - Tổ chức cho trẻ biểu diễn: Cô dẫn truyện, các trẻ thể hiện đóng kịch.	- Một số trẻ tham gia đóng kịch. - Trẻ ghi nhớ lời thoại, làm theo hướng dẫn của cô. - Các bạn làm khán giả.
3. Kết thúc - Cô nhận xét hoạt động, khen ngợi trẻ tích cực. - Trong giờ chơi, các bạn nào còn muốn diễn kịch thì chúng ta di chuyển đến góc Nghệ thuật và diễn tiếp nhé. - Cô cho trẻ vận động theo bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”.	- Trẻ tham gia đánh giá hoạt động diễn kịch. - Trẻ hưởng ứng, thể hiện cảm xúc. - Trẻ vận động cùng cô.

PHỤ LỤC 5: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VIỆC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC NHẪM GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

1. Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học

- Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: Truyện “Con cóc là cậu ông trời”

Tiêu chí đánh giá	Điểm		Ghi chú
	Điểm tối đa	Điểm đạt	
Tiêu chí 1: Chuẩn bị	2,0	1,5	
- Kế hoạch tổ chức hoạt động được xây dựng chi tiết, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội và đặc điểm tâm sinh lý trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi	1,0	0,8	
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, học liệu, tình huống, trò chơi và môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, hấp dẫn, khuyến khích trẻ tích cực tham gia	0,5	0,3	
- Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với hoạt động	0,5	0,4	
Tiêu chí 2: Nội dung	2,0	2,0	
- Nội dung bám sát mục tiêu phát triển năng lực cảm xúc xã hội của trẻ	1,0	1,0	
- Nội dung học có lồng ghép, tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội một cách tự nhiên	0,5	0,5	
- Hoạt động có tính mở, khuyến khích trẻ chia sẻ, bộc lộ cảm xúc	0,5	0,5	
Tiêu chí 3: Phương pháp thực hiện	5,0	4,0	
- Lựa chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp	1,0	0,8	
- Tổ chức hoạt động tự nhiên, cuốn hút, đảm bảo mọi trẻ đều được tham gia	1,0	0,8	
- Giáo viên quan tâm, khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc tích cực	1,0	0,8	

- Sử dụng đồ dùng, phương tiện, ngôn ngữ và cử chỉ phù hợp	1,0	0,8	
- Hướng dẫn trẻ quan sát, nhận xét hành vi của bản thân và bạn bè	1,0	0,8	
Tiêu chí 4: Kết quả thể hiện trên trẻ	1,0	1,0	
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động	0,5	0,5	
- Trẻ có biểu hiện tiến bộ trong kỹ năng hợp tác, giao tiếp, kiểm soát cảm xúc	0,5	0,5	
TỔNG ĐIỂM	10	8,5	

2. Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học

- Đề tài: Dạy trẻ học thuộc thơ: Thơ “Cô dạy con”

Tiêu chí đánh giá	Điểm		Ghi chú
	Điểm tối đa	Điểm đạt	
Tiêu chí 1: Chuẩn bị	2,0	2,0	
- Kế hoạch tổ chức hoạt động được xây dựng chi tiết, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội và đặc điểm tâm sinh lý trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi	1,0	1,0	
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, học liệu, tình huống, trò chơi và môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, hấp dẫn, khuyến khích trẻ tích cực tham gia	0,5	0,5	
- Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với hoạt động	0,5	0,5	
Tiêu chí 2: Nội dung	2,0	2,0	
- Nội dung bám sát mục tiêu phát triển năng lực cảm xúc xã hội của trẻ	1,0	1,0	
- Nội dung học có lồng ghép, tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội một cách tự nhiên	0,5	0,5	
- Hoạt động có tính mở, khuyến khích trẻ chia sẻ, bộc lộ cảm xúc	0,5	0,5	
Tiêu chí 3: Phương pháp thực hiện	5,0	3,5	

- Lựa chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp	1,0	0,7	
- Tổ chức hoạt động tự nhiên, cuốn hút, đảm bảo mọi trẻ đều được tham gia	1,0	0,7	
- Giáo viên quan tâm, khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc tích cực	1,0	0,7	
- Sử dụng đồ dùng, phương tiện, ngôn ngữ và cử chỉ sư phạm phù hợp	1,0	0,7	
- Hướng dẫn trẻ quan sát, nhận xét hành vi của bản thân và bạn bè	1,0	0,7	
Tiêu chí 4: Kết quả thể hiện trên trẻ	1,0	1,0	
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động	0,5	0,5	
- Trẻ có biểu hiện tiến bộ trong kỹ năng hợp tác, giao tiếp, kiểm soát cảm xúc	0,5	0,5	
TỔNG ĐIỂM	10	8,5	

3. Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học

- Đề tài: Dạy trẻ kể lại truyện: “Vì sao thỏ cụt đuôi”

Tiêu chí đánh giá	Điểm		Ghi chú
	Điểm tối đa	Điểm đạt	
Tiêu chí 1: Chuẩn bị	2,0	1,0	
- Kế hoạch tổ chức hoạt động được xây dựng chi tiết, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội và đặc điểm tâm sinh lý trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi	1,0	0,5	
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, học liệu, tình huống, trò chơi và môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, hấp dẫn, khuyến khích trẻ tích cực tham gia	0,5	0,2	
- Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với hoạt động	0,5	0,3	
Tiêu chí 2: Nội dung	2,0	1,5	

- Nội dung bám sát mục tiêu phát triển năng lực cảm xúc xã hội của trẻ	1,0	0,8	
- Nội dung học có lồng ghép, tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội một cách tự nhiên	0,5	0,4	
- Hoạt động có tính mở, khuyến khích trẻ chia sẻ, bộc lộ cảm xúc	0,5	0,3	
Tiêu chí 3: Phương pháp thực hiện	5,0	3,0	
- Lựa chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp	1,0	0,6	
- Tổ chức hoạt động tự nhiên, cuốn hút, đảm bảo mọi trẻ đều được tham gia	1,0	0,6	
- Giáo viên quan tâm, khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc tích cực	1,0	0,6	
- Sử dụng đồ dùng, phương tiện, ngôn ngữ và cử chỉ sư phạm phù hợp	1,0	0,6	
- Hướng dẫn trẻ quan sát, nhận xét hành vi của bản thân và bạn bè	1,0	0,6	
Tiêu chí 4: Kết quả thể hiện trên trẻ	1,0	1,0	
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động	0,5	0,5	
- Trẻ có biểu hiện tiến bộ trong kỹ năng hợp tác, giao tiếp, kiểm soát cảm xúc	0,5	0,5	
TỔNG ĐIỂM	10	6,5	

4. Hoạt động học: Làm quen với tác phẩm văn học

- Đề tài: Dạy đóng kịch: “Mặt Trăng và Mặt Trời”

Tiêu chí đánh giá	Điểm		Ghi chú
	Điểm tối đa	Điểm đạt	
Tiêu chí 1: Chuẩn bị	2,0	2,0	
- Kế hoạch tổ chức hoạt động được xây dựng chi tiết, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục cảm xúc xã hội và đặc điểm tâm sinh lý trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi	1,0	1,0	

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, học liệu, tình huống, trò chơi và môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, hấp dẫn, khuyến khích trẻ tích cực tham gia	0,5	0,5	
- Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với hoạt động	0,5	0,5	
Tiêu chí 2: Nội dung	2,0	2,0	
- Nội dung bám sát mục tiêu phát triển năng lực cảm xúc xã hội của trẻ	1,0	1,0	
- Nội dung học có lồng ghép, tích hợp giáo dục cảm xúc xã hội một cách tự nhiên	0,5	0,5	
- Hoạt động có tính mở, khuyến khích trẻ chia sẻ, bộc lộ cảm xúc	0,5	0,5	
Tiêu chí 3: Phương pháp thực hiện	5,0	4,5	
- Lựa chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp	1,0	0,9	
- Tổ chức hoạt động tự nhiên, cuốn hút, đảm bảo mọi trẻ đều được tham gia	1,0	0,9	
- Giáo viên quan tâm, khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc tích cực	1,0	0,9	
- Sử dụng đồ dùng, phương tiện, ngôn ngữ và cử chỉ sư phạm phù hợp	1,0	0,9	
- Hướng dẫn trẻ quan sát, nhận xét hành vi của bản thân và bạn bè	1,0	0,9	
Tiêu chí 4: Kết quả thể hiện trên trẻ	1,0	1,0	
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động	0,5	0,5	
- Trẻ có biểu hiện tiến bộ trong kỹ năng hợp tác, giao tiếp, kiểm soát cảm xúc	0,5	0,5	
TỔNG ĐIỂM	10	9,5	